

UBND TỈNH NINH BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ

NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐÊM TẠI NINH BÌNH

Chủ nhiệm nhiệm vụ: ThS. VŨ THỊ HƯỜNG
Đơn vị: KHOA VĂN HOÁ – DU LỊCH

NINH BÌNH, 2025

UBND TỈNH NINH BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ**

NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐÊM TẠI NINH BÌNH

Chủ nhiệm nhiệm vụ: ThS. VŨ THỊ HƯỜNG

Đơn vị: KHOA VĂN HOÁ – DU LỊCH

Các thành viên: ThS. NGÔ THỊ HUỆ

ThS. PHẠM THỊ THU THUY

Đơn vị: KHOA VĂN HOÁ – DU LỊCH

Xác nhận của Chủ tịch HĐ nghiệm thu

Chủ nhiệm nhiệm vụ

.....

.....

NINH BÌNH, 2025

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tổng quan tình hình nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN	1
2. Tính cấp thiết của nhiệm vụ KH&CN	4
3. Mục tiêu nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN	6
4. Đối tượng nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN	6
5. Phạm vi nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN.....	6
6. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN	6
NỘI DUNG.....	8
Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐÊM	8
1.1. Các khái niệm liên quan.....	8
1.2. Các điều kiện phát triển du lịch đêm.....	10
1.2.1. Các điều kiện chung để phát triển du lịch đêm	10
1.2.2. Các điều kiện nảy sinh nhu cầu du lịch đêm.....	12
1.2.3. Các điều kiện về khả năng cung ứng nhu cầu du lịch.....	14
1.3. Vai trò của phát triển du lịch đêm.....	18
1.3.1. Vai trò của du lịch đêm với Kinh tế	19
1.3.2. Vai trò của du lịch đêm với Văn hoá – Xã hội	21
1.4. Bài học kinh nghiệm phát triển du lịch đêm	23
1.4.1. Kinh nghiệm phát triển du lịch đêm tại một số quốc gia trên thế giới	23
1.4.2. Kinh nghiệm phát triển du lịch đêm tại Việt Nam.....	26
1.4.3. Bài học rút ra với phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình.....	30
Chương 2. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐÊM TẠI NINH BÌNH.....	32
2.1. Các điều kiện chung phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình.....	32
2.1.1. Tình hình kinh tế	32
2.1.2. An ninh, an toàn điểm đến	33
2.2.3. Các chính sách và các đầu tư phát triển du lịch đêm	34

2.2. Thực trạng thị trường khách du lịch đêm tại Ninh Bình.....	35
2.2.1. Quy mô, cơ cấu nguồn khách du lịch đêm tại Ninh Bình.....	35
2.2.2. Đặc điểm tiêu dùng của khách du lịch đêm tại Ninh Bình	37
2.3. Thực trạng cung du lịch đêm tại Ninh Bình.....	44
2.3.1. Tài nguyên du lịch của Ninh Bình	44
2.3.2. Những sản phẩm du lịch đêm tại Ninh Bình.....	48
2.3.3. Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch.....	53
2.3.3.1. Cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch.....	53
2.3.3.2. Cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch.....	57
2.4. Đánh giá chung về thực trạng du lịch đêm tại Ninh Bình	66
2.4.1. Ưu điểm.....	66
2.4.2. Hạn chế.....	67
Chương 3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐÊM TẠI NINH BÌNH	70
3.1. Quan điểm, định hướng phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình.....	70
3.2. Một số giải pháp phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình.....	71
3.2.1. Nhóm giải pháp về cơ chế chính sách.....	71
3.2.2. Nhóm các giải pháp phát triển sản phẩm – dịch vụ	73
3.2.3. Giải pháp về cơ sở hạ tầng – vật chất kỹ thuật	77
3.2. 4. Giải pháp về nguồn nhân lực	82
3.2.5. Giải pháp khác.....	82
KẾT LUẬN	87
TÀI LIỆU THAM KHẢO	90

DANH MỤC BẢNG, BIỂU ĐỒ

Bảng 2.1 Số lượng khách và doanh thu từ hoạt động du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2020 - 2025	35
Bảng 2.2. Cơ cấu nguồn khách dựa trên mẫu khảo sát	36
Bảng 2.3. Mục đích chuyến đi của khách du lịch Ninh Bình	37
Bảng 2.4. Thống kê sự lựa chọn sử dụng dịch vụ du lịch đêm tại Ninh Bình của du khách	38
Bảng 2.5. Bảng số liệu khảo sát chi tiết các sản phẩm dịch vụ du lịch đêm được du khách sử dụng tại Ninh Bình.....	39
Biểu đồ 2.1: Mức độ tác động của các yếu tố tới lựa chọn hoạt động du lịch về đêm của du khách tới Ninh Bình.....	40
Bảng 2.6. Thời gian chuyến đi của khách du lịch đến Ninh Bình	41
Bảng 2.7. Tổng chi tiêu cho chuyến đi của khách du lịch đến Ninh Bình.....	41
Bảng 2.8. Chi tiêu cho dịch vụ đêm của khách du lịch đến Ninh Bình	42
Bảng 2.9. Một số khó khăn du khách gặp phải khi trải nghiệm du lịch đêm	43
Bảng 2.10. Mức độ hài lòng của du khách về các hoạt động đã tham gia.....	43
Bảng 2.11: Cơ sở lưu trú du lịch Ninh Bình giai đoạn 2019-2024.....	57
Bảng 2.12. Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên trong lĩnh vực lưu trú và ăn uống so với toàn ngành kinh tế tại Ninh Bình	62
Bảng 2.13. Thu nhập bình quân của lao động trong lĩnh vực lưu trú và ăn uống tại Ninh Bình	62

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

TT	CHỮ VIẾT ĐẦY ĐỦ	CHỮ VIẾT TẮT
1	Khoa học và công nghệ	KH & CN
2	Ủy ban	UB
3	Quyết định	QĐ
4	Tỉnh uỷ	TU
5	Kế hoạch	KH
6	Nghị quyết	NQ
7	Vườn quốc gia	VQG

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Tên đề tài « Nghiên cứu phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình»

Thứ nhất, giới thiệu vấn đề nghiên cứu và mục tiêu nghiên cứu: Trong xu hướng phát triển du lịch của Ninh Bình, lượng khách gia tăng mạnh. Tuy nhiên doanh thu du lịch Ninh Bình vẫn còn hạn chế. Hiện tại mới chiếm khoảng 4,5% tổng sản phẩm trên địa bàn của tỉnh Theo đánh giá của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Việc tăng chi tiêu của du khách trong các chuyến đi là vấn đề cần quan tâm. Trong đó du lịch đêm được coi là một giải pháp quan trọng để thu hút du khách vào các hoạt động ban đêm như động vui chơi giải trí, mua sắm... Đề tài nghiên cứu hệ thống cơ sở lý luận về du lịch đêm, đánh giá thực trạng phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình đồng thời đề xuất một số giải pháp phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình.

Thứ hai, về tính mới và tính sáng tạo: Nghiên cứu hệ thống hoá cơ sở lý luận và thực tiễn điều kiện phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình; trên cơ sở khái quát thực trạng phát triển về điều kiện cung, điều kiện cầu và các sản phẩm du lịch đêm đang được khai thác hiện nay tại Ninh Bình. Từ đó đề xuất một số giải pháp phát triển du lịch đêm trong đó nhấn mạnh đến giải pháp về cơ chế chính sách và giải pháp phát triển sản phẩm du lịch đêm gắn với các tài nguyên tự nhiên, tài nguyên văn hoá phù hợp với từng khu vực.

Thứ ba, về kết quả nghiên cứu: Nghiên cứu đã đánh giá điều kiện cung phát triển của du lịch đêm, khảo sát các điều kiện cầu phát triển du lịch đêm, đề xuất một số giải pháp phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình mang tính khả thi, dựa trên đối chiếu kinh nghiệm quốc tế và điều kiện thực tiễn Ninh Bình.

Thứ tư, về các đóng góp và khả năng ứng dụng:

Đóng góp: Về lý luận đề tài góp phần bổ sung lý luận về du lịch đêm trong nghiên cứu du lịch Việt Nam, lĩnh vực còn khá mới và đang thiếu hệ thống tài liệu chuyên sâu. Về thực tiễn, đề tài có giá trị tham khảo cho các bên liên quan và những ai quan tâm đến du lịch đêm tại Ninh Bình.

Khả năng ứng dụng: Các kết quả của đề tài có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho cơ quan quản lý Nhà nước về du lịch, các cơ sở đào tạo và doanh nghiệp du lịch.

MỞ ĐẦU

1. Tổng quan tình hình nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN

Một số nghiên cứu về du lịch đêm

Có các đề tài nghiên cứu về du lịch đêm của các tác giả trong nước và quốc tế cũng tập trung chủ yếu là các bài báo đăng trên các tạp chí khoa học, một số nghiên cứu tiêu biểu như:

Trên thế giới có Henderson, J. (2015). “Night Markets and Tourism in Asia.” International Journal of Tourism Cities. Đề tài nghiên cứu về ẩm thực, chợ đêm và du lịch tại Singapore và các thành phố của Đông Nam Á như Malaysia, Thái Lan... Đây là nguồn tài liệu quý giá để nhóm nghiên cứu có thể tham chiếu cho mô hình chợ đêm tại Ninh Bình. [31]

Junwei Zhang, Xintao Liu, et al. (2021). Nighttime vitality and its relationship to urban diversity: An exploratory analysis in Shenzhen, China. Đề tài này tác giả đã nghiên cứu về du lịch đêm, nghiên cứu cụ thể ở khu đô thị Thâm Quyến, Trung Quốc. Tác giả tiến hành phân tích vai trò của du lịch đêm trong tăng sức sống đô thị, dữ liệu thực nghiệm từ các thành phố của Trung Quốc. [32]

Trong nước có một số công trình phải kể đến như sau:

Tác giả Đỗ Hiền Hòa (2015) với Luận văn thạc sĩ du lịch “Phát triển hoạt động du lịch đêm tại Thành phố Hồ Chí Minh”. Đề tài đã trình bày được một số vấn đề lý luận trong hoạt động du lịch đêm như: khái niệm, các đối tượng tham gia hoạt động đêm, đặc điểm hoạt động du lịch đêm và các yếu tố phát triển hoạt động du lịch đêm. Qua đó, luận văn trình bày được thực trạng hoạt động du lịch đêm tại Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm: các điều kiện phát triển, thực trạng hoạt động, đánh giá thuận lợi, hạn chế, từ đó đưa ra một số giải pháp triển du lịch đêm tại thành phố Hồ Chí Minh. [4]

Ngoài ra, có nhiều nghiên cứu được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế liên quan đến kinh tế đêm và hoạt động du lịch đêm, cụ thể:

Các bài nghiên cứu đăng trên tạp chí Việt Nam như: Phạm Thị Kim Anh (2021), “Phát triển kinh tế đêm ở Việt Nam”; Phạm Đình Long, Nguyễn Huỳnh

Mai Trâm (2021), “Phát triển mô hình du lịch kinh tế đêm ở An Giang”; Nguyễn Thị Loan, Ngô Chí Thành (2021), “Cơ hội phát triển kinh tế ban đêm trong lĩnh vực du lịch: Nghiên cứu tình huống tại Thanh Hóa”; Bùi Nhật Quỳnh, Thân Trọng Thủy (2017), “Đánh giá sự phát triển của các sản phẩm du lịch đêm tại thành phố Hà Nội”; Phạm Thị Kiều Trân (2022), “Các điều kiện phát triển hoạt động du lịch tại thành phố Bạc Liêu”. Các nghiên cứu này đã chỉ ra được tiềm năng và cơ hội phát triển du lịch đêm tại Việt Nam nói chung và các tỉnh thành cụ thể như: An Giang, Thanh Hóa, Hà Nội, Bạc Liêu. [14], [15], [16], [17].

Một số nghiên cứu về phát triển du lịch tại Ninh Bình

Có nhiều nghiên cứu về du lịch Ninh Bình, tuy nhiên có một số nghiên cứu tiêu biểu như:

Tác giả Nguyễn Mạnh Cường (2015), luận án tiến sĩ kinh tế “Vai trò của chính quyền địa phương cấp tỉnh trong phát triển du lịch bền vững tỉnh Ninh Bình”, đã đánh giá được vai trò của chính quyền địa phương trong phát triển du lịch theo tiêu chí bền vững, khẳng định được vai trò quan trọng của chính quyền trong phát triển du lịch. [12]

Tác giả Nguyễn Anh Dũng (2016) với luận án tiến sĩ kinh tế “Phát triển bền vững du lịch Ninh Bình trong điều kiện hiện nay” đã trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn về sự phát triển bền vững du lịch của một địa phương cấp tỉnh như khái niệm, vai trò các bên trong phát triển bền vững du lịch, mô hình phát triển bền vững, các tiêu chí đánh giá bền vững. Phân tích được thực trạng phát triển bền vững du lịch Ninh Bình giai đoạn 2007 – 2016 từ đó đưa ra một số giải pháp và kiến nghị nhằm phát triển bền vững du lịch tỉnh Ninh Bình đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030. Đề tài đã giới thiệu được các tài nguyên sản phẩm du lịch Ninh Bình cũng như thực trạng phát triển, tuy nhiên các nội dung liên quan đến hoạt động du lịch đêm vẫn chưa được chú ý và đề cập. [10]

Tác giả Dương Hồng Hạnh (2022) với luận án tiến sĩ “Giải pháp marketing địa phương nhằm phát triển du lịch của tỉnh Ninh Bình” đã trình bày cơ sở lý luận về hoạt động marketing địa phương nhằm phát triển du lịch, trên cơ sở đánh giá thực trạng hoạt động marketing từ đó đưa ra một số giải pháp

khuyến nghị hoàn thiện hoạt động marketing địa phương nhằm phát triển du lịch của tỉnh Ninh Bình. [3]

Tác giả Lê Thị Hiệu với các đề tài nghiên cứu về xây dựng sản phẩm du lịch Ninh Bình như: “Phát triển loại hình du lịch trekking tại VQG Cúc Phương” (2011), “Xây dựng bộ chương trình du lịch cuối tuần nhằm thu hút các tập khách nội địa đến Ninh Bình” (2012), “Xây dựng một số chương trình du lịch teambuilding tại Ninh Bình” (2013), “Xây dựng một số chương trình du lịch trải nghiệm tại Ninh Bình” (2022) đã giới thiệu được các tài nguyên du lịch Ninh Bình và đưa ra được các sản phẩm, tour du lịch cụ thể theo các loại hình du lịch khác nhau: trekking, cuối tuần, teambuilding và trải nghiệm. Các đề tài giới thiệu về thực trạng và đưa ra nhiều sản phẩm, tour du lịch khác nhau, tuy nhiên chưa có những chuyên sâu về các sản phẩm du lịch đêm tại Ninh Bình. [6], [7]. [8], [9].

Tác giả Nguyễn Mạnh Quỳnh (2022) với đề tài nghiên cứu cấp tỉnh “Thực trạng và giải pháp phát huy giá trị văn hóa du lịch tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh hội nhập quốc tế” đã làm rõ các yếu tố văn hóa du lịch tại Ninh Bình trong công tác quản lý, kinh doanh, văn hóa du lịch của cộng đồng địa phương, khách du lịch và các giá trị văn hóa trong sản phẩm du lịch tại Ninh Bình trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm phát huy các giá trị văn hóa đó. Một trong những giải pháp nhỏ của việc khai thác các giá trị văn hóa tài nguyên đó chính là xây dựng các sản phẩm du lịch văn hóa có chiều sâu phục vụ cho hoạt động du lịch đêm. Tuy nhiên, giải pháp này trong đề tài cũng chưa được phân tích và làm rõ, cụ thể. [13]

Các công trình nghiên cứu về phát triển du lịch Ninh Bình có những hướng tiếp cận nội dung khác nhau nhưng đều đã trình bày được về tiềm năng, tài nguyên và thực trạng du lịch tại Ninh Bình theo mỗi giai đoạn nghiên cứu của các đề tài.

Các công trình nghiên cứu trên là cơ sở lý luận giúp nhóm tác giả nghiên cứu về du lịch đêm tại Ninh Bình. Tuy cũng đã có khá nhiều các công trình nghiên cứu về du lịch đêm và du lịch tại Ninh Bình, nhưng cho đến nay chưa có

một công trình nghiên cứu nào về phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình. Do đó, đề tài “*Nghiên cứu phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình*” là đề tài mới mang tính thực tiễn.

2. Tính cấp thiết của nhiệm vụ KH&CN

Hiện nay, du lịch đã và đang trở thành một ngành kinh tế quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội tại Việt Nam. Phát triển du lịch sẽ góp phần vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế, mang lại nguồn thu ngân sách quốc gia. Không những thế phát triển du lịch góp phần tạo công ăn việc làm trong xã hội, khuyến khích cho người lao động địa phương nâng cao ý thức giữ gìn bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống. Khách du lịch đến Việt Nam ngày càng đông, các điểm du lịch được khai thác và mở rộng hoạt động kinh doanh tại Việt Nam đem lại nguồn doanh thu lớn. Theo thống kê năm 2023, tổng số khách du lịch quốc tế đến Việt Nam đạt 12,6 triệu lượt, khách du lịch nội địa đạt 108,2 triệu lượt, tổng thu từ khách du lịch đạt 678,3 nghìn tỷ đồng.

Ninh Bình là một trong những địa phương có nhiều điều kiện tài nguyên tự nhiên, văn hoá độc đáo hấp dẫn thu hút khách du lịch. Trong những năm gần đây du lịch Ninh Bình dần khẳng định được vị trí trên bản đồ du lịch trong nước và quốc tế. Với nhiều dấu mốc quan trọng như Quần thể danh thắng Tràng An được công nhận là Di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới đầu tiên tại Việt Nam và Đông Nam Á năm 2014. Trong 4 năm liền VQG Cúc Phương được tổ chức World Travel Awards bình chọn là “Vườn quốc gia hàng đầu châu Á” từ năm 2019 – 2022. Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long trở thành khu bảo tồn thiên nhiên đầu tiên ở Việt Nam và khu vực Đông Nam Á đạt được danh hiệu “Danh lục xanh”... Năm 2020, Trips to Discover (Mỹ) điền tên Ninh Bình vào danh sách 14 điểm đến hấp dẫn nhất châu Á. Tạp chí Forbes của Mỹ đã vinh danh Ninh Bình là một trong 23 điểm đến du lịch đáng đến nhất năm 2023... Mới đây nhất năm 2024, Ninh Bình đứng vị trí thứ 4 trong "Top 10 kỳ quan thế giới dành cho những người không thích đám đông". Theo nền tảng hướng dẫn du lịch TripAdvisor Ninh Bình, Việt Nam được du khách bình chọn vào "Top 10 trải nghiệm cuốn hút nhất năm 2024". Với những danh hiệu đó, lượng du khách

đến với Ninh Bình trong những năm gần đây có sự tăng trưởng mạnh. Năm 2019 (giai đoạn trước dịch Covid) toàn tỉnh đón được 7,650,000 lượt khách, tuy nhiên doanh thu chỉ đạt 3,671 tỷ đồng chiếm 0,5% tổng doanh thu của cả nước. Năm 2023, ngành Du lịch Ninh Bình đã đi vào phục hồi sau đại dịch và đón được hơn 6,5 triệu lượt khách tham quan doanh thu ước đạt hơn 6.516 tỷ đồng. Theo Nghị quyết số 07-NQ/TU Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch Ninh Bình giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2045 có đánh giá “Doanh thu du lịch Ninh Bình vẫn còn thấp mới chiếm khoảng 4,5% tổng sản phẩm trên địa bàn của tỉnh”. Tại nghị quyết này cũng đã đề ra mục tiêu đến năm 2025, thu hút 8,0 triệu lượt khách du lịch, tổng doanh thu đạt 8,000 tỷ đồng, đến năm 2030 thu hút 12,0 triệu lượt khách, tổng doanh thu đạt 18,660 tỷ đồng. Để từng bước đạt được mục tiêu đã đề ra, du lịch Ninh Bình cần đưa ra các giải pháp để tăng mức chi tiêu của một lượt du khách trong chuyến đi của họ. Để tăng chi tiêu của khách du lịch đến Ninh Bình cần có những giải pháp mang tính đồng bộ như đa dạng và nâng cao chất lượng, tăng tính hấp dẫn của các sản phẩm. Du lịch đêm là một trong những giải pháp có thể thu hút khách du lịch tăng chi tiêu cho các hoạt động vui chơi giải trí, và việc tăng thời gian lưu trú qua đêm cũng góp phần đáng kể trong tăng chi tiêu của khách.

Kinh tế du lịch đêm có thể được hiểu là các hoạt động kinh doanh dịch vụ diễn ra từ 18h tối cho đến 6h sáng hôm sau bao gồm: mua sắm tại các chợ đêm, cửa hàng, ẩm thực, nghệ thuật, âm nhạc, các chương trình giải trí, lễ hội, sự kiện, cho tới các điểm du lịch mở cửa vào ban đêm nhằm phục vụ nhu cầu đa dạng của khách du lịch, qua đó thúc đẩy chi tiêu, tăng doanh thu từ du lịch. Hoạt động phát triển du lịch đêm đã thành công và mang lại những lợi ích tích cực tại nhiều quốc gia trên thế giới với hai mục tiêu chính là kích thích tiêu dùng nội địa và kích cầu du lịch. Các lợi ích cơ bản như: góp phần đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ du lịch, thỏa mãn các nhu cầu đa dạng của khách, tăng thời gian lưu trú, tăng doanh thu từ du lịch, nâng cao hình ảnh, vị thế du lịch của địa phương, tạo thêm nhiều việc làm, góp phần nâng cao đời sống, thu nhập của lao động du lịch và đóng góp cao cho kinh tế địa phương và đất nước.

Hoạt động du lịch đêm tại Ninh Bình trong những năm qua đã có những bước phát triển nhất định, tuy nhiên vẫn còn nhiều hạn chế và hiệu quả kinh tế chưa cao. Sản phẩm, dịch vụ du lịch đêm còn thiếu về số lượng, chưa có sự đa dạng về loại hình và chất lượng, khách du lịch còn gặp khó khăn trong việc tìm kiếm các hoạt động về đêm tại Ninh Bình.

Từ những lý do trên đây, nhóm tác giả đã lựa đề tài “Nghiên cứu phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình” mang tính thực tiễn, phù hợp với định hướng phát triển chung của địa phương. Nhằm đem lại những giá trị bản sắc riêng, để tạo nên những dấu ấn riêng của Ninh Bình góp phần tăng tính hấp dẫn, tăng doanh thu và đóng góp cao cho kinh tế địa phương.

3. Mục tiêu nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN

Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng phát triển du lịch đêm, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp phát triển các sản phẩm du lịch đêm nhằm góp phần thu hút du khách, tăng doanh thu cho kinh tế địa phương.

4. Đối tượng nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN

Đối tượng nghiên cứu: Nghiên cứu hoạt động du lịch đêm tại Ninh Bình.

5. Phạm vi nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN

- Về nội dung: Đề tài tập trung nghiên cứu những lý luận về du lịch đêm, thực trạng phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình, từ đó đề xuất một số giải pháp thúc đẩy phát triển loại hình du lịch đêm tại đây.

- Về thời gian: Thời gian nghiên cứu từ năm 2020 đến nay, khi Quyết định đề án phát triển kinh tế đêm ở Việt Nam số 1123/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính Phủ được ban hành và Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành kế hoạch số 99/KH-UBND về việc triển khai thực hiện nghị quyết của Chính phủ về việc phê duyệt đề án phát triển kinh tế đêm ở Việt Nam. Các số liệu điều tra sơ cấp được tiến hành trong năm 2024, 2025.

- Về không gian: Tại tỉnh Ninh Bình, trong đó tập trung tại trung tâm thành phố Ninh Bình và các điểm du lịch nổi tiếng tại Ninh Bình có khai thác hoạt động du lịch đêm.

6. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN

6.1. Cách tiếp cận

- Tiếp cận từ lý thuyết -> thực trạng -> giải pháp

6.2. Phương pháp nghiên cứu

- *Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu*: phân tích, tổng hợp những tài liệu liên quan đến du lịch đêm và hoạt động phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình. Từ đó phân tích dữ liệu giúp nhóm tác giả định hình một tài liệu toàn diện, khái quát về vấn đề đang nghiên cứu từ đó đưa ra những quan điểm, đánh giá, định hướng và một số giải pháp cho hoạt động phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình.

- *Phương pháp điều tra xã hội học bằng phỏng vấn và bảng hỏi*: Tiến hành quan sát, chụp ảnh, phỏng vấn, khảo sát các đối tượng có liên quan là khách du lịch, các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch, cơ quan quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn.

- *Phương pháp tiếp cận liên ngành*: Vận dụng kiến thức của lịch sử, văn hóa học và xã hội học để phân tích các yếu tố tác động đến hoạt động du lịch đêm, từ đó hỗ trợ cho việc xác định các định hướng và giải pháp phát triển phù hợp.

NỘI DUNG

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐÊM

1.1. Các khái niệm liên quan

*** Du lịch:**

Theo Tổ chức Du lịch Liên hợp quốc (UN Tourism), du lịch được hiểu là tập hợp các mối quan hệ, hiện tượng và hoạt động kinh tế phát sinh từ các chuyến đi và lưu trú tạm thời của cá nhân hoặc tập thể ngoài nơi cư trú thường xuyên, với mục đích hòa bình và không phải để hành nghề tại nơi đến. Luật Du lịch Việt Nam (2017) tiếp cận khái niệm này theo hướng nhấn mạnh các hoạt động liên quan đến chuyến đi của con người ra khỏi nơi cư trú thường xuyên trong thời gian không quá một năm nhằm đáp ứng các nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng, giải trí, khám phá tài nguyên du lịch hoặc thực hiện các mục đích hợp pháp khác.

Từ hai định nghĩa trên có thể thấy du lịch là một khái niệm tổng hợp, được tiếp cận theo hai khía cạnh cơ bản: (1) hoạt động di chuyển của con người ra khỏi nơi cư trú thường xuyên để thỏa mãn các nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng, giải trí; và (2) một ngành kinh tế cung cấp các dịch vụ nhằm đáp ứng những nhu cầu phát sinh trong quá trình di chuyển đó. Nói cách khác, du lịch bao gồm cả chủ thể là khách du lịch và hệ thống các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ du lịch.

Trong khuôn khổ nghiên cứu này, du lịch được xem như một hoạt động kinh tế cung ứng các dịch vụ nhằm thỏa mãn nhu cầu của con người trong quá trình di chuyển ra khỏi nơi cư trú thường xuyên.

*** Du lịch đêm:**

Khi nhu cầu tiêu dùng của khách du lịch có sự thay đổi và nhu cầu giải trí ngày càng tăng ở các khu vực thành thị, bắt đầu có sự xuất hiện và ngày càng nhiều hơn các sản phẩm du lịch về đêm. Du lịch đêm lấp đầy khoảng trống về nhu cầu hoạt động về đêm, làm phong phú thêm cuộc sống về đêm của khách du lịch và mang đến thu nhập cao hơn cho cộng đồng địa phương.

Nghiên cứu về du lịch đêm đã nhận được sự quan tâm lớn từ các nhà khoa học trên thế giới. Nhiều công trình nghiên cứu của các tác giả về lĩnh vực này đã được thực hiện. Hwasung Song và cộng sự (2020) đã định nghĩa khái niệm du lịch đêm là các hoạt động khác nhau do khách du lịch và cư dân thực hiện từ hoàng hôn đến nửa đêm tại các điểm đến du lịch [33]. Shikha Dhakad và các cộng sự (2021) cho rằng du lịch vào ban đêm là du khách có thể tham gia các hoạt động du lịch khác nhau như đi dạo đêm, nhiếp ảnh ban đêm, đi xe đêm, đạp xe đêm, chương trình hoặc buổi hòa nhạc ban đêm, tiệc hồ bơi, hội chợ đêm, du lịch ẩm thực vào ban đêm, ngắm sao, đốt lửa, thăm đài tưởng niệm, chèo thuyền vào ban đêm, chợ đêm, động vật hoang dã safari, hợp xưởng chủ đề và một số hoạt động thú vị khác. [34]

Nghiên cứu của Đỗ Hiền Hòa về phát triển hoạt động du lịch đêm tại Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định khái niệm hoạt động du lịch đêm là ‘hoạt động của khách du lịch, tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch, cộng đồng dân cư và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến du lịch diễn ra vào khoảng thời gian từ chiều tối kéo dài cho đến nửa đêm hoặc gần sáng tùy theo nhu cầu của khách du lịch. Ban đêm thường được coi là một không gian vượt ra ngoài khuôn khổ mà không có các quy tắc và chuẩn mực chuẩn mực, và sức hấp dẫn độc đáo của 'đêm' định hình nên cảnh quan ban đêm đặc trưng của thành phố. [4].

Như vậy du lịch đêm được tiếp cận dưới góc độ kinh tế, đây là một hoạt động kinh doanh tổng hợp gồm nhiều các sản phẩm dịch vụ được diễn ra từ 18h tối hôm trước cho đến 6h sáng ngày hôm sau để phục vụ nhu cầu đa dạng của du khách, là các sự kiện, lễ hội, các hoạt động giải trí... được diễn ra vào ban đêm, có sức hấp dẫn đặc biệt với du khách, góp phần kích thích, gia tăng sự chi tiêu của du khách cho chuyến đi, đem lại hiệu quả kinh tế cho địa phương.

***) Phát triển du lịch đêm:**

Từ cách hiểu về du lịch đêm ta có thể thấy việc phát triển du lịch đêm là quá trình tổ chức, khai thác và mở rộng các hoạt động du lịch đêm nhằm phục vụ nhu cầu trải nghiệm, giải trí, văn hóa và tiêu dùng của du khách, đồng thời góp phần nâng cao giá trị kinh tế – xã hội. Như vậy việc phát triển du lịch đêm

là một quá trình từ hoạt động tổ chức tức là bố trí, sắp xếp các hoạt động theo một chức năng tổng thể, từ đó thì tiến hành những biện pháp cụ thể khai thác các hoạt động đã được sắp xếp để đem lại hiệu quả kinh tế, từ những biện pháp khai thác đó thì tiếp tục mở rộng các sự kiện, lễ hội, các hoạt động vui chơi, giải trí... góp phần đa dạng hoá các hoạt động du lịch đêm, phát huy các giá trị văn hoá bản địa đem lại sự trải nghiệm của mới cho du khách bởi các hoạt động du lịch diễn ra vào khung giờ chiều tối đến 6h sáng hôm sau.

Như vậy phát triển du lịch đêm được hiểu là một quá trình tổ chức chuyên nghiệp tiến hành khai thác các hoạt động về đêm, đồng thời không ngừng mở rộng theo điều kiện tự nhiên văn hoá của địa phương và nhu cầu của du khách, đem lại những trải nghiệm đa dạng, mới mẻ cho du khách góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế.

1.2. Các điều kiện phát triển du lịch đêm

Điều kiện phát triển du lịch đêm cũng giống như điều kiện phát triển du lịch nói chung. Tuy nhiên du lịch đêm diễn ra vào khung giờ từ 18h hôm trước đến 6h sáng ngày hôm sau nên trong những điều kiện phát triển du lịch đêm cũng có những sự khác biệt nhất định. Trong khuôn khổ đề tài, tác giả tiếp cận nghiên cứu các điều kiện phát triển du lịch đêm dựa trên các điều kiện phát triển du lịch nói chung và những yếu tố đặc thù trong từng điều kiện này. [18]

1.2.1. Các điều kiện chung để phát triển du lịch đêm

***) Điều kiện an ninh chính trị an toàn xã hội**

Các yếu tố ảnh hưởng mạnh mẽ đến an ninh an toàn xã hội đó là: khủng hoảng thiên tai, sự bất ổn chính trị và đại dịch y tế toàn cầu. Ngoài ra: tỷ lệ tội phạm, các tệ nạn...

An ninh, an toàn xã hội của một đất nước được đảm bảo sẽ thúc đẩy các ngành kinh tế trong đó có du lịch bởi du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, giao lưu, tìm hiểu, khám phá của khách du lịch. Ngược lại an ninh an toàn xã hội không được đảm bảo sẽ kìm hãm du lịch phát triển hoặc thậm chí ngưng trệ.

Không khí chính trị hoà bình đảm bảo cho việc mở rộng các mối quan hệ kinh tế - khoa học - kỹ thuật - văn hoá giữa các dân tộc trong phạm vi các mối quan hệ kinh tế quốc tế, sự trao đổi khách du lịch quốc tế ngày càng phát triển và mở rộng.

Ở những nước có bầu không khí chính trị hòa bình thường thu hút đông đảo khách du lịch, vì ở những nước này khách du lịch cảm thấy yên tâm, sự an toàn được đảm bảo, họ được tự do đi lại, gặp gỡ giao tiếp với dân cư địa phương.

Đặc biệt đối với hoạt động du lịch đêm thì điều kiện an ninh an toàn xã hội là một điều kiện rất quan trọng. Do thời gian diễn ra hoạt động du lịch vào khoảng thời gian ban đêm lúc các tệ nạn xã hội có điều kiện thuận lợi diễn ra và là nơi tập trung đông người.

*) Điều kiện kinh tế của đất nước:

Nền kinh tế phát triển là tiền đề cho sự ra đời và phát triển của ngành du lịch. Vì thế, ở những nước có nền kinh tế lạc hậu, kém phát triển, mặc dù tài nguyên rất phong phú nhưng du lịch vẫn không phát triển được.

Một đất nước chỉ có thể phát triển du lịch một cách vững chắc nếu nước đó tự sản xuất được phần lớn của cải vật chất cần thiết cho du lịch. Nếu phải nhập đại đa số trang thiết bị và hàng hóa để xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo phục vụ khách du lịch thì tác động kinh tế của du lịch không nhiều.

Sự phát triển của giao thông vận tải, thông tin liên lạc, y tế, ngân hàng... góp phần thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển du lịch. Nó giúp thuận tiện trong việc di chuyển của các chuyến đi, sự kết nối các điểm đến, các dịch vụ trong chuyến đi với du khách một cách dễ dàng hơn, hỗ trợ du khách và dân địa phương đảm bảo các dịch vụ về y tế, ngân hàng.

Sự phát triển của ngành nông nghiệp và công nghiệp thực phẩm có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của ngành du lịch. Vì đây là ngành cung ứng nhiều hàng hóa nhất cho du lịch như: đường, thịt, sữa, bánh kẹo... hay một số ngành công nghiệp nhẹ cung ứng vật tư cho ngành du lịch như công nghiệp dệt, công nghiệp thủy tinh, sành sứ...

Tóm lại, muốn phát triển du lịch thì các ngành kinh tế có quan hệ mật thiết đến du lịch nói riêng và nền kinh tế của đất nước nói chung phải phát triển. Và ngược lại sự phát triển du lịch cũng góp phần thúc đẩy phát triển các ngành kinh tế có liên quan. Đây là mối quan hệ qua lại hai chiều có sự tương hỗ nhau. Du lịch đêm cũng giống như du lịch ngày cũng chịu sự tác động của các ngành kinh tế khác. Khi điều kiện kinh tế của đất nước phát triển tốt thì thu hút được nhiều nhà đầu tư vào các dự án khu vui chơi giải trí, các sự kiện văn hoá nghệ thuật vào ban đêm. Và cũng góp phần tạo ra nhu cầu du lịch đêm từ các hoạt động hấp dẫn du khách và chính người dân địa phương.

***) Các chính sách phát triển du lịch đêm**

Chính sách phát triển du lịch nói chung và du lịch đêm nói riêng là một trong những yếu tố tiền đề tạo động lực cho phát triển các hoạt động du lịch. Chính sách đóng vai trò then chốt trong sự phát triển du lịch, định hướng, tạo điều kiện và thúc đẩy sự tăng trưởng bền vững của ngành. Các chính sách hiệu quả giúp thu hút đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển sản phẩm du lịch, đào tạo nguồn nhân lực, quảng bá hình ảnh và bảo vệ tài nguyên du lịch.

Với du lịch đêm do diễn ra và khoảng thời gian đặc thù nên trong sự phát triển cần phải có các chính sách, định hướng rõ ràng từ Trung ương đến địa phương. Quy hoạch cụ thể các khu vực phát triển các hoạt động dịch vụ về đêm mà không ảnh hưởng đến dân cư địa phương. Quy hoạch từng hoạt động với từng khung giờ hợp lý. Có chính sách truyền thông quảng bá sản phẩm du lịch đêm rõ ràng, có sự tham gia của người dân địa phương và kiểm soát được các tác động đến môi trường và cộng đồng.

1.2.2. Các điều kiện nảy sinh nhu cầu du lịch đêm

***) Thời gian rỗi**

Thời gian nhàn rỗi là thời gian còn lại dùng cho mục đích nghỉ ngơi, thể thao ngoài thời gian làm việc và thời gian bị gò bó. Đó là cơ sở cho việc đi du lịch của con người. Không có thời gian nhàn rỗi thì con người không thể thực hiện được những chuyến du lịch. Song nhu cầu du lịch được hình thành còn phụ thuộc vào việc sử dụng thời gian nhàn rỗi của con người.

Lịch sử ngành du lịch cho thấy hiện tượng đi du lịch tăng lên khi thời gian nhàn rỗi của mỗi người trong xã hội tăng lên. Xu hướng giảm thời gian làm việc, tăng thời gian nhàn rỗi, một số quốc gia khuyến khích gia tăng các ngày nghỉ trong năm cho người dân nhằm gia tăng tiêu dùng và khuyến khích đi du lịch. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức du lịch thu hút được nhiều khách du lịch đến với cơ sở của mình.

Với hoạt động du lịch đêm, đây là khoảng thời gian rảnh của đại đa số người lao động vì vậy đây cũng là một trong những yếu tố thuận lợi với hoạt động du lịch đêm. Các hoạt động dịch vụ về đêm như các chương trình biểu diễn nghệ thuật, các sự kiện ánh sáng, các hoạt động vui chơi giải trí... không chỉ hấp dẫn khách du lịch mà còn có sức hút với người dân địa phương khi thời gian tối họ không phải đi làm và mong muốn có những phút thư giãn trải nghiệm bên người thân, gia đình.

***) Khả năng tài chính cá nhân**

Thu nhập của người dân tăng lên thì khả năng thanh toán cho các nhu cầu cũng tăng trong đó có nhu cầu du lịch. Khả năng tài chính hình thành nhu cầu du lịch và phong cách chi tiêu của khách du lịch. Du khách khi đi du lịch đều đã có những kế hoạch trước và chuẩn bị cho khả năng tài chính trong mỗi chuyến đi đó. Vì vậy ta thấy khả năng tài chính cá nhân quyết định khả năng thanh toán của du khách trong mỗi chuyến đi. Với những du khách có khả năng tài chính cá nhân cao thì họ có khả năng chi trả ở mức cao cho các dịch vụ trong chuyến du lịch, và ngược lại. Vì vậy có thể nói khả năng tài chính cá nhân ảnh hưởng rất lớn đến quyết định thanh toán và sự lựa chọn chất lượng dịch vụ của mỗi du khách trong các chuyến đi.

Đối với các hoạt động dịch vụ của du lịch đêm thì chủ yếu là các hoạt động vui chơi giải trí, mua sắm, ẩm thực, các chương trình nghệ thuật, các sự kiện văn hoá thể thao...nên sự tiêu dùng các dịch vụ về đêm cũng phụ thuộc nhiều bởi khả năng tài chính của mỗi cá nhân. Ngoài các chương trình, các điểm đến du lịch được thực hiện vào ban ngày thì ban đêm du khách cũng mong muốn được trải nghiệm những không gian mở, những hoạt động dịch vụ như trung tâm

thương mại, chợ đêm, các dịch vụ vui chơi giải trí... nhiều hơn trong mỗi chuyến đi. Vì vậy có thể nói, với các hoạt động du lịch ban ngày hay đêm thì khả năng tài chính đều quyết định đến sức chi tiêu và chất lượng các dịch vụ của mỗi du khách.

***) Trình độ dân trí**

Được hiểu là mức độ nhận thức hiểu biết của một con người. Trình độ dân trí là một yếu tố quan trọng hình thành nên nhu cầu, động cơ, thói quen và các ứng xử của du khách. Trình độ dân trí cao thì ý thức tham gia du lịch của các bên liên quan được nâng cao hơn (Ví dụ khách du lịch, cộng đồng địa phương...) góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch. Trình độ văn hóa của người dân càng được nâng cao thì nhu cầu đi du lịch càng nhiều. Trình độ văn hóa cao sẽ khuyến khích nhu cầu tìm hiểu, khám phá các tài nguyên mới tại các địa phương và quốc gia khác nhau, mở rộng các mối quan hệ, giao lưu văn hóa, kinh tế. Khi trình độ văn hóa cao tạo điều kiện tăng thu nhập, hình thành thói quen đi du lịch.

Như vậy trình độ văn hoá ít nhiều có tác động lên cầu du lịch của du khách. Với hoạt động du lịch đêm thì các sự kiện văn hoá, các chương trình nghệ thuật, những sản phẩm văn hoá bản địa sẽ có sức hút với du khách.

1.2.3. Các điều kiện về khả năng cung ứng nhu cầu du lịch

***) Điều kiện về tài nguyên**

Tài nguyên du lịch tự nhiên:

Tài nguyên thiên nhiên góp phần tạo ra khung cảnh, và không gian trải nghiệm cho khách du lịch. Đây là yếu tố quyết định tạo nên hình ảnh đặc trưng của điểm đến. Nếu tài nguyên đa dạng độc đáo, mới lạ thì sẽ có sức hấp dẫn với du khách và góp phần quan trọng tạo nên sản phẩm du lịch. Tài nguyên du lịch tự nhiên bao gồm các yếu tố vị trí địa lý, địa hình, khí hậu, hệ thống thủy văn nguồn nước mặt và nước ngầm, tài nguyên sinh vật.

Tài nguyên du lịch văn hoá:

Các giá trị văn hoá lịch sử, thành tựu kinh tế có ý nghĩa đặc trưng cho sự phát triển du lịch ở một điểm, một địa phương, một đất nước... có sức hấp dẫn

đặc biệt với số đông khách du lịch với nhiều mục đích khác nhau của chuyến đi. Các tài nguyên có giá trị lịch sử có sức hấp dẫn đặc biệt với du khách có trình độ, ham hiểu biết như Kim Tự Tháp Ai Cập, Hy Lạp...

Các tài nguyên có giá trị văn hoá cũng thu hút khách du lịch với mục đích tham quan, nghiên cứu như các trường đại học, các viện nghiên cứu khoa học, các thư viện lớn và nổi tiếng, các bảo tàng... Các tài nguyên này thường nằm ở các thành phố lớn.

Đối với du lịch đêm thì tài nguyên du lịch văn hoá chính là chất liệu quan trọng để tạo nên sản phẩm du lịch đêm. Đó là các chương trình tham quan các di sản văn hoá về đêm như chương trình tham quan Hoàng thành Thăng Long về đêm, tham quan nhà tù Hỏa Lò về đêm, chương trình nghe nhã nhạc trên Sông Hương (Huế), tham gia lễ hội thả đèn hoa đăng vào các ngày lễ.... Đây cũng là những hoạt động có sức hấp dẫn với người dân địa phương và du khách trong và ngoài nước.

Nếu ta kết hợp khai thác các giá trị tài nguyên thiên nhiên, văn hoá và kỹ thuật âm thanh ánh sáng có thể sẽ tạo ra những điểm nhấn, những sản phẩm du lịch tham quan vào khung thời gian đặc biệt ban đêm. Ví dụ như những chương trình du lịch ngắm chùa Bái Đính về đêm tại Ninh Bình, chương trình “tour đom đóm đêm” tại Vườn quốc gia Cúc Phương, chương trình tham quan "Giải mã Hoàng thành Thăng Long", Sản phẩm “Đêm thiêng liêng” tại Nhà tù Hỏa Lò của Thành phố Hà Nội...

*) Điều kiện về cơ sở hạ tầng vật chất kỹ thuật

Giao thông vận tải

Giao thông vận tải có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của ngành du lịch, bởi bản chất của du lịch là sự di chuyển ra khỏi nơi cư trú thường xuyên của con người. Vì vậy có thể nói giao thông vận tải là ngành đi trước một bước, là tiền đề cho sự phát triển của hoạt động du lịch nói chung và du lịch đêm nói riêng.

Trong những năm gần đây, giao thông vận tải đã có những bước chuyển biến quan trọng, điều này ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển du lịch. Nói đến

sự phát triển của giao thông vận tải có ảnh hưởng đến du lịch, chúng ta quan tâm đến cả hai phương diện là số lượng và chất lượng. Sự phát triển về số lượng của các phương tiện vận chuyển đã làm cho mạng lưới giao thông vươn tới được mọi nơi trên trái đất. Sự phát triển về chất lượng các phương tiện vận chuyển sẽ làm cho hoạt động du lịch trở nên tiện lợi và mềm dẻo, có khả năng đáp ứng tốt nhu cầu đa dạng ngày càng cao của du khách. Với các loại hình phương tiện vận chuyển với tốc độ cao như máybay, tàu điện cao tốc cho đến các loại phương tiện phổ biến như ô tô, tàu hỏa, tàu thủy... sự di chuyển trở nên thuận tiện hơn bao giờ hết.

Với hoạt động du lịch đêm, hệ thống giao thông thuận lợi cũng tạo động lực cho các hoạt động dịch vụ về đêm phát triển. Giúp cho du khách dễ dàng tiếp cận với các điểm đến, các dịch vụ đêm, giúp cho hoạt động phục vụ được diễn ra nhanh chóng, thuận lợi đặc biệt vào khoảng thời gian ban đêm, khoảng thời gian được coi là tương đối nhạy cảm về an ninh. Nếu cung đường giao thông có sự kết nối, tiện lợi số lượng khách tham gia đông sẽ tạo cảm giác yên tâm hơn cho chính du khách khi tham gia vào thời gian này.

Hệ thống điện chiếu sáng:

Với các hoạt động du lịch đêm thì hệ thống chiếu sáng có vai trò đặc biệt quan trọng. Đầu tiên là trong việc đảm bảo an ninh, an toàn cho du khách. Với hệ thống chiếu sáng đủ ở các cung đường giao thông, các điểm đến các khu điểm tập trung nhiều dịch vụ giúp du khách có cảm giác an toàn và còn thuận tiện trong việc tiêu dùng các dịch vụ đêm.

Bên cạnh đó thì các hoạt động dựa vào không gian mở kết hợp với chiếu sáng nghệ thuật tạo nên không khí đặc biệt có sức hấp dẫn riêng vào ban đêm. Có thể nói đây còn là tài nguyên góp phần tạo nên những sản phẩm du lịch đặc biệt mà không thể có vào ban ngày Ví dụ như lễ hội ánh sáng, cầu ánh sáng, thuyền đèn lồng... Hay các chương trình tham quan "Giải mã Hoàng thành Thăng Long", Sản phẩm "Đêm thiêng liêng" tại Nhà tù Hỏa Lò của Thành phố Hà Nội đã tạo nên sức sống mới cho di sản với sự kết hợp công nghệ ánh sáng

và những giá trị lịch sử đã tạo nên những câu chuyện hấp dẫn, đem đến cho du khách những trải nghiệm hoàn toàn mới so với tour du lịch ban ngày.

Hệ thống các cơ sở lưu trú:

Các cơ sở lưu trú với sự đa dạng loại hình và nhiều tiện nghi là điều kiện thuận tiện cho du khách. Giúp đáp ứng nhu cầu đa dạng của du khách. Hệ thống các cơ sở lưu trú là một trong những nhu cầu cơ bản trong chương trình du lịch. Sự đa dạng các loại hình cơ sở lưu trú, và vị trí của các cơ sở này giúp khách có những sự lựa chọn các cơ sở đáp ứng nhu cầu riêng, giúp du khách yên tâm có thể trải nghiệm các hoạt động du lịch đêm tại điểm đến. Và chính những hoạt động du lịch đêm cũng góp phần gia tăng sự lưu trú qua đêm của du khách, kéo theo sự tăng chi tiêu trong chuyến đi của khách du lịch.

Hệ thống các nhà hàng, quán bar, khu vui chơi giải trí:

Ngoài lưu trú thì nhu cầu ăn uống cũng là một trong những nhu cầu cơ bản của mỗi chuyến đi. Sự đa dạng trong hệ thống các nhà hàng, quán bar đáp ứng nhu cầu thưởng thức ẩm thực của du khách. Từ những ẩm thực đặc sản địa phương cho đến những ẩm thực nổi tiếng trên thế giới, điều này góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho sự lựa chọn của du khách. Đây cũng là những yếu tố tạo nên sự phong phú cho sản phẩm du lịch về đêm. Sự phát triển sầm uất của những thành phố được mệnh danh là “phố không ngủ” thì hệ thống các nhà hàng, quán bar, khu vui chơi giải trí... là yếu tố không thể thiếu. Đặc biệt là các nhà hàng, quán ăn nhanh. Thực tế trên thế giới các thành phố nổi tiếng với các hoạt động về đêm như New York, Las Vegas, Hong Kong, Thượng Hải, Tokyo... thì dịch vụ ăn uống, vui chơi giải trí được diễn ra rất sầm uất, kích thích khách hàng tham gia và sử dụng nhiều.

Hệ thống các dịch vụ vui chơi giải trí, các dịch vụ bổ sung cũng là những yếu tố rất quan trọng hấp dẫn du khách. Điều này góp phần tăng sự chi tiêu của mỗi du khách trong chuyến đi.

Các điều kiện về tổ chức:

Đó là sự quản lý việc đảm bảo sự đi lại và phục vụ trong thời gian lưu trú cho khách du lịch, chăm lo giữ gìn các giá trị thiên nhiên, văn hoá, lịch sử, lãnh

đạo việc tổ chức và kinh doanh của các doanh nghiệp du lịch, tuyên truyền, quảng cáo du lịch trong và ngoài nước, bao gồm:

- + Việc vạch ra các đường lối, phương hướng, chính sách, chiến lược phát triển du lịch của đất nước.
- + Công tác quản lý, kiểm tra, xây dựng thực hiện các hoạt động du lịch.
- + Việc phối hợp các dịch vụ riêng lẻ tạo thành sản phẩm hoàn chỉnh cung ứng cho khách hàng.

Các điều kiện về kỹ thuật: Đó là việc trang bị tiện nghi ở nơi du lịch (khách sạn, nhà hàng...), xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của tổ chức du lịch và cơ sở hạ tầng (nhà ga, bến cảng, sân bay). Nó quyết định nhịp độ phát triển du lịch và chất lượng du lịch.

Đây là một nguồn lực, một điều kiện không thể thiếu để phát triển du lịch. Cơ sở kỹ thuật và hạ tầng tốt, đồng bộ tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch. Ngược lại, sẽ gây khó khăn, làm chậm bước phát triển.

***) Nguồn nhân lực**

Lực lượng lao động và dân cư: Là một nguồn lực để phát triển du lịch, là nguồn cung cấp lao động cho du lịch, là thị trường để tiêu thụ sản phẩm du lịch. Đây chính là nhân tố quyết định đến sự thành công của mọi ngành kinh tế, trong đó có du lịch.

Lao động trong các doanh nghiệp, các dịch vụ hoạt động về đêm đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra hình ảnh, chất lượng sản phẩm du lịch đêm. Từ thái độ phục vụ thân thiện đến tay nghề chuyên môn cao đều góp phần tạo nên chất lượng dịch vụ.

1.3. Vai trò của phát triển du lịch đêm

Việc phát triển du lịch đêm được đánh giá là một trong những giải pháp để tăng chi tiêu của khách du lịch, các hoạt động hấp dẫn sẽ góp phần thu hút khách du lịch. Hoạt động phát triển du lịch đêm đã thành công và mang lại những lợi ích tích cực tại nhiều quốc gia trên thế giới với hai mục tiêu chính là kích thích tiêu dùng nội địa và kích cầu du lịch. Các lợi ích cơ bản như: góp phần đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ du lịch, thỏa mãn các nhu cầu đa dạng của

khách, tăng thời gian lưu trú, tăng doanh thu từ du lịch, nâng cao hình ảnh, vị thế du lịch của địa phương, tạo thêm nhiều việc làm, góp phần nâng cao đời sống, thu nhập của lao động du lịch và đóng góp cao cho kinh tế địa phương và đất nước.

1.3.1. Vai trò của du lịch đêm với kinh tế

Đa dạng hoá sản phẩm du lịch:

Du lịch đêm phát triển giúp sản phẩm du lịch đa dạng và phong phú hơn, có nhiều loại hình trải nghiệm mới nhằm đáp ứng nhu cầu của du khách. Việc tham quan, trải nghiệm của du khách không chỉ giới hạn về ban ngày mà còn bao gồm các hoạt động diễn ra vào ban đêm như:

- + Hoạt động tham quan danh lam thắng cảnh vào ban đêm (ví dụ: Du thuyền trên sông Hương, tham quan di tích lịch sử có ánh sáng nghệ thuật về đêm như Hoàng thành Thăng Long, chùa Bái Đính về đêm...).

- + Các hoạt động dịch vụ ẩm thực về đêm (chợ đêm, nhà hàng, quán bar, cà phê mở cửa khuya).

- + Các sự kiện biểu diễn nghệ thuật (ca múa nhạc, nhạc sống, nhà hát ngoài trời).

- + Các trò chơi giải trí, casino, club đêm...

Đây là những hoạt động góp phần tăng sự trải nghiệm của du khách về buổi đêm, cung cấp sự lựa chọn dịch vụ du lịch đa dạng hơn về thời gian và không gian.

Gia tăng sự chi tiêu của khách du lịch:

Các hoạt động du lịch đêm góp phần kéo dài thời gian lưu trú của du khách, từ đó gia tăng sự chi tiêu. Du khách có thêm lý do để ở lại lâu hơn, từ đó chi tiêu nhiều hơn cho các dịch vụ ăn uống, mua sắm, giải trí. Điều này thúc đẩy doanh thu cho ngành du lịch và các ngành liên quan.

Nhiều hoạt động hấp dẫn như các show ca nhạc với sự tham gia của các ca sĩ nổi tiếng, các chương trình nghệ thuật chào mừng các sự kiện lớn của địa phương, đất nước, các festival mang dấu ấn của từng vùng miền... Các hoạt động du lịch đêm thường đi kèm với các dịch vụ cao cấp, cùng với không khí

nhận nhịp sấm uất. Những trải nghiệm đặc sắc của du lịch đêm thúc đẩy du khách chi tiêu vào các mặt hàng lưu niệm, thực phẩm và dịch vụ bổ sung.

Tăng thu nhập cho người lao động:

Du lịch đêm không chỉ mang lại lợi ích cho các doanh nghiệp lớn mà còn giúp người dân địa phương có cơ hội tăng thu nhập, cụ thể:

- + Tạo ra cơ hội kinh doanh nhỏ lẻ: Các hộ kinh doanh có thể bán hàng tại chợ đêm, quầy ăn uống đường phố, hoặc cung cấp các dịch vụ cho thuê xe đạp, xe máy...

- + Tạo ra nhiều việc làm trong ngành dịch vụ: Du lịch đêm tạo ra nhiều việc làm ở nhiều lĩnh vực cho cư dân địa phương như nhà hàng, quán bar, khách sạn, bảo vệ, vận tải...

- + Với việc biểu diễn nghệ thuật đường phố: Nhiều nghệ sĩ, nhạc công, vũ công có thêm công việc nhờ các chương trình biểu diễn về đêm phục vụ khách du lịch.

- + Với các sản phẩm thủ công mỹ nghệ và quà lưu niệm được bày bán tại các khu vực dịch vụ: du lịch đêm giúp tạo ra thu nhập cho người bán hàng, giúp duy trì và phát triển làng nghề sản xuất các sản phẩm truyền thống như thêu ren Văn Lâm, làng nghề gốm Bát Tràng, làng tranh Đông Hồ...

Tăng doanh thu cho kinh tế địa phương:

Du lịch đêm giúp gia tăng thu nhập cho người dân địa phương, đồng thời cũng góp phần vào phát triển tổng thể kinh tế địa phương. Vai trò đó thể hiện qua một số khía cạnh sau:

- + Việc khách du lịch sử dụng các dịch vụ ban đêm như nhà hàng, quán bar, trung tâm giải trí, dịch vụ vận tải... góp phần tăng nguồn thu thuế từ các dịch vụ trên.

- + Việc phát triển các hoạt động du lịch về đêm như tham quan, ngồi thuyền... cũng tạo điều kiện cho nhiều ngành nghề liên quan phát triển như vận chuyển, an ninh, bảo vệ, dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Đồng thời, nó còn là động lực để phát triển cơ sở hạ tầng đô thị như hệ thống chiếu sáng công cộng, giao thông đêm.

Như vậy, việc phát triển các hoạt động du lịch đêm thành công góp phần lớn vào việc phát triển kinh tế nói chung của toàn xã hội.

1.3.2. Vai trò của du lịch đêm với văn hoá – xã hội

Tạo ra việc làm cho người lao động:

Các hoạt động du lịch đêm tăng thêm thu nhập cho người dân và các doanh nghiệp địa phương thông qua việc tạo ra nhiều cơ hội việc làm. Như đã phân tích ở trên ta thấy việc mở ra nhiều cơ hội nghề nghiệp trong các lĩnh vực khác nhau khi du lịch đêm phát triển sôi động. Đó là:

- + Các công việc thuộc ngành dịch vụ trực tiếp: Các nhà hàng, quán bar, khách sạn và trung tâm giải trí cần một lượng lớn nhân viên phục vụ, đầu bếp, bartender, nhân viên an ninh.

- + Các công việc thuộc ngành nghề dịch vụ có liên quan đến du khách như lái xe và dịch vụ vận tải, xe ôm, dịch vụ trông giữ xe, dịch vụ bảo vệ...

Như vậy các khu vực phát triển du lịch đêm cần một lực lượng lao động lớn, tạo thêm việc làm cho nhiều lao động phổ thông.

Nâng cao đời sống tinh thần cho người dân địa phương:

Các hoạt động tạo không gian vui chơi, giải trí, các biểu diễn văn hoá nghệ thuật, các sự kiện văn hoá... không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn giúp nâng cao chất lượng cuộc sống và đời sống tinh thần cho cộng đồng địa phương. Cụ thể như sau:

- + Các hoạt động vui chơi giải trí giúp người dân có cơ hội thư giãn sau giờ làm việc.

- + Các hoạt động biểu diễn nghệ thuật, triển lãm giúp người dân tiếp cận với nghệ thuật, âm nhạc và các hoạt động sáng tạo phong phú.

- + Các hoạt động cải thiện cơ sở hạ tầng đô thị như hệ thống chiếu sáng, cảnh quan, góp phần làm đẹp không gian sống của người dân.

Nâng cao hình ảnh vị thế của địa phương:

Việc kết hợp văn hóa địa phương vào du lịch du lịch đêm thông qua ẩm thực truyền thống, các chương trình biểu diễn nghệ thuật, hội chợ đêm... đã mang bản sắc văn hóa bản địa đến với du khách. Điều này giúp nâng cao giá trị

văn hóa trong sản phẩm du lịch, góp phần quảng bá văn hóa địa phương đến du khách trong nước và quốc tế. Nâng cao hình ảnh và vị thế của địa phương thông qua những sự kiện văn hóa, lễ hội ánh sáng, nhạc hội ban đêm vì những sự kiện này thường được truyền thông quốc tế đưa tin, giúp nâng cao nhận diện thương hiệu du lịch của địa phương. Khi du lịch đêm phát triển, người dân có cơ hội giới thiệu văn hóa, ẩm thực, nghệ thuật của địa phương mình đến với du khách, góp phần giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống.

Du lịch đêm góp phần tạo ra không gian giao lưu văn hóa giữa du khách và cộng đồng địa phương:

Du lịch đêm đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra không gian giao lưu văn hóa giữa du khách và cộng đồng địa phương, góp phần thúc đẩy sự hiểu biết và gắn kết giữa các nền văn hóa khác nhau:

- + Các hoạt động du lịch đêm như chợ đêm, biểu diễn nghệ thuật dân gian, lễ hội truyền thống giúp du khách tiếp cận và tìm hiểu sâu sắc hơn về văn hóa địa phương.

- + Du khách có thể trò chuyện, giao lưu với người dân bản địa, từ đó hình thành sự gắn kết và hiểu biết lẫn nhau.

Nâng cao ý thức bảo tồn di sản văn hóa và môi trường thông qua việc quảng bá các giá trị lịch sử, truyền thống:

Du lịch đêm đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhận thức của cả du khách và cộng đồng địa phương về tầm quan trọng của việc bảo tồn di sản văn hóa và bảo vệ môi trường:

- + Các tour du lịch đêm tại di tích lịch sử, đền chùa, bảo tàng, khu phố cổ giúp du khách hiểu sâu hơn về văn hóa và lịch sử của địa phương.

- + Việc tổ chức các hoạt động văn hóa về đêm như trình diễn nghệ thuật truyền thống, chiếu phim tài liệu ngoài trời, kể chuyện lịch sử giúp khuyến khích cộng đồng địa phương và du khách cùng chung tay bảo vệ di sản.

- + Khi du lịch đêm mang lại nguồn thu đáng kể từ vé tham quan, dịch vụ kèm theo, địa phương có thêm kinh phí để bảo tồn, duy trì và trùng tu các công trình văn hóa.

+ Những chương trình biểu diễn nhạc dân gian, múa truyền thống vào ban đêm không chỉ mang tính giải trí mà còn là cơ hội để bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa phi vật thể.

1.4. Bài học kinh nghiệm phát triển du lịch đêm

1.4.1. Kinh nghiệm phát triển du lịch đêm tại một số quốc gia trên thế giới

Hoa Kỳ

Hoa Kỳ đã xây dựng một mô hình kinh tế ban đêm hiệu quả bằng cách khai thác tối đa tiềm năng kinh doanh và giải trí trong khoảng thời gian này.

New York: Nổi tiếng với nền kinh tế đa dạng và mạnh mẽ về đêm, nhờ nhu cầu mua sắm, ẩm thực và giải trí cao của người dân cùng du khách. Các khu vực như Times Square, Broadway và trung tâm Manhattan là các điểm đến nổi tiếng với rạp chiếu phim, nhà hát, nhà hàng, quán bar và nhiều hoạt động giải trí khác.

Las Vegas: Là ví dụ điển hình cho sự thành công, nổi bật với các sòng bạc, khách sạn lớn và sự kiện giải trí hàng đầu. Sự kết hợp giữa cờ bạc, văn hóa giải trí và sự kiện trực tiếp đã tạo ra nguồn thu lớn, thu hút hàng triệu du khách hàng năm.

Miami: Nổi tiếng với cuộc sống về đêm sôi động, có nhiều quán bar, hộp đêm, nhà hàng cùng các sự kiện nghệ thuật và văn hóa. Miami Beach là địa điểm phổ biến cho hoạt động vui chơi, mua sắm và nghỉ dưỡng về đêm.

Thành công của Hoa Kỳ dựa trên các yếu tố:

Đầu tư và quản lý: Tập trung đầu tư vào cơ sở hạ tầng, quản lý chặt chẽ cùng sự đa dạng hóa các hoạt động kinh doanh và giải trí.

Chính sách thúc đẩy: Xác định rõ tầm quan trọng và quyết tâm phát triển các ngành hoạt động ban đêm (du lịch, giải trí, nhà hàng) thông qua chính sách khuyến khích đầu tư, hỗ trợ tiếp thị, quảng bá sự kiện và kéo dài giờ hoạt động.

Linh hoạt về giờ giấc: Chính phủ quy định linh hoạt về làm việc ban đêm, cho phép doanh nghiệp hoạt động 24/7 hoặc mở rộng giờ làm việc, bao gồm việc điều chỉnh giờ làm, mức lương và quyền lợi cho người lao động ca đêm.

Ưu đãi thuế: Áp dụng chính sách thuế ưu đãi hoặc miễn giảm thuế cho doanh nghiệp hoạt động về đêm (giảm thuế thu nhập, thuế bán hàng, thuế tài sản) để khuyến khích họ mở cửa hoặc mở rộng hoạt động.

Hạ tầng và giao thông: Đầu tư vào hạ tầng, cải thiện giao thông ban đêm (mở rộng giờ hoạt động công cộng, cải thiện chiếu sáng) và cung cấp dịch vụ hỗ trợ (an ninh, hậu cần).

Nhật Bản

Nhật Bản xem phát triển kinh tế đêm là một chiến lược quan trọng để tăng cường hoạt động kinh tế và tối ưu hóa tài nguyên. Các hoạt động trọng tâm gồm:

Hạ tầng giao thông hiệu quả: Đầu tư mạnh vào hệ thống giao thông công cộng và đường cao tốc, đảm bảo việc di chuyển dễ dàng, thuận tiện vào ban đêm. Ví dụ: Hệ thống tàu điện ngầm và tàu điện nhanh JR của Tokyo hoạt động xuyên đêm, hỗ trợ người dân và du khách di chuyển.

Môi trường an toàn và an ninh: Triển khai lực lượng cảnh sát và các biện pháp bảo vệ an ninh để đảm bảo an toàn, giảm thiểu tội phạm, khuyến khích người dân tham gia hoạt động đêm.

Phát triển du lịch đêm: Tăng cường hoạt động du lịch đêm, tập trung vào khu vực mua sắm, nhà hàng, giải trí và sự kiện đặc biệt để thu hút khách. Ví dụ: Tokyo nổi tiếng với kinh tế đêm sôi động tại các khu vực Shinjuku, Shibuya, Ginza với trung tâm mua sắm, nhà hàng, quán bar và karaoke. Nhiều sự kiện văn hóa, nghệ thuật (biểu diễn âm nhạc, kịch, triển lãm) diễn ra vào ban đêm.

Khuyến khích kinh doanh đêm: Áp dụng chính sách và quy định linh hoạt, cung cấp ưu đãi thuế, hỗ trợ tài chính để tạo điều kiện cho các cửa hàng, nhà hàng mở cửa phục vụ nhu cầu khách hàng và người lao động.

Tận dụng công nghệ và sáng tạo: Thúc đẩy công nghệ thông tin và viễn thông, mở rộng thị trường mua sắm trực tuyến, đặt hàng qua ứng dụng di động và dịch vụ giao hàng ban đêm để thúc đẩy kinh tế đêm.

Hàn Quốc

Kinh nghiệm phát triển du lịch đêm của Hàn Quốc là bài học tham khảo quý giá. Quốc gia này tập trung vào một số nội dung sau:

Hỗ trợ chính sách và hạ tầng: Thiết lập chính sách hỗ trợ (ưu đãi thuế, giảm giá thuê mặt bằng, hỗ trợ tài chính) cho doanh nghiệp hoạt động đêm. Đồng thời, đầu tư vào hạ tầng giao thông công cộng và cải thiện an ninh.

Phát triển khu vực giải trí và văn hóa: Đầu tư mạnh mẽ vào quy hoạch, phát triển các khu giải trí và văn hóa đêm (cải thiện cơ sở hạ tầng, xây dựng khu vực công cộng, đẩy mạnh thương mại/dịch vụ). Ví dụ: Các khu phố như Hongdae (Seoul), Haeundae (Busan) nổi tiếng với quán bar, nhà hàng, hoạt động văn hóa, âm nhạc và nghệ thuật đêm, tạo không gian mua sắm, giải trí sôi động.

Tăng cường an ninh: Cải thiện hệ thống giám sát (camera), tăng cường tuần tra tại các điểm nóng (trung tâm thành phố, khu mua sắm, giải trí) và xây dựng hệ thống cảnh báo/phản ứng nhanh để xử lý tình huống khẩn cấp, đảm bảo an toàn cho người dân và du khách.

Khuyến khích du lịch đêm và sự kiện: Tổ chức các sự kiện và festival đặc biệt vào buổi tối (Lễ hội pháo hoa, Đêm Trung thu, biểu diễn âm nhạc/ánh sáng) để thu hút du khách. Ví dụ: Các khu vực như Myeongdong, Dongdaemun (Seoul) mở cửa hàng, chợ đêm. Lâu đài Hwaseong (Suwon) cũng mở cửa vào buổi tối.

Chiếu sáng và hạ tầng du lịch: Đầu tư cải thiện hệ thống chiếu sáng công cộng để tạo ra không gian lung linh, an toàn. Tăng cường giao thông công cộng, kéo dài thời gian hoạt động của các điểm đến và tăng cường an ninh đêm cho du khách.

Quảng bá hiệu quả: Quảng bá hình ảnh đêm sôi động thông qua các clip triệu view (như "Your Seoul Goes On" đạt 58 triệu lượt xem sau 1 tháng, "Feel the Night of Korea" đạt hơn 70 triệu lượt xem trên Youtube) và triển khai đồng bộ nhiều giải pháp khác để kích thích chi tiêu du khách.

Trung Quốc

Trung Quốc đã nhanh chóng "chớp thời cơ" sau đại dịch để thúc đẩy chi tiêu du khách bằng du lịch đêm. Cụ thể: Sau khi chính quyền đưa ra các chính sách kích cầu, Bến Thượng Hải đã thu hút hơn 1,3 triệu du khách trong hai ngày đầu Tuần lễ vàng tháng 10/2022. Chính sách kích cầu từ năm 2019, Thượng Hải

và nhiều thành phố khác đã triển khai trợ cấp tiền mặt cho hộ kinh doanh và thúc đẩy giao thông công cộng đêm.

Thượng Hải xây dựng các khu giải trí hoạt động từ 19 giờ tối đến 6 giờ sáng hôm sau. Thiên Tân lên kế hoạch xây dựng 6 khu thương mại đêm (phố phong cách Italy, ẩm thực, công viên...). Thạch Gia Trang giảm giá điện cho các cửa hàng hoạt động muộn. Nam Kinh được vinh danh là "thành phố du lịch về đêm hàng năm". Với chương trình "Night Vibes Hong Kong" năm 2023, chính quyền Hong Kong công bố kế hoạch này để hồi sinh kinh tế đêm, triển khai chợ đêm ven bờ biển (mở từ 3h chiều đến nửa đêm) với khu ẩm thực đặc trưng và khu bán đồ lưu niệm, cùng với việc kéo dài thời gian hoạt động của các trung tâm mua sắm và nhà hàng lân cận. Sự sôi động của kinh tế đêm được xem là thước đo quan trọng về sức sống đô thị và thúc đẩy tăng trưởng tại Trung Quốc.

1.4.2. Kinh nghiệm phát triển du lịch đêm tại Việt Nam

Hà Nội

Hoạt động du lịch đêm tại Việt Nam đang dần trở thành một yếu tố quan trọng, góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch và tăng chi tiêu của du khách. Hà Nội, Đà Nẵng và Quảng Ninh là ba trong số những địa phương tiên phong trong việc phát triển các sản phẩm du lịch đêm độc đáo, mang đậm bản sắc văn hóa vùng miền.

Hà Nội - thủ đô ngàn năm văn hiến không chỉ hấp dẫn du khách bởi những di tích lịch sử và văn hóa ban ngày mà còn bởi một Hà Nội về đêm sôi động và hấp dẫn. Từ khi bắt đầu triển khai kế hoạch mở phố đi bộ và chợ đêm vào năm 2016, đến nay, Hà Nội đã tổ chức hơn 300 sự kiện văn hóa với quy mô lớn, thu hút sự tham gia của 8 tỉnh, thành trong cả nước và 17 quốc gia trên thế giới. Vào những dịp có sự kiện lớn, dòng người đổ về khu vực trung tâm, phố đi bộ và chợ đêm có thể lên đến hơn 30.000 người. Nhờ có hoạt động kéo dài vào ban đêm mỗi dịp cuối tuần, thu ngân sách trên địa bàn quận Hoàn Kiếm năm 2018 đạt 7.728 tỷ đồng [12]. Trong những năm gần đây, Hà Nội đã phát triển nhiều sản phẩm du lịch đêm như:

Phố đi bộ Hồ Gươm và khu vực phụ cận:

Vào các tối cuối tuần, khu vực này trở thành một không gian văn hóa, giải trí hấp dẫn với các hoạt động biểu diễn nghệ thuật truyền thống và đương đại, các trò chơi dân gian, ẩm thực đường phố đa dạng. Đây là điểm đến yêu thích của cả người dân địa phương và du khách.

Chợ đêm:

Chợ đêm Hà Nội đã từ lâu đã trở thành một hoạt động phổ biến, thu hút một lượng lớn người dân và khách du lịch tham gia, đặc biệt là giới trẻ. Có thể kể đến các chợ đêm như: Chợ đêm Phố Cổ (Hàng Đào, Hàng Ngang, Hàng Đường) mở cửa vào cuối tuần, Chợ đêm Nhà Xanh (Phan Văn Trường), Chợ đêm Dịch Vọng (Xuân Thủy) và các chợ ở các khu vực khác như Chợ đêm Lĩnh Nam, Chợ đêm Phùng Khoang. Ngoài việc kinh doanh những sản phẩm quần áo thời trang, đồ lưu niệm, ẩm thực... Một số chợ đêm có những mặt hàng đặc trưng như: Chợ đêm Quảng Bá buôn bán các loài hoa theo mùa của Hà Nội, Chợ đêm Long Biên với các loại rau củ tươi sống...

Các tour du lịch đêm:

Một số công ty du lịch đã triển khai các tour khám phá Hà Nội về đêm bằng xe đạp, xích lô hoặc xe buýt hai tầng, mang đến những trải nghiệm độc đáo như ngắm cầu Long Biên, thưởng thức ẩm thực khu phố cổ hay xem các chương trình nghệ thuật đặc sắc, tham quan Văn Miếu – Quốc Tử Giám, nhà tù Hỏa Lò, tham gia lễ hạ cờ lúc 9 giờ tối tại Quảng trường Ba Đình, tour đêm “Chữ tâm chữ tài” tại Bảo tàng văn học Việt Nam hay tour “Giải mã Hoàng Thành” tại Hoàng Thành Thăng Long về đêm.

Các quán bar, club và không gian âm nhạc:

Nội có một hệ thống các quán bar, club và phòng trà đa dạng, đáp ứng nhu cầu giải trí về đêm của nhiều đối tượng du khách. Khu Tạ Hiện nổi tiếng với không khí sôi động và náo nhiệt, trong khi các quán bar trên tầng thượng của các khách sạn sang trọng lại mang đến không gian thư giãn và tầm nhìn tuyệt đẹp ra thành phố.

Trình diễn các loại hình nghệ thuật truyền thống:

Bên cạnh những sản phẩm du lịch đêm mang tính giải trí, hiện đại thì Hà Nội còn tập trung khai thác, phát huy giá trị các loại hình nghệ thuật truyền thống như: múa rối nước, chèo, tuồng, ca trù, xẩm... Thông qua trình diễn các loại hình nghệ thuật truyền thống, khách du lịch và khán giả nói chung có thể hiểu hơn về cuộc sống, con người và phong tục, tập quán của người Việt, từ đó quảng bá về hình ảnh Việt Nam ra bạn bè thế giới. Những địa điểm trình diễn các loại hình này có thể kể đến: Nhà hát múa rối nước Thăng Long, Nhà hát ca trù Thăng Long, Nhà hát chèo Việt Nam, phố đi bộ Hồ Gươm, show “Tinh hoa Bắc Bộ” tại Quốc Oai.

Đà Nẵng

Nếu như du lịch đêm Hà Nội chủ yếu hướng về các giá trị văn hóa lâu đời bên cạnh những dịch vụ vui chơi giải trí thì du lịch đêm tại Đà Nẵng tập trung khai thác vẻ đẹp hiện đại và không khí sôi động của một đô thị trẻ. Đà Nẵng phát triển du lịch đêm dựa trên 3 nhóm dịch vụ: ẩm thực, mua sắm và giải trí. Những dịch vụ du lịch đêm tại Đà Nẵng bao gồm:

Ngắm các cây cầu về đêm:

Cầu Rồng phun lửa và nước vào cuối tuần, cầu Trần Thị Lý với kiến trúc độc đáo được chiếu sáng rực rỡ, hay cầu Tình Yêu với những chiếc khóa lãng mạn, cầu Sông Hàn – biểu tượng của thành phố là những điểm đến mà khách du lịch có thể thực hiện khi khám phá Đà Nẵng về đêm.

Chợ đêm Helio:

Khu chợ đêm lớn với đa dạng các gian hàng ẩm thực đường phố, mua sắm, trò chơi và các chương trình biểu diễn nghệ thuật thu hút đông đảo du khách và người dân địa phương.

Du thuyền trên sông Hàn:

Trải nghiệm ngắm cảnh Đà Nẵng lung linh về đêm từ du thuyền trên sông Hàn là một hoạt động thư giãn và lãng mạn. Các tour du thuyền này diễn ra trong khung giờ từ 18 đến 21 giờ với các hoạt động: ngắm các cây cầu, ăn tối, xem chương trình văn nghệ như múa Chăm, ca hát.

Các quán bar và club ven biển:

Đọc theo bãi biển Mỹ Khê có nhiều quán bar và club sôi động với không gian mở, âm nhạc sống động và các loại cocktail hấp dẫn.

Ngoài ra, Đà Nẵng còn có các khu cắm trại, tắm biển đêm, chiếu phim trên biển, các khu ẩm thực, nhiều hoạt động khác tổ chức trên các tuyến đường dọc bờ sông Hàn [21].

Quảng Ninh

Quảng Ninh nổi tiếng với di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long, du lịch đêm tại Quảng Ninh khai thác vẻ đẹp huyền ảo của kỳ quan này cũng như các hoạt động giải trí hiện đại tại các khu du lịch. Tỉnh Quảng Ninh đã chú trọng nhiều định hướng, chiến lược nhằm phát triển kinh tế đêm, tăng trải nghiệm và thời gian lưu trú cho khách du lịch.

Ngắm Vịnh Hạ Long về đêm:

Các tour du thuyền ngủ đêm trên vịnh mang đến trải nghiệm ngắm cảnh Vịnh Hạ Long huyền bí và lung linh dưới ánh trăng và hệ thống chiếu sáng trên các đảo đá. Bên cạnh đó, du khách có thể tham quan cầu Bãi Cháy về đêm, đứng từ trên cầu Bãi Cháy du khách thấy được những ánh đèn lấp lánh, nhấp nhô của các tàu bè trên vịnh, chiêm ngưỡng vẻ đẹp về đêm của chân núi Bài Thơ, cảng Cái Lân.

Công viên giải trí Sun World Ha Long Complex:

Khu công viên này có nhiều hoạt động giải trí về đêm hấp dẫn như vòng quay Mặt Trời ngắm toàn cảnh thành phố và vịnh, các trò chơi cảm giác mạnh được chiếu sáng ấn tượng.

Phố đi bộ và chợ đêm Bãi Cháy:

Khu vực Bãi Cháy về đêm trở nên sôi động với phố đi bộ, chợ đêm, các nhà hàng hải sản và các quán bar, club ven biển. Du khách có thể mua những món đồ lưu niệm đặc trưng của vùng vịnh như những chiếc chuông gió từ vỏ ốc, vỏ sò, những bức tranh vùng vịnh và đặc biệt nhất là mỹ nghệ than đá. Hơn nữa, các dịch vụ bar, nhà hàng hang ngoài trời sầm uất và sôi động thu hút đông đảo giới trẻ tham gia trải nghiệm.

Các chương trình nghệ thuật và biểu diễn:

Một số khu nghỉ dưỡng và khách sạn lớn tại Quảng Ninh tổ chức các chương trình nghệ thuật, ca nhạc, bắn pháo hoa đặc sắc vào buổi tối để phục vụ du khách. tại Khu đô thị vịnh biển Hạ Long Marina, Tập đoàn BIM Group ra mắt Halo Bay Show - chương trình nhạc nước đặc sắc, hấp dẫn. Với ý nghĩa phục vụ cộng đồng, tạo điểm nhấn kiến trúc, cảnh quan và đồng hành cùng định hướng xây dựng đô thị hiện đại, văn minh. Halo Bay Show biểu diễn miễn phí vào buổi tối hằng ngày, mỗi suất kéo dài 15-20 phút với 3 khung giờ: 20h-20h20; 20h50-21h10; 21h40-22h.

1.4.3. Bài học rút ra với phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình

- Quy hoạch và tiếp tục phát triển phố đi bộ kết hợp chợ đêm: Quy hoạch là vấn đề cốt lõi và có vai trò hàng đầu trong phát triển du lịch. Quy hoạch thể hiện ở không gian khai thác các sản phẩm dịch vụ du lịch đêm như: khu vui chơi, khu mua sắm, khu ẩm thực, khu trình diễn nghệ thuật, khu bến bãi... Cần xác định chợ đêm là sản phẩm không thể thiếu đối với loại hình du lịch đêm, tuy nhiên cần đa dạng hoá sản phẩm và tập trung đầu tư cho các sản phẩm độc đáo mang tính địa phương như: Đồ thủ công mỹ nghệ, ẩm thực.

- Xây dựng hệ thống chính sách hỗ trợ cho các hoạt động du lịch đêm: Ninh Bình cần xây dựng các chính sách về đầu tư, thu hút vốn, mở rộng khung thời gian hoạt động các dịch vụ ban đêm, tăng cường quảng bá tiếp thị và chính sách thuế phù hợp với loại hình kinh doanh này

- Đầu tư tăng cường cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật: Đây là nguồn lực quan trọng hàng đầu để đẩy mạnh du lịch nói chung và du lịch đêm nói riêng. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật cần hoàn thiện, nâng cấp hiện đại bao gồm: giao thông công cộng, bến bãi, hệ thống chiếu sáng, nhà hàng, khách sạn và các khu vui chơi giải trí đêm.

- Thường xuyên tổ chức các chương trình biểu diễn nghệ thuật theo sự kiện, theo chuyên đề... và có sự phân bổ thời gian một cách liên tục thường xuyên để thu hút khách du lịch đêm.

- Các tour du lịch đêm: Tiến hành xây dựng, thử nghiệm và đưa vào vận hành các tour du lịch đêm tại một số các điểm du lịch như tour du lịch đêm tại

Bái Đình, phát triển tour du lịch đêm tại một số di tích thông qua công nghệ số như tại di tích Cổ đô Hoa Lư, hay phát triển tour du lịch bằng xích lô, xe sức kéo đi dạo quanh Cổ đô Hoa Lư, Tam Cốc - Bích Động về đêm...

- Các quán bar, club và không gian âm nhạc: Chính quyền địa phương cũng cần tạo điều kiện cho các quán bar, club và những không gian âm nhạc về đêm để thu hút giới trẻ.

Các bài học này cần có sự thực hiện đồng bộ của các bên tham gia đó là chính quyền địa phương, các doanh nghiệp du lịch và cộng đồng dân cư địa phương, đảm bảo việc xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch về đêm hấp dẫn và đặc sắc.

Tiểu kết chương 1

Chương 1 đã trình bày cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển du lịch đêm, làm rõ khái niệm, vai trò và các yếu tố tác động đến loại hình du lịch đặc thù này. Du lịch đêm bao gồm các hoạt động dịch vụ diễn ra từ 18h đến 6h sáng hôm sau như ẩm thực, mua sắm, giải trí, nghệ thuật và tham quan, đáp ứng nhu cầu đa dạng của du khách và cộng đồng. Sự phát triển du lịch đêm chịu ảnh hưởng bởi các điều kiện chung, các yếu tố hình thành nhu cầu và năng lực cung ứng của địa phương. Nghiên cứu cũng đã chỉ ra rằng, du lịch đêm mang lại lợi ích rõ rệt về kinh tế và văn hoá – xã hội: đa dạng hóa sản phẩm du lịch, tăng chi tiêu và thời gian lưu trú, tạo việc làm, cải thiện đời sống tinh thần và góp phần quảng bá bản sắc địa phương.

Kinh nghiệm trong nước và quốc tế cho thấy tầm quan trọng của quy hoạch không gian, chính sách hỗ trợ, đầu tư hạ tầng, tổ chức hoạt động văn hoá nghệ thuật và phát triển sản phẩm đặc trưng. Đây là những bài học có giá trị để Ninh Bình vận dụng trong việc định hướng và đề xuất giải pháp phát triển du lịch đêm phù hợp với tiềm năng và điều kiện của tỉnh.

Chương 2

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐÊM TẠI NINH BÌNH

2.1. Các điều kiện chung phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình

2.1.1. Tình hình kinh tế

Mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19. Nhưng tình hình phát triển kinh tế ở Ninh Bình trong những năm gần đây vẫn đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Năm 2023, GRDP bình quân đầu người năm 2023 đạt 88,03 triệu đồng/người, mức tăng trưởng bình quân trong giai đoạn 2020- 2023 đạt 7,28%/năm. Sang năm 2024, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được kết quả toàn diện trên mọi lĩnh vực. Điều kiện an sinh xã hội được đảm bảo, chất lượng cuộc sống của nhân dân ngày càng được cải thiện. Cơ cấu kinh tế có sự thay đổi, chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng trong các ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản, tăng tỷ trọng trong khu vực dịch vụ. Năm 2024, tổng sản phẩm trong lĩnh vực dịch vụ đã chiếm 41,14% tổng sản phẩm trên toàn tỉnh. Khu vực dịch vụ đang dần trở thành thế mạnh của tỉnh, trong đó có sự đóng góp rất quan trọng của ngành du lịch.

Theo Nghị quyết số 94/NQ-HĐND về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình năm 2025, một trong những mục tiêu tổng quát về kinh tế là: *Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, kinh tế di sản, đổi mới sáng tạo gắn với bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị lịch sử Cố đô Hoa Lư và Quần thể danh thắng Tràng An, bảo vệ môi trường* [24].

Với giải pháp: *Mở rộng hợp tác kinh tế, tạo chuỗi liên kết ngành, vùng, liên vùng và quốc tế; ưu tiên thu hút đầu tư hình thành các khu dịch vụ du lịch phức hợp, dự án dịch vụ du lịch quy mô lớn, các trung tâm mua sắm, vui chơi giải trí* [24].

Như vậy với tình hình kinh tế phát triển như hiện nay, tỉnh xác định rõ mục tiêu tập trung thu hút đầu tư phát triển kinh tế dịch vụ, trong đó tập trung thu hút nhiều dự án đầu tư phát triển để du lịch trở thành ngành kinh tế mũi

nhọn. Đây là một điều kiện rất quan trọng đối với ngành du lịch nói chung và với các hoạt động du lịch đêm nói riêng.

2.1.2. An ninh, an toàn điểm đến

An ninh chính trị, an toàn xã hội luôn là một điều kiện quan trọng cho sự phát triển kinh tế trong đó có hoạt động kinh tế du lịch. Việt Nam là một quốc gia được coi là điểm đến an toàn. Năm 2024, theo tổ chức quốc tế về đào tạo ngoại giao Best Diplomats công bố 10 điểm đến an toàn nhất châu Á, trong đó Việt Nam đứng ở vị trí thứ 8. Danh sách này được xây dựng dựa trên 3 tiêu chí: quốc gia có tỷ lệ tội phạm thấp, tình hình chính trị ổn định và môi trường sống an toàn¹.

Ninh Bình rất coi trọng việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; tận dụng các yếu tố quốc tế thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, tích cực quảng bá hình ảnh địa phương tới bạn bè quốc tế. Là một tỉnh thuộc đồng bằng Bắc Bộ, Ninh Bình là một địa phương có sự an ninh an toàn xã hội tốt. Tại Nghị quyết 07 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã đặt ra mục tiêu: xây dựng Ninh Bình trở thành điểm đến du lịch “an toàn, thân thiện, chất lượng, hấp dẫn”. Ninh Bình đã biến mục tiêu thành hiện thực với các giải thưởng danh giá như: năm 2023 được vinh danh là một trong 10 điểm đến thân thiện nhất thế giới của giải thưởng thường niên lần thứ 11 của Traveller Review Awards. Cũng năm 2023, tạp chí Forbes của Mỹ công bố những điểm đến tuyệt vời nhất thế giới, trong đó Ninh Bình lọt vào Top một trong 6 điểm đến hàng đầu châu Á được bình chọn bởi các chuyên gia du lịch. Năm 2024, Ninh Bình được du khách bình chọn vào “Tốp 10 trải nghiệm cuốn hút nhất thế giới năm 2024” trên nền tảng hướng dẫn du lịch TripAdvisor (Mỹ).

Những giải thưởng trên đã chứng minh Ninh Bình là một điểm đến an toàn thân thiện có sự ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cao bên cạnh những giá trị tài nguyên thiên nhiên và văn hoá độc đáo.

¹ (<https://nhandan.vn/viet-nam-lot-top-10-diem-den-an-toan-nhat-chau-a-post823406.html>).

2.2.3. Các chính sách và các đầu tư phát triển du lịch đêm

Để phát triển du lịch đêm thì các chính sách phát triển du lịch đêm đóng vai trò quan trọng trong định hướng. Trong những năm gần đây, nhận thấy vai trò của du lịch đêm đối với phát triển kinh tế - xã hội Đảng và Nhà nước đã có các chính sách phát triển du lịch đêm cụ thể là:

Quyết định số 1129/QĐ-TTg ngày 27/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam. Với mục tiêu: *Khai thác phát triển kinh tế ban đêm nhằm phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập và đời sống của người dân.*

Quyết định số 1894/QĐ-BVHTTDL ngày 15/7/2023 ban hành đề án một số mô hình phát triển sản phẩm du lịch đêm. Với mục tiêu: *Phát huy lợi thế các dịch vụ ban đêm để phát triển sản phẩm du lịch đêm ở Việt Nam đa dạng, đặc sắc, bền vững, có chất lượng và giá trị gia tăng cao. Khẳng định thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh điểm đến du lịch Việt Nam, góp phần đưa du lịch đêm trở thành sản phẩm chủ đạo để phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam.*

Trong đề án đưa ra 5 mô hình phát triển sản phẩm du lịch đêm phù hợp tại Việt Nam bao gồm:

- Mô hình hoạt động biểu diễn văn hoá, nghệ thuật
- Mô hình hoạt động thể thao, chăm sóc sức khỏe, làm đẹp
- Mô hình mua sắm, giải trí đêm
- Mô hình tham quan du lịch đêm
- Mô hình giới thiệu văn hóa ẩm thực, dịch vụ ăn uống về đêm

Tỉnh Ninh Bình cũng ban hành Quyết định số 1339/QĐ – UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 về đề án phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021 – 2030, định hướng đến năm 2045. Trong đề án chỉ rõ định hướng phát triển sản phẩm, đặc biệt chú trọng phát triển sản phẩm, dịch vụ tham gia phát triển kinh tế ban đêm. Ưu tiên phát triển các dịch vụ vui chơi giải trí về đêm ở các khu vực: quảng trường Đinh Tiên Hoàng Đế và một số khu, điểm du lịch lớn (Tam Cốc, Tràng An, cố đô Hoa Lư, chùa Bái Đính), cơ sở kinh doanh du lịch, dịch vụ trên địa bàn tỉnh để đầu tư nâng cấp, hình thành các sản phẩm dịch vụ ban đêm. Khuyến khích kéo dài thời gian hoạt động của một số dịch vụ văn hóa, vui chơi, giải trí, ẩm thực, mua sắm, tham quan ở một số khu vực, địa điểm du lịch [25].

2.2. Thực trạng thị trường khách du lịch đêm tại Ninh Bình

2.2.1. Quy mô, cơ cấu nguồn khách du lịch đêm tại Ninh Bình

Đối tượng sử dụng các dịch vụ, tham gia các hoạt động du lịch đêm tại Ninh Bình bao gồm khách du lịch nói chung và đối tượng khác như cư dân địa phương. Tuy nhiên trong phạm vi đề tài, nhóm tác giả tập trung nghiên cứu nguồn khách du lịch đêm từ đối tượng khách du lịch nói chung.

Bảng 2.1 Số lượng khách và doanh thu từ hoạt động du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2020 - 2025

Năm	2020	2021	2022	2023	2024	6 tháng 2025
Tổng số lượng khách (lượt khách)	2,625,354	1,020,985	3,715,289	6,598,338	8,724,547	7,275,243
Trong nước	2,429,360	1,007,502	3,654,889	6,141,602	7492318	6,258,951
Quốc tế	195,994	13,483	60,400	456,736	123229	1,016,292
Tổng doanh thu (Triệu đồng)	1,583,275	681,988	3,148,318	6,516,289	9172351	7,714,937
Trong nước	1,375,436	642,488	2,928,389	5,728,664	7226604	6,293,998
Quốc tế	207,839	39,500	219,929	787,625	1945747	1,420,939

Nguồn: Sở Du lịch Ninh Bình, 2025

Qua bảng số liệu trên ta thấy trong giai đoạn 2020 -2021 hoạt động du lịch Ninh Bình không có sự tăng trưởng, số lượng khách du lịch có sự sụt giảm hơn 60%. Đây là giai đoạn mà ngành du lịch bị ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch COVID -19, các chính sách giãn cách xã hội, cách ly làm cho hoạt động kinh doanh bị đình trệ. Giai đoạn 2022 – 2024 hoạt động du lịch có sự khởi sắc, lượng khách dần phục hồi và gia tăng. Đặc biệt năm 2024, lượng khách du lịch đến Ninh Bình đã vượt mốc năm 2019 (thời điểm trước dịch) là 1,1 triệu lượt khách. Và trong 6 tháng đầu năm 2025 lượng khách du lịch đã đạt hơn 7,2 triệu lượt khách, gần bằng số lượng khách của cả năm 2024. Như vậy có thể dự báo lượng khách du lịch Ninh Bình năm 2025 sẽ có tốc độ tăng trưởng mạnh. Trong đó thì cơ cấu khách trong nước luôn chiếm tỷ lệ cao hơn 85%, đặc biệt trong những năm còn ảnh hưởng của dịch Covid thì lượng khách trong nước chiếm hơn 90% (do ảnh hưởng của cách ly). Doanh thu từ hoạt động du lịch trên địa

bàn tính cũng có sự phát triển tương ứng với số lượng khách. Giai đoạn 2020 – 2021 doanh thu giảm. Giai đoạn 2022 – 2023 bắt đầu có sự phục hồi và tăng trưởng của lượng khách thì doanh thu năm 2023 đã gấp 2,06 lần so với năm 2022, năm 2024 lượng doanh thu tăng gấp 1,4 lần so với năm 2023. Đặc biệt trong 6 tháng đầu năm 2025, doanh thu từ du lịch đã đạt 84% so với năm 2024. Điều này dự báo giống như lượng khách, doanh thu từ du lịch năm 2025 của tỉnh sẽ ở mức tăng trưởng cao.

Như vậy có thể thấy giai đoạn 2020 – 2025 số lượng khách du lịch và doanh thu từ hoạt động du lịch có kịch bản tăng trưởng tương đối giống nhau. Trong các năm thì đều thấy lượng khách du lịch trong nước cũng như doanh thu từ đối tượng khách này luôn chiếm tỷ lệ lớn khoảng trên 80%.

Lượng khách du lịch này không chỉ tham gia vào các hoạt động tham quan trải nghiệm ban ngày mà còn sử dụng các dịch vụ và tham gia các hoạt động du lịch đêm tại Ninh Bình như ăn uống, mua sắm, giải trí, tham quan các điểm du lịch về đêm... Qua kết quả khảo sát của nhóm tác giả, với 158 khách nội địa đến Ninh Bình du lịch thì có 129 khách (chiếm 81,6%) đã tham gia những hoạt động, sử dụng dịch vụ du lịch đêm. Số lượng này ở khách quốc tế là ít hơn, với chỉ 31/53 du khách đến Ninh Bình (chiếm 58,4%). Như vậy, tỷ lệ khách du lịch có hoạt động, sử dụng dịch vụ du lịch đêm chiếm số lượng lớn trong số lượng khách đến Ninh Bình. Đây là một nguồn khách rất quan trọng, là một cơ sở để nghiên cứu phát triển du lịch đêm.

Bảng 2.2. Cơ cấu nguồn khách dựa trên mẫu khảo sát

STT	Tiêu chí	Nội địa		Quốc tế	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
I	Giới tính				
1	Nam	123	77.8%	28	52.8%
2	Nữ	35	22.2%	25	47.2%
II	Độ tuổi				
1	<18	9	5.7%	2	3.8%
2	18-30	74	46.8%	19	35.8%
3	31-45	49	31%	14	26.4%
4	46 – 60	20	12.7%	10	18.9%
5	>60	6	3.8%	8	15.1%

III	Nghề nghiệp				
1	Học sinh/Sinh viên	38	24%	13	24.5%
2	Cán bộ/Nhân viên văn phòng	52	32.9%	16	30.2%
3	Doanh nhân	8	5.1%	3	5.7%
4	Hưu trí	15	9.5%	10	18.9%
5	Khác	45	28.5%	11	20.8%
	Tổng	158	100	53	100

Nguồn: Kết quả khảo sát, tháng 9/2025

Bảng kết quả khảo sát cho thấy khách nam giới chiếm số lượng cao hơn nữ giới, nhất là ở khách nội địa (tỷ lệ phần trăm nam/nữ là 77,8/22,2). Về độ tuổi, khách từ 18-30 chiếm tỷ lệ cao nhất (khách nội địa là 46,8%, khách quốc tế là 35,8%), nhóm có tỷ lệ thấp nhất là dưới 18 tuổi và trên 60 tuổi. Về nghề nghiệp, nhóm cán bộ/nhân viên văn phòng chiếm tỷ lệ cao nhất (khách nội địa là 32,9%, khách quốc tế là 30,2%), nhóm thấp nhất là doanh nhân (khách nội địa là 5,1 %, khách quốc tế là 5,7%). Đây là những đặc điểm rất quan trọng; phản ánh mối quan hệ giữa nhu cầu du lịch nói chung trong đó có du lịch đêm với các yếu tố giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp của khách du lịch. Do vậy khi xây dựng chiến lược phát triển du lịch đêm, đặc biệt là thiết kế các sản phẩm, dịch vụ, tổ chức quảng bá... cần phải hướng đến những đối tượng cụ thể, đảm bảo sự đa dạng, phù hợp với quy luật cung – cầu.

2.2.2. Đặc điểm tiêu dùng của khách du lịch đêm tại Ninh Bình

**) Mục đích chuyến đi của khách du lịch Ninh Bình*

Bảng 2.3. Mục đích chuyến đi của khách du lịch Ninh Bình

STT	Tiêu chí	Nội địa		Quốc tế	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
I	Mục đích chuyến đi				
1	Nghỉ dưỡng, thư giãn	92	58.2%	24	45.3%
2	Tham quan danh lam thắng cảnh, sinh thái	106	67.1%	40	75.5%
3	Công tác	7	4.4%	2	3.8%
4	Khám phá văn hóa, lịch sử	53	33.5%	27	50.9%
5	Du lịch tâm linh, lễ bái	30	19%	1	1.9%
6	Khác	2	1.3%	1	1.9%

Nguồn: Kết quả khảo sát, tháng 9/ 2025

Khách du lịch đến Ninh Bình có nhiều mục đích khác nhau. Mục đích chuyến đi là một trong các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn các sản phẩm du lịch nói chung và trong đó có sản phẩm du lịch đêm.

Qua bảng kết quả khảo sát, ta thấy mục đích chuyến đi của khách du lịch đến Ninh Bình tập trung cao nhất vào các mục đích chủ yếu sau: tham quan danh lam thắng cảnh, sinh thái (là 67,1% đối với khách nội địa, 75,5% với khách quốc tế); mục đích nghỉ dưỡng thư giãn đối với khách nội địa là 58,2%, với khách quốc tế là 45,3%; mục đích khám phá văn hoá lịch sử với khách nội địa là 33,5% và với khách quốc tế là 50,9%. Tỷ lệ mục đích chuyến đi thấp nhất của khách du lịch nội địa là công tác (chiếm 4,4%), đối với khách quốc tế tỷ lệ mục đích thấp nhất là du lịch tâm linh (chiếm 1,9%). Điều này cho thấy các tài nguyên tự nhiên và văn hoá tại Ninh Bình có sức hấp dẫn lớn đối với du khách. Đặc biệt, đối với khách quốc tế mục đích chuyến đi lớn nhất là tham quan danh lam thắng cảnh, sinh thái chiếm 75,5%, mục đích văn hoá lịch sử chiếm 50,9%. Trong quá trình khảo sát, có những du khách quốc tế còn cho biết họ đến Ninh Bình vì cảnh quan thiên nhiên đẹp. Vì vậy phát triển các sản phẩm du lịch đêm cần nghiên cứu dựa trên kết hợp các giá trị tài nguyên tự nhiên, văn hoá với các hoạt động trải nghiệm của du khách.

Bảng 2.4. Thống kê sự lựa chọn sử dụng dịch vụ du lịch đêm tại Ninh Bình của du khách

STT	Lựa chọn	Khách nội địa		Khách quốc tế	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Có	129	81.6%	31	58.5%
2	Chưa	29	18.4%	22	41.5%
	Tổng	158	100	53	100

Nguồn: Kết quả khảo sát, tháng 9/ 2025

Theo số liệu trên, trong tổng số khách tham gia khảo sát thì số lượng du khách có sử dụng các sản phẩm dịch vụ du lịch đêm chiếm tỷ lệ cao. Cụ thể là chiếm 81,6% với khách nội địa và 58,5% với khách quốc tế. Điều đó phản ánh

nhu cầu cao của du khách đối với các sản phẩm dịch vụ du lịch đêm, đặc biệt ở khách nội địa.

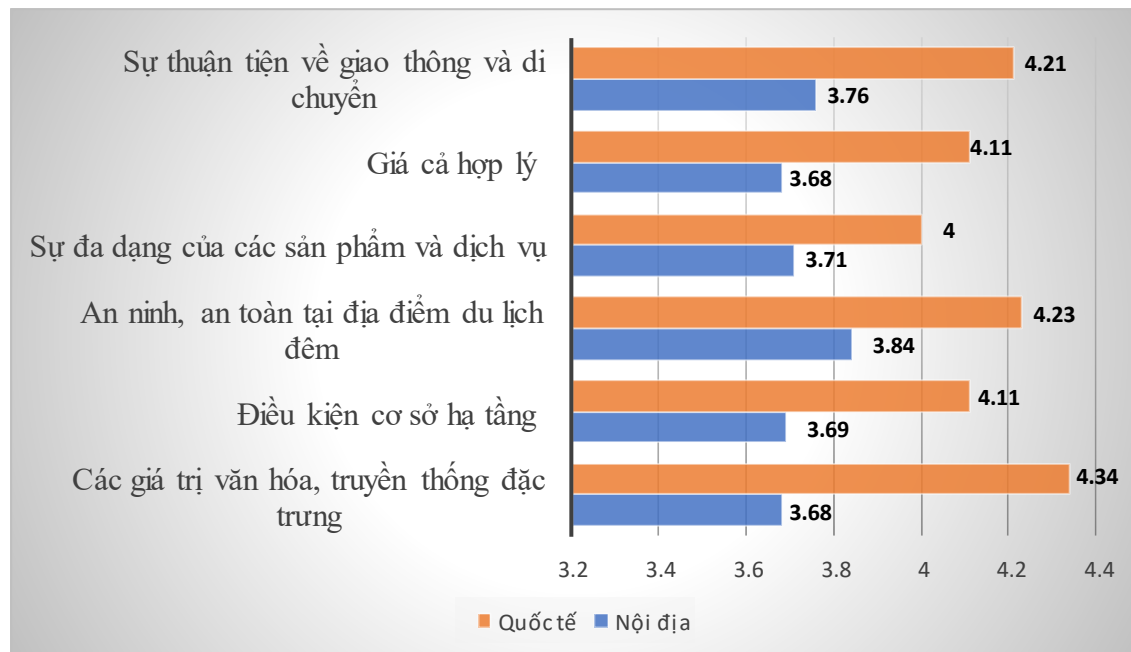
Bảng 2.5. Bảng số liệu khảo sát chi tiết các sản phẩm dịch vụ du lịch đêm được du khách sử dụng tại Ninh Bình

STT	Tiêu chí	Nội địa		Quốc tế	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Ăn uống tại các nhà hàng, quán ăn, khu phố ẩm thực	104	80.6%	27	87.1%
2	Tham quan các điểm du lịch về đêm	88	68.2%	13	41.9%
3	Mua sắm tại chợ đêm hoặc các cửa hàng lưu niệm	54	41.9%	9	29.0%
4	Trải nghiệm tại các quán cà phê, quán bar	41	31.8%	8	25.8%
5	Tham gia các hoạt động giải trí, trò chơi	17	13.2%	2	6.5%
6	Trải nghiệm tour du lịch đêm hoặc hoạt động đặc biệt	25	19.4%	2	6.5%

Nguồn: Kết quả khảo sát, tháng 9/ 2025

Khảo sát chi tiết đối với những du khách đã tham gia sử dụng dịch vụ du lịch đêm. Số lượng khách đã tham gia các hoạt động, dịch vụ du lịch đêm tại Ninh Bình thì du khách sử dụng nhiều là dịch vụ ăn uống tại các nhà hàng, quán ăn, khu phố ẩm thực (chiếm 80,6% đối với khách nội địa, 87,1% với khách quốc tế); tiếp theo là tham quan các điểm du lịch về đêm (chiếm 68,2% với khách nội địa và 41,9% với khách quốc tế). Các hoạt động dịch vụ có tỷ lệ khách tham gia ít nhất là các hoạt động trò chơi, giải trí (chiếm 13,2% với khách nội địa và 6,5% với khách quốc tế); trải nghiệm tour đêm hoặc hoạt động đặc biệt (chiếm 19,4% với khách nội địa và 6,5% với khách quốc tế). Như vậy ta thấy các hoạt động dịch vụ đêm chủ yếu là loại hình dịch vụ đơn giản, phổ thông như ăn uống. Các hoạt động trò chơi, giải trí, các tour trải nghiệm đêm còn ít.

****) Những yếu tố tác động đến sự lựa chọn hoạt động du lịch về đêm của du khách***



Biểu đồ 2.1: Mức độ tác động của các yếu tố tới lựa chọn hoạt động du lịch về đêm của du khách tới Ninh Bình

Nguồn: Kết quả khảo sát, tháng 9/ 2025

Qua bảng khảo sát, có thể thấy rằng cả 6 yếu tố tác động đến sự lựa chọn hoạt động du lịch đêm thì mức độ quan tâm của du khách đều ở mức 3,68 đến 4,34 điểm trên thang điểm 5. Nằm trong khoảng tương ứng từ trên mức bình thường đến dưới mức rất quan trọng. Tuy nhiên có sự khác nhau giữa khách nội địa và khách quốc tế. Đối với khách nội địa mức độ đánh giá đều ở mức trên 3,6 điểm, yếu tố được đánh giá cao nhất là an ninh an toàn tại điểm du lịch đêm với 3,84 điểm. Đối với khách quốc tế mức độ đánh giá đều ở mức từ 4,0 trở lên, trong đó yếu tố được đánh giá cao nhất là các giá trị văn hoá, truyền thống đặc trưng với 4,34 điểm.

***) Khả năng chi trả của khách du lịch**

Bảng 2.6. Thời gian chuyến đi của khách du lịch đến Ninh Bình

STT	Thời gian	Khách nội địa		Khách quốc tế	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	< 1 ngày	23	14.6%	0	0.0%
2	1-2 ngày	100	63.3%	22	41.5%
3	3-4 ngày	27	17.1%	22	41.5%
4	> 4 ngày	8	5.1%	9	17.0%

Nguồn: Kết quả khảo sát, tháng 9/ 2025

Từ kết quả khảo sát cho thấy số ngày lưu trú trong mỗi chuyến đi của khách nội địa phổ biến nhất là từ 1-2 ngày (chiếm 63,3%). Đối với khách quốc tế thời gian lưu trú dài hơn so với khách nội địa với thời gian lưu trú phổ biến từ 1- 2 ngày, 3 – 4 ngày đều chiếm 41,5%. Tỷ lệ lưu trú dài ngày (trên 4 ngày) ở khách quốc tế là 17,5% trong khi đó ở khách nội địa 5,1%. Như vậy ta thấy số ngày lưu trú của khách quốc tế cao hơn khách nội địa. Số ngày lưu trú cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến khả năng chi trả của du khách trong mỗi chuyến đi. Do vậy cần có những giải pháp để khai thác phân khúc khách có số ngày lưu trú dài.

Bảng 2.7. Tổng chi tiêu cho chuyến đi của khách du lịch đến Ninh Bình

STT	Mức chi trả	Khách nội địa		Khách quốc tế	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	< 1.000.000 VNĐ	31	19.6%	2	3.8%
2	1.000.000 - 3.000.000 VNĐ	75	47.5%	14	26.4%
3	3.000.000 - 5.000.000 VNĐ	40	25.3%	19	35.8%
4	>5.000.000 VNĐ	12	7.6%	18	34.0%

Nguồn: Kết quả khảo sát, tháng 9/ 2025

Tổng chi tiêu cho chuyến đi của khách du lịch nội địa phổ biến ở mức 1 – 3 triệu đồng (chiếm 47,5%), mức chi tiêu trên 5 triệu đồng có tỷ lệ thấp nhất (chiếm 7,6%). Đối với khách quốc tế phổ biến ở mức 3 – 5 triệu đồng (chiếm 35,8%), mức chi tiêu trên 5 triệu đồng chiếm tỷ lệ 34% chỉ sau mức phổ biến nhất. Như vậy, khách quốc tế có sự chi tiêu cho chuyến đi cao hơn so với khách nội địa. Đặc biệt mức chi tiêu từ 3 triệu trở lên chiếm 69,8%. Do vậy, trong quá trình xây dựng chương trình sản phẩm dịch vụ du lịch cần thiết kế đa dạng các sản phẩm với nhiều mức giá khác nhau, phù hợp với từng đối tượng.

Bảng 2.8. Chi tiêu cho dịch vụ đêm của khách du lịch đến Ninh Bình

STT	Mức chi trả	Khách nội địa		Khách quốc tế	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	< 200.000 VNĐ	31	24.0%	3	9.7%
2	200.000 - 500.000 VNĐ	75	58.1%	10	32.3%
3	500.000 - 1.000.000 VNĐ	40	31.0%	14	45.2%
4	>1.000.000 VNĐ	12	9.3%	4	12.9%

Nguồn: Kết quả khảo sát, tháng 9/ 2025

Trong tổng số 129 khách nội địa và 31 khách quốc tế đã sử dụng dịch vụ đêm thì trong chi tiêu cho chuyến đi, cơ cấu mức chi tiêu cho dịch vụ đêm của du khách cũng có sự tương đồng với tổng mức chi tiêu nói chung. Cụ thể khách quốc tế có mức chi tiêu cao hơn khách nội địa và mức phổ biến là từ 500 nghìn đến 1 triệu đồng (chiếm 45,2%); Trong khi đó mức phổ biến ở khách nội địa là từ 200 nghìn - 500 nghìn (chiếm 58,1%). Nhìn vào cơ cấu chi tiêu, ta thấy mức chi tiêu cho dịch vụ du lịch đêm của du khách chưa cao. Tuy nhiên qua khảo sát thì số lượng du khách sẵn sàng chi trả cho dịch vụ về đêm ở mức cao đối với khách nội địa là 89.2%, khách quốc tế là 69,8%. Tiềm năng về sự chi trả lớn, trong khi thực tế chi tiêu chưa cao. Điều này phản ánh các dịch vụ du lịch đêm hiện tại của Ninh Bình chưa thực sự kích thích được khả năng chi trả của du khách.

****) Đánh giá của du khách về dịch vụ đêm đã tham gia***

Bảng 2.9. Một số khó khăn du khách gặp phải khi trải nghiệm du lịch đêm

STT	Nội dung	Khách nội địa		Khách quốc tế	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
1	Thiếu an ninh, không an toàn	11	7%	2	3.8
2	Thiếu thông tin về các hoạt động đêm	83	52.5%	23	43.4
3	Giao thông, đi lại không thuận tiện	44	27.8%	14	26.4
4	Sản phẩm du lịch đơn điệu, không hấp dẫn	42	26.6%	4	7.5
5	Vấn đề về vệ sinh môi trường, ô nhiễm tiếng ồn	26	16.5%	7	13.2
6	Chi phí đắt đỏ	21	13.3%	8	15.1
7	Khác	9	5.7%	0	0

Nguồn: Kết quả khảo sát, tháng 9/ 2025

Kết quả khảo sát một số khó khăn gặp phải khi du lịch đêm của du khách cho thấy yếu tố chiếm tỷ lệ nhiều nhất là thiếu thông tin về các hoạt động đêm (52,5% với khách nội địa và 43,4% với khách quốc tế). Ngoài ra một số yếu tố khác cũng chiếm tỷ lệ tương đối cao như giao thông đi lại không thuận tiện, sản phẩm du lịch đơn điệu đều chiếm trên 26%. Những khó khăn nói trên đều chiếm tỷ lệ tương đối cao phản ánh đây là những vấn đề lớn cần phải sớm khắc phục.

Bảng 2.10. Mức độ hài lòng của du khách về các hoạt động đã tham gia

Mức độ hài lòng	Khách nội địa		Khách quốc tế	
	Số phiếu	Tỷ lệ	Số phiếu	Tỷ lệ
Rất không hài lòng	21	16.3%	3	9.7%
Hài lòng một phần	13	10.1%	3	9.7%
Bình thường	13	10.1%	8	25.8%
Hài lòng	49	38.0%	14	45.2%
Rất hài lòng	33	25.6%	3	9.7%

Nguồn: Kết quả khảo sát, tháng 9/ 2025

Trong tổng số 129 khách nội địa và 31 khách quốc tế đã sử dụng dịch vụ đêm. Đánh giá về mức độ hài lòng đối với những hoạt động mà du khách tham gia, ta thấy mức độ hài lòng và rất hài lòng chiếm tỷ lệ cao ở khách nội địa chiếm 63,6%. Tuy nhiên tỷ lệ rất không hài lòng và hài lòng một phần ở khách nội địa vẫn khá cao lần lượt là 26,4%.

Đối với khách quốc tế mức độ hài lòng và rất hài lòng chiếm 54,9%. Mức độ đánh giá rất không hài lòng và hài lòng một phần có tỷ lệ thấp hơn khách nội địa nhưng vẫn ở mức 19,4%. Như vậy, có thể nói mức độ hài lòng của khách nội địa và quốc tế ở mức khá cao. Đây cũng là một cơ sở ảnh hưởng đến sự sẵn sàng quay trở lại Ninh Bình. Qua kết quả khảo sát cho thấy có 87,3% khách nội địa, 50,8% khách quốc tế sẵn sàng quay trở lại. Tuy nhiên vẫn còn những đánh giá ở mức rất không hài lòng và không hài lòng một phần ở cả hai đối tượng.

Như vậy qua thực trạng về thị trường khách ta thấy khách du lịch đến Ninh Bình có sử dụng các dịch vụ du lịch đêm là tương đối lớn khách quốc tế chiếm 58,5% đặc biệt với khách nội địa chiếm 81,6%. Điều này chứng tỏ nhu cầu về các dịch vụ du lịch đêm của du khách là cao. Tuy nhiên, du khách đánh giá các sản phẩm dịch vụ chưa thực sự đa dạng trong đó các trò chơi, giải trí, các tour trải nghiệm đêm còn ít. Bên cạnh tỷ lệ khách hài lòng và rất hài lòng về chất lượng dịch vụ đêm ở mức cao, thì vẫn còn tỷ lệ đáng cân nhắc về sự không hài lòng về những trải nghiệm các dịch vụ du lịch đêm với khách nội địa là 26,4%, khách quốc tế là 19,4%. Chính vì vậy để đáp ứng nhu cầu của du khách, khi thiết kế sản phẩm dịch vụ du lịch đêm cần lưu ý đến những yếu tố mà khách quan tâm. Cụ thể là với khách nội địa họ quan tâm đến vấn đề an toàn, an ninh điểm đến, với khách quốc tế thì các giá trị văn hóa, truyền thống đặc trưng như ẩm thực, nghệ thuật dân gian, kiến trúc... là yếu tố họ quan tâm.

2.3. Thực trạng cung du lịch đêm tại Ninh Bình

2.3.1. Tài nguyên du lịch của Ninh Bình

***) Tài nguyên du lịch tự nhiên:**

Vị trí địa lý

Tỉnh Ninh Bình cũ (trước khi sáp nhập với tỉnh Hà Nam và Nam Định) nằm ở phía nam đồng bằng Bắc Bộ, cách thủ đô Hà Nội khoảng 90 km về phía

Nam. Phía Bắc giáp tỉnh Hà Nam cũ; phía Đông giáp tỉnh Nam Định cũ; phía Đông Nam giáp biển Đông; phía Tây, Tây Nam giáp tỉnh Hòa Bình cũ và Thanh Hóa. Ninh Bình có vị trí chiến lược quan trọng, là nơi tiếp nối giao lưu kinh tế và văn hoá giữa lưu vực sông Hồng với lưu vực sông Mã, giữa vùng đồng bằng Bắc bộ với vùng núi rừng Tây Bắc của Tổ quốc.

Địa hình

Địa hình của Ninh Bình tương đối đa dạng bao gồm cả ba loại địa hình:

Vùng đồng bằng: Chủ yếu nằm ở trung tâm tỉnh, phía đông nam và ven biển phía đông nam, chiếm 71,1% diện tích tự nhiên toàn tỉnh, là nơi tập trung dân cư đông đúc nhất tỉnh toàn tỉnh.

Vùng đồi núi và bán sơn địa: Nằm ở phía Tây và Tây Nam của tỉnh, bao gồm các khu vực phía Tây Nam thuộc các xã Phúc Sơn, Thanh Sơn, Quỳnh Lưu, Phú Long, Gia Hưng, Gia Vân, phường Tam Điệp, phường Yên Sơn... diện tích tự nhiên toàn tỉnh. Phía tây của tỉnh là các dãy núi đá vôi, nơi có nhiều hang động, núi đá vôi và địa hình bị bào mòn, đặc trưng của vùng kiến tạo karst.

Vùng ven biển: Ninh Bình có trên 15km bờ biển, vùng này thuộc diện tích của các xã ven biển huyện Kim Sơn cũ nay thuộc xã Bình Minh, xã Kim Đông... diện tích khoảng 6.000 ha, chiếm 4,2% diện tích tự nhiên toàn tỉnh. Với các khu vực ngập mặn và bãi triều, tạo nên hệ sinh thái đặc trưng và là nơi phát triển du lịch biển.

Khí hậu

Khí hậu Ninh Bình là khí hậu của vùng thuộc vùng tiểu khí hậu sông Hồng, ảnh hưởng sâu sắc của gió mùa Đông Bắc, gió phơn Tây Nam. Thời tiết trong năm có 2 mùa rõ rệt: Mùa đông lạnh với ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, mùa hè nắng nóng với ảnh hưởng của gió phơn Tây Nam; và có 2 mùa chuyển tiếp là mùa xuân và mùa thu. Cứ lên cao thì nhiệt độ giảm xuống, nên những vùng núi cao thường có không khí mát mẻ.

Thủy văn

Hệ thống sông ngòi của Ninh Bình dày đặc, được phân bố tương đối đều, gồm hàng chục con sông lớn nhỏ với chiều dài khoảng 1000km. Với các sông lớn là sông Đáy, sông Hoàng Long, sông Vân, sông Càn, sông Vạc...

Ngoài ra Ninh Bình còn có nhiều hồ có cảnh quan đẹp, nằm ngay các chân núi đá vôi nên thuận lợi cho việc phát triển du lịch như hồ Đồng Thái, hồ Đồng Liêm, hồ Đồng Chương...

Ninh Bình còn có suối nước khoáng nóng ở khu vực Kênh Gà (xã Gia Viễn) thuận lợi cho việc phát triển du lịch nghỉ dưỡng, chữa bệnh.

Cảnh quan

Ninh Bình được đánh giá là vùng đất giàu tiềm năng, nơi đây đã được thiên nhiên đã ban tặng cho nhiều tài nguyên du lịch hấp dẫn, độc đáo cùng nhiều danh lam thắng cảnh nổi bật, các hang động và khu du lịch nổi tiếng như: VQG Cúc Phương, Quần thể danh thắng Tràng An, khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long, suối nước khoáng Kênh Gà, động Vân Trình, động Thiên Hà, hồ Đồng Đồng Chương, hồ Đồng Thái ... Tất cả những di tích và danh lam thắng cảnh này đã trở thành những điểm đến du hấp dẫn du khách trong và ngoài nước.

***) Tài nguyên du lịch văn hoá:**

Tỉnh Ninh Bình có nguồn tài nguyên văn hoá đa dạng và đặc sắc với các giá trị văn hoá vật thể và phi vật thể nổi bật. Đây chính là nguồn tài nguyên quan trọng trong việc phát triển du lịch.

Các di tích lịch sử - văn hóa.

Năm 2024 Ninh Bình có 1.821 di tích lịch sử văn hóa di tích lịch sử văn hoá, trong đó có 81 di tích được xếp hạng cấp quốc gia (trong đó có 3 di tích cấp quốc gia đặc biệt), 289 di tích xếp hạng cấp tỉnh. Một số di tích tiêu biểu như Cố đô Hoa Lư, gắn liền với ba vương triều Đinh - Tiền Lê - Lý thế kỷ X, đền Thánh Nguyễn (xã Đại Hoàng), đền thờ Vua Đinh Tiên Hoàng (xã Đại Hoàng), chùa Địch Lộng, chùa Non Nước, phòng tuyến Tam Điệp, khu căn cứ Cách mạng Quỳnh Lưu...

Làng nghề truyền thống

Ninh Bình có hiện có 03 làng nghề truyền thống, 05 nghề truyền thống, 72 làng nghề và nhiều làng có nghề có tiềm năng thu hút khách du lịch. Các làng nghề ngày càng phát huy được tiềm năng và được khai thác mạnh mẽ để phục vụ du lịch tiêu biểu là: nghề thêu ren (tập trung ở phường Nam Hoa Lư), nghề chế tác cói (ở địa bàn xã Định Hóa, Kim Sơn, Quang Thiện, Kim Đông...), Nem

chua Yên Mạc (xã Yên Mạc), Rượu Kim Sơn, Mắm tép Gia Viễn, Rượu cần Nho Quan... với các sản phẩm mẫu mã ngày càng đa dạng, chất lượng ngày càng được nâng cao. Những sản phẩm này không chỉ phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước mà còn xuất khẩu sang các nước như Châu Âu, châu Mỹ... và phục vụ cho hoạt động du lịch.

Lễ hội

Ninh Bình là một trong những địa phương còn lưu giữ nhiều nhất nét văn hoá làng quê vùng đồng bằng Bắc bộ, với 74 lễ hội truyền thống và 145 hội làng. Những lễ hội lớn thu hút du khách trong và ngoài nước biết đến như: Lễ hội Hoa Lư đã được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, lễ hội đền Thái Vi, lễ hội đức Thánh Nguyễn, lễ hội chùa Bái Đính, lễ hội Báo Bản làng Nộn Khê, hội đền Dâu...

Ẩm thực

Ninh Bình có những nét đặc thù riêng về văn hoá ẩm thực với nhiều món ăn ngon như thịt dê, cơm cháy, rượu cần Nho Quan, rượu Lai Thành Kim Sơn, nem Yên Mạc, mắm tép Gia Viễn... nguyên liệu để làm nên những ẩm thực nổi tiếng ở đây là từ những sản phẩm nông nghiệp của người dân kết hợp cùng cách chế biến độc đáo đã mang lại cho những món ăn với hương vị hấp dẫn. Khi thiết kế cần khai thác các giá trị văn hoá ẩm thực để tạo điểm nhấn trong các chương trình du lịch.

Nghệ thuật truyền thống

Ninh Bình có nhiều loại hình nghệ thuật dân gian truyền thống như hát xẩm, hát chầu văn, đặc biệt nơi đây được coi là cái nôi của nghệ thuật hát chèo. Đây là những loại hình nghệ thuật truyền thống tiêu biểu của vùng đồng bằng Bắc Bộ.

Nghệ thuật hát chèo: Vùng đất kinh đô Hoa Lư, Ninh Bình từ thời nhà Đinh xưa đã là quê hương của nghệ thuật sân khấu chèo. Trên địa bàn Ninh Bình ngày nay đã hình thành và phát triển rất nhiều các chiếu chèo, câu lạc bộ chèo tiêu biểu như ở các vùng quê các xã Yên Khánh, Yên Mô, Kim Sơn, phường Hoa Lư.

Hát xẩm: Tại Ninh Bình, tại các xã Yên Mô, Yên Mạc, Yên Từ ... được

coi là một trong những cái nôi sản sinh ra nghệ thuật hát Xẩm. Đây là quê hương của cổ nghệ nhân hát Xẩm nổi tiếng Hà Thị Cầu (được coi là người hát xẩm cuối cùng của thế kỷ XX). Hiện nay, có nhiều câu lạc bộ hát Xẩm đang hoạt động, với sự tham gia của nhiều người ở các lứa tuổi.

Việc bảo tồn phát huy các giá trị văn hoá nghệ thuật được UBND tỉnh quan tâm. Hiện tại, bước đầu đã đưa một số loại hình nghệ thuật như hát chèo, hát xẩm, hát văn... vào phục vụ ở một số khu, điểm du lịch, tham gia phục vụ khách du lịch, trong lễ hội; định kỳ tổ chức các buổi liên hoan, hội thi, hội diễn, giao lưu văn hóa, văn nghệ.

Như vậy, ta thấy Ninh Bình là tỉnh có tài nguyên du lịch đa dạng, phong phú. Đây là yếu tố này rất thuận lợi để phát triển các loại hình du lịch. Tuy nhiên để phát huy tài nguyên này cho hoạt động du lịch đêm đòi hỏi phải có sự nghiên cứu, chọn lọc kết hợp các giá trị tự nhiên văn hoá để xây dựng các sản phẩm phù hợp.

2.3.2. Những sản phẩm du lịch đêm tại Ninh Bình

Qua khảo sát thực tế hiện nay tại Ninh Bình đã và đang phát triển những nhóm sản phẩm du lịch đêm như sau:

Dịch vụ ăn uống tại các nhà hàng, quán ăn, cà phê, bar, pub:

Từ số liệu nêu trên ta thấy số lượng các cơ sở kinh doanh nhà hàng quán ăn, cà phê tuy nhiều, nhưng phân bố không đồng đều, đa số tập trung tại các khu vực đô thị, phần lớn phục vụ cho khách địa phương là chính. Những cơ sở chuyên phục vụ khách du lịch nói chung và du lịch đêm còn rất ít, chủ yếu tập trung lớn nhất là khu vực phố cổ Hoa Lư, khu vực Tam Cốc và một số cơ sở lưu trú lớn như bar ở khách sạn Ninh Bình Legend, khách sạn Hoàng Sơn, khách sạn The Reed...

Số lượng các nhà hàng và quán ăn chuyên phục vụ về ẩm thực đặc sản địa phương không nhiều, chủ yếu là các cơ sở phục vụ những món ăn, đồ uống phổ thông có thể gặp ở nhiều nơi. Tiêu biểu, ngay tại phố cổ Hoa Lư với khoảng 100 gian hàng ẩm thực nhưng phần lớn phục vụ các món ăn nhanh như Pizza, đồ nướng, lẩu, bánh mì kẹp... đồ uống với các loại đồ uống công nghiệp như đồ uống đóng lon, trà sữa, trà chanh, bia, rượu... Chỉ có rất ít các gian hàng phục

vụ các món ăn truyền thống địa phương như các món đồng quê, bánh đúc Yên Mô, bánh đa kê Yên Khánh...

Hoạt động kinh doanh của các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chỉ diễn ra sôi động vào ngày cuối tuần và những dịp có sự kiện đặc biệt, thời gian hoạt động còn hạn chế thường kết thúc trước 23h đêm. Chỉ có một vài các bar, pub ở khu trung tâm thành phố và Tam Cốc có thể kết thúc muộn hơn.

Tham quan các điểm du lịch về đêm:

Hiện nay, tại Ninh Bình mới chỉ đang khai thác một chương trình đó là tham quan Bái Đính về đêm. Tham gia chương trình này du khách sẽ di chuyển bằng xe điện để khám phá các điện thờ, bảo tháp, được chiêm ngưỡng không gian kiến trúc chùa về đêm. Du khách cũng có thể thưởng thức cà phê tại Chuông Gió và ngắm nhìn toàn cảnh chùa về đêm từ trên cao.

Đây là một chương trình hấp dẫn, mang lại trải nghiệm mới mẻ cho du khách nhưng không được tổ chức thường xuyên. Hoạt động quảng bá về sản phẩm chưa được đẩy mạnh, qua khảo sát, nhiều du khách chưa biết đến tour Bái Đính về đêm và không sử dụng dịch vụ này trong lịch trình. Chính vì vậy doanh nghiệp chỉ tổ chức thực hiện chương trình khi khách đăng ký đạt đến số lượng nhất định.

Mua sắm tại chợ đêm hoặc các cửa hàng lưu niệm: Phố Cổ, Tam Cốc

Phố đi bộ Ninh Bình nằm trên tuyến đường Đào Duy Từ, phường Hoa Lư, được đưa vào hoạt động từ tháng 12 năm 2018 và chủ yếu là hoạt động về đêm. Khu vực này gần với các nhà hàng khách sạn lớn, khi đưa vào hoạt động với mong muốn tạo được một không gian sinh hoạt cộng đồng lành mạnh và giao lưu văn hóa của người dân địa phương với khu khách. Tuy nhiên, lượng khách đến tham quan, mua sắm rất ít và đặc biệt từ khi dịch COVID-19. Bên cạnh đó, các mặt hàng tại phố đi bộ chưa phong phú, đa dạng, nhiều về món ăn, thực đơn bị trùng nhau chưa thực sự hấp dẫn được người dân và du khách. Vì vậy các hoạt động ở khu phố đi bộ cũng dừng hoạt động vào thời gian dịch và tiến hành tháo dỡ vào tháng 10 năm 2024.

Hiện nay, ở Ninh Bình chưa có chợ đêm phục vụ khách du lịch. Số lượng các trung tâm thương mại rất ít; các siêu thị quy mô nhỏ lẻ, chủ yếu phục vụ nhu

cầu của người dân địa phương như siêu thị Go, Vinmark, hệ thống các cửa hàng tạp hoá...

Hoạt động mua sắm, cửa hàng lưu niệm dành cho khách du lịch hiện nay chủ yếu tại các gian hàng ở khu Phố Cổ Hoa Lư, và một số các quầy hàng lưu niệm ở các khu du lịch như khu du lịch Tam Cốc – Bích Động, khu du lịch Thung Nham, khu du lịch sinh thái Tràng An...

Các sản phẩm được bày bán ở các điểm này chủ yếu là bánh kẹo, đồ ăn và một số đồ lưu niệm nhỏ như móc chìa khoá, áo in hình ảnh điểm du lịch, tranh, ảnh Postcard về điểm đến... Tại các cửa hàng tại khu du lịch Tam Cốc – Bích Động có thêm các sản phẩm thủ ren Văn Lâm. Tuy nhiên, vẫn có rất nhiều các sản phẩm thủ công nghiệp không rõ nguồn gốc và có sự lặp lại các mẫu sản phẩm ở nhiều cửa hàng như ví, túi xách, balo, khăn, áo... Tại phố Cổ Hoa Lư hiện nay có một gian hàng bán sản phẩm gốm Bồ Bát (sản phẩm thủ công), nhưng chủ yếu để trưng bày, giới thiệu sản phẩm, lượng bán không nhiều.

Các sản phẩm được coi là đặc sắc mang tính địa phương tại các điểm, khu du lịch chưa được quan tâm, việc bày bán và giới thiệu chưa được chuyên nghiệp bắt mắt ví dụ như các sản phẩm cơm cháy, sản phẩm của nghề cới Kim Sơn...

Không gian làng nghề được tái hiện tại bến xe Đồng Gù, Tam Cốc là một không gian văn hóa để du khách trải nghiệm và tìm hiểu về các nghề truyền thống đặc sắc của Ninh Bình và các vùng lân cận như thủ ren Văn Lâm, dệt cới Kim Sơn, gốm Bồ Bát, trà Tam Điệp, lụa Bảo Lộc và Thái Bình. Đây là một trong những hoạt động hưởng ứng Tuần Du lịch Ninh Bình năm 2025. Du khách có thể trực tiếp tham gia làm nghề, giao lưu với nghệ nhân và thưởng thức các sản phẩm địa phương. Hiện nay không gian làng nghề vẫn được duy trì để phục vụ du khách tham quan. Tuy nhiên, theo chia sẻ của ông Đỗ Văn Tấn, xóm 2, xã Kim Chính, huyện Kim Sơn (thợ lành nghề cới ở Kim Sơn) cho biết: sau thời gian diễn ra chương trình “Di sản dành cho cuộc sống” thì lượng khách đến tham quan trải nghiệm tại khu vực này rất ít, và tối thì đóng cửa. Ông cũng cho hay tận dụng thời gian tối, gia đình ông đã bắt đầu đưa sản phẩm lưu niệm làm từ cới Kim Sơn sang khu Phố Cổ Hoa Lư để trưng bày và giới thiệu sản phẩm.

Hoạt động kinh doanh của các cửa hàng lưu niệm diễn ra sôi động vào ngày cuối tuần và những dịp có sự kiện đặc biệt. Các cửa hàng lưu niệm trên các khu vực xung quanh điểm du lịch hầu như đóng cửa vào lúc khu du lịch dừng đón khách, có nghĩa là thời gian hoạt động chủ yếu ban ngày. Có các cửa hàng tập trung tại khu Phố cổ Hoa Lư, và khu Tam Cốc thì thời gian hoạt động dài hơn nhưng cũng chủ yếu kết thúc trước 23h đêm.

Các hoạt động của khu vui chơi giải trí:

Hiện nay tại Ninh Bình các khu vui chơi giải trí tầm cỡ quốc gia là không có. Hoạt động vui chơi giải trí chủ yếu là các bể bơi hoạt động vào mùa hè, hiện Ninh Bình có 2 công viên là Tulip, công viên Khủng Long phục vụ các trò chơi giải trí và một số công viên xanh phục vụ đời sống dân sinh.

Công viên nước Tulip Công viên nước Ninh Bình là một điểm vui chơi nằm trong khuôn viên Khách sạn Tulip Ninh Bình, được đưa vào khai thác từ năm 2020. Bên cạnh bể bơi còn có các dịch vụ ẩm thực, và khu lưu trú trong khách sạn. Ngoài các bể bơi bốn mùa thì khách còn được trải nghiệm sóng nhân tạo.

Công viên Khủng Long nằm tại Quảng trường 3, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, với diện tích lên tới trên 2ha, được đưa vào khai thác năm 2020. Hoạt động dựa trên mô hình của các công viên Disneyland trên thế giới, du khách có thể tham quan, khám phá thế giới của loài động vật to lớn thông qua các mô hình sống động, ngoài ra còn có thể trải nghiệm các hoạt động vui chơi, giải trí như tàu lượn trên cao, ô tô bay, vườn thú mini, nhà bóng, tô tượng, câu cá... Trong khuôn viên của Công viên Khủng Long cũng có các gian hàng đa dạng các mặt hàng để khách hàng tham quan, mua sắm. Đây là một điểm vui chơi giải trí khá hấp dẫn các bạn nhỏ.

Hoạt động vui chơi giải trí ở hai công viên này chủ yếu dành cho khách địa phương, khách du lịch ít biết đến. Các dịch vụ tại đây chưa thiết kế dành riêng cho khách du lịch. Hoạt động ở công viên nước Tulip du khách sử dụng nhiều hơn do vị trí của công viên nằm trong khuôn viên khách sạn Tulip. Các hoạt động vui chơi giải trí ở hai công viên này cũng mang đặc điểm giống các sản phẩm trên là thường diễn ra sôi động vào ngày cuối tuần và những dịp

có sự kiện đặc biệt. Khung thời gian diễn ra còn hạn chế, hầu hết đều kết thúc trước 23 giờ đêm.

Trải nghiệm tour du lịch đêm hoặc hoạt động đặc biệt:

Hiện nay tại Vườn Quốc gia Cúc Phương đang khai thác chương trình ngắm đom đóm đêm. Tham gia chương trình du khách được đi xe điện 5km vào rừng, khám phá đời sống hoang dã và ngắm hàng ngàn đom đóm phát sáng giữa đêm. Trên đường di chuyển du khách có thể bắt gặp động vật hoang dã ban đêm như: hươu, nai, tê tê, côn trùng...

Tour hoạt động từ 19h-22h hàng ngày, thời gian khoảng 1 tiếng, vào mùa từ cuối tháng 4 đến đầu tháng 6 hằng năm, đây là thời điểm có nhiều đom đóm. Để đảm bảo cân bằng giữa phát triển du lịch và bảo vệ môi trường sống tự nhiên của các loại động, thực vật, tối đa mỗi buổi chỉ phục vụ khoảng 100 lượt người.

Đây là một sản phẩm có tính hấp dẫn, đặc sắc. Đến đây du khách không chỉ được ngắm nhìn thế giới động vật về đêm, mà còn được giáo dục về môi trường sinh động và gần gũi, góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường. Tuy nhiên sản phẩm chỉ diễn ra vào khoảng thời gian tháng 4 từ đến tháng 6, phụ thuộc vào thời tiết, có sự giới hạn về số lượt người tham gia trong một buổi. Thời gian của mỗi chương trình chỉ kéo dài khoảng 1 tiếng nên thường kết thúc sớm trước 22h, nên chương trình này hiện cũng tương đối chọn lọc thị trường khách.

Các sự kiện, các chương trình văn hoá nghệ thuật:

Từ sau đại dịch Covid 19, các sự kiện các chương trình văn hoá nghệ thuật tại Ninh Bình được tổ chức nhiều hơn nhằm phục hồi và phát triển du lịch của tỉnh. Đặc biệt từ khi phố cổ Hoa Lư đi vào hoạt động năm 2022, ở đây diễn ra nhiều các hoạt động văn hoá, văn nghệ mang tính chất thường xuyên được tổ chức vào các ngày cuối tuần như trình diễn thời trang, các chương trình văn nghệ, hát xẩm...

Hiện nay, có một số sự kiện đã trở thành hoạt động thường niên của du lịch Ninh Bình đó là tuần lễ du lịch “Sắc vàng Tam Cốc”; Festival du lịch Ninh Bình. Lễ hội bắn pháo hoa Countdown là sự kiện chào đón năm mới được diễn ra thường xuyên tại Ninh Bình từ năm 2023. Đây là hoạt động kết hợp với màn

bắn pháo hoa rực rỡ với các chương trình nghệ thuật sôi động, góp phần quảng bá du lịch cho địa phương.

Bên cạnh đó thì Ninh Bình cũng tổ chức các hoạt động văn hoá nghệ thuật theo các sự kiện lịch sử như tổ chức chuỗi sự kiện Kỷ niệm 1055 năm Nhà nước Đại Cồ Việt và Lễ hội Hoa Lư năm 2023, các sự kiện chào mừng ngày lễ lớn của đất nước như 30/4, 2/9... Các buổi lưu diễn của những ca sĩ nổi tiếng như Hà Anh Tuấn, Đen, Vũ Cát Tường, Mỹ Tâm... Chương trình “The Music of ABBA” là tour lưu diễn của nhóm nhạc Thụy Điển ARRIAL nằm trong khuôn khổ đánh dấu kỷ niệm 55 năm quan hệ ngoại giao Việt Nam – Thụy Điển diễn ra vào tháng 10/2024 tại quảng trường Đinh Tiên Hoàng.

Trong những năm từ 2022 đến nay, các chương trình văn hoá nghệ thuật, các sự kiện đặc biệt được tổ chức nhiều hơn tại Ninh Bình, góp phần tạo nên các hoạt động về đêm đa dạng hơn, thu hút lượng lớn du khách trong nước và địa phương. Tuy nhiên, các hoạt động này chủ yếu được tổ chức tại trung tâm đô thị như quảng trường Đinh Tiên Hoàng, phố cổ Hoa Lư và diễn ra không thường xuyên, ít các sự kiện thường niên mang tính thương hiệu của du lịch Ninh Bình. (Tính đến nay mới có 2 sự kiện mang tính thương hiệu của du lịch Ninh Bình là tuần lễ “Sắc vàng Tam Cốc” từ năm 2018, và Festival Ninh Bình từ năm 2022).

2.3.3. Cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch

2.3.3.1. Cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch

Hệ thống giao thông vận tải

Ninh Bình có điều kiện giao thông vận tải thuận lợi do được thừa hưởng các tuyến giao thông quan trọng của cả nước như: tuyến quốc lộ 1A, đường cao tốc Bắc Nam, và tuyến đường sắt Thống Nhất - hệ thống giao thông được Nhà nước quan tâm, đầu tư và nâng cấp. Ngoài các tuyến quốc lộ được nhà nước đầu tư, mạng lưới giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh Ninh Bình cũng đã được đầu tư nâng cấp và xây dựng mới tương đối hợp lý, rộng khắp.

Đường bộ: Các tuyến quốc lộ chạy qua địa phận Ninh Bình bao gồm: Quốc lộ 1A; Quốc lộ 10; Quốc lộ 12B; Quốc lộ 45; Đường cao tốc Hà Nội – Ninh Bình, Đường Hồ Chí Minh. Ngoài các tuyến quốc lộ kể trên, hệ thống đường tỉnh của Ninh Bình có 19 tuyến với tổng chiều dài khoảng 293,6km; các

tuyến đường huyện dài khoảng 79km; các tuyến đường xã, liên xã dài khoảng 911,5km; đường giao thông nông thôn dài khoảng 1.338km ... Hệ thống giao thông nông thôn, đường liên thôn liên xã đã được nâng cấp, trải nhựa; cải tạo và làm mới các tuyến đường vào các xã vùng cao (huyện Nho Quan), điều này có ý nghĩa quan trọng đối với việc khai thác thế mạnh của địa phương để phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời nâng cao đời sống nhân dân, mở mang dân trí, thu hẹp khoảng cách giữa vùng đồng bằng và vùng núi.

Các tuyến đường từ thành phố Ninh Bình đến các điểm du lịch đã được đầu tư nâng cấp rải nhựa, việc đi lại của người dân và du khách đã được cải thiện, thuận tiện và nhanh chóng. Hiện tại, nhiều tuyến đường chính dẫn vào các điểm du lịch như Tràng An, Tam Cốc – Bích Động, Phát Diệm... đã có hệ thống chiếu sáng đường phố nhưng chưa đồng đều; một số đoạn đường chưa có đủ đèn chiếu sáng hoặc biển chỉ dẫn phản quang, có thể gây khó khăn cho du khách khi di chuyển ban đêm tham quan buổi tối hoặc các hoạt động sự kiện về đêm. Ngoài ra, các bãi đỗ xe lớn phục vụ đêm chưa được đầu tư đồng bộ về an ninh, cần bổ sung camera giám sát và biển chỉ dẫn rõ ràng để phục vụ khách du lịch đêm an toàn, thuận tiện.

Đường sắt: Tuyến đường sắt quốc gia Bắc - Nam qua địa bàn tỉnh Ninh Bình có chiều dài 19km với 4 nhà ga (Ninh Bình, Cầu Yên, Gềnh và Đồng Giao). Tuy nhiên, trong vận chuyển hành khách chỉ có nhà ga Ninh Bình là có đủ điều kiện về cơ sở vật chất để đón nhận hành khách; các nhà ga khác chủ yếu vận chuyển hàng hóa và là nơi để tránh tàu. Đây là tuyến đường sắt đóng góp một phần quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Ninh Bình, kết nối với các địa phương khác trong vùng và cả nước. Đối với du lịch đêm, vị trí ga thuận lợi cho việc di chuyển đến các cơ sở lưu trú cùng với hoạt động đón khách từ các chuyến tàu đêm kết nối ga Ninh Bình với các khách sạn, khu du lịch trong khung giờ muộn bằng taxi vẫn được duy trì. giúp du khách thuận tiện hơn khi đến tham gia các chương trình du lịch đêm.

Đường thủy: Ninh Bình có 16 tuyến sông, kênh có thể khai thác vận tải thủy nội địa với tổng chiều dài 298,8km; trong đó phần lớn là sông cấp III, V và VI mang đặc điểm chung của sông, kênh khu vực đồng bằng sông Hồng. Đây là

điều kiện thuận lợi để Ninh Bình phát triển giao thông đường thủy nội địa và kết nối với hệ thống thủy nội địa trong vùng đồng bằng sông Hồng, và xa hơn là toàn vùng Bắc Bộ. Trong phát triển du lịch, giao thông đường thủy còn rất hạn chế, chưa được khai thác phát huy tiềm năng.

Hệ thống cung cấp điện

Hệ thống điện tỉnh Ninh Bình được cấp điện từ lưới quốc gia thông qua 1 trạm biến áp 500KV, 2 trạm biến áp 220KV và 7 trạm biến áp 110KV. Lưới điện phân phối trên địa bàn tỉnh đã được xây dựng với 26 trạm trung gian, 2.115 trạm biến áp phân phối, 1.407,6km đường dây trung áp và 2.723,6km đường dây hạ áp. Nhìn chung, hệ thống điện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình cơ bản đáp ứng được cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu sinh hoạt và đặc biệt cho phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Hoạt động du lịch đòi hỏi nhu cầu điện năng lớn cho chiếu sáng cảnh quan, sân khấu ngoài trời, hệ thống âm thanh – ánh sáng phục vụ biểu diễn. Hiện một số khu vực như Quảng trường Đinh Tiên Hoàng, khu vực trung tâm Ninh Bình đã lắp đặt hệ thống chiếu sáng mỹ thuật, nhưng nhiều điểm du lịch khác (như bến thuyền Tam Cốc, vùng đầm Vân Long) vẫn thiếu nguồn điện ổn định vào giờ cao điểm ban đêm, cần đầu tư trạm biến áp tăng cường và hệ thống điện dự phòng.

Hệ thống cấp, thoát nước và vệ sinh môi trường

Nguồn nước:

Trong những năm gần đây, tỉnh Ninh Bình đã từng bước đầu tư phát triển đảm bảo cung cấp đủ nước sinh hoạt cho các đô thị. Ở khu vực nông thôn, các khu vực tập trung dân cư... chưa có điều kiện sử dụng nước sạch từ các nhà máy, người dân chủ yếu dùng nước từ các giếng đào, bể chứa nước mưa, nước tự chảy và giếng khoan. Hiện nay, mạng lưới thoát nước thải sinh hoạt tại các đô thị sử dụng hệ thống thoát nước chung (cho cả nước mưa và nước thải sinh hoạt) mà chưa có hệ thống thoát nước thải sinh hoạt riêng. Hệ thống thoát nước mưa bao gồm các loại cống tròn bê tông cốt thép, cống hộp và mương có nắp đan. Nhìn chung các tuyến thoát nước đều hoạt động tốt, nhưng do mật độ còn thấp chưa đáp ứng được nhu cầu, nên ảnh hưởng không ít đến môi trường đô thị. Các loại nước thải chưa được xử lý đến giới hạn cho phép và thường được xả

trực tiếp ra sông suối. Phần lớn các chỉ tiêu phân tích chất lượng nước thải ở các khu dân cư tập trung, các khu công nghiệp, các khu du lịch... mặc dù đã được xử lý sơ bộ ban đầu, nhưng đều vượt giới hạn cho phép theo quy định đối với nước thải đô thị.

Nước thải từ các khu du lịch và cơ sở dịch vụ du lịch: Hiện nay, hầu hết nước thải từ các khu du lịch, các khách sạn, nhà hàng và các cơ sở dịch vụ du lịch khác chỉ được xử lý cơ học bằng các bể lắng, sau đó xả thẳng ra môi trường bên ngoài và thẩm thấu xuống lòng đất. Hầu hết các cơ sở dịch vụ ở Quần thể danh thắng Tràng An đều xử lý nước thải bằng “công nghệ” bể lắng. Điều này sẽ dẫn đến ô nhiễm nguồn nước ngầm trên địa bàn.

Đối với hoạt động du lịch đêm, nhu cầu vệ sinh môi trường tăng cao do thời gian phục vụ kéo dài. Các khu chợ đêm, tuyến phố đi bộ tạm thời còn thiếu nhà vệ sinh công cộng và điểm tập kết rác ban đêm.

Năng lực thu gom rác thải sinh hoạt ở các khu dân cư tập trung cũng như ở các khu du lịch mặc dù đã được quan tâm đầu tư, nhưng còn hạn chế, chi phí còn cao. Hiện nay, ở các thị trấn trong tỉnh đã thực hiện việc thu gom rác thải và có Trung tâm môi trường của địa phương vận chuyển đến nơi quy định. Tuy nhiên, việc bố trí hệ thống thùng rác, túi thu gom rác thải ở các đô thị, các khu du lịch, các khu dân cư tập trung còn thiếu và chưa phù hợp cho việc phân loại rác. Ngay ở Quần thể danh thắng Tràng An cũng chưa được bố trí hệ thống thùng rác phù hợp để thu gom và phân loại rác; năng lực thu gom rác ở đây còn hạn chế, chi phí cao..., nên nhiều khi rác thải còn tồn đọng, ảnh hưởng đến môi trường khu du lịch. Các loại rác thải công nghiệp, rác thải bệnh viện phần lớn đã được thu gom và xử lý theo đúng quy định, nhưng cũng chưa đáp ứng được nhu cầu hiện nay.

Hệ thống bưu chính viễn thông

Mạng lưới thông tin liên lạc đã phủ kín các địa phương trong tỉnh. Mạng điện thoại di động đã phủ sóng hầu hết lãnh thổ Ninh Bình, đáp ứng tốt nhu cầu liên lạc của người dân và khách du lịch. Để phục vụ du lịch đêm, các điểm du lịch lớn đã được tăng cường wifi công cộng, camera giám sát an ninh 24/24. Tuy nhiên, một số tuyến đường ven sông, vùng núi xa trung tâm vẫn có “điểm mù” sóng di động, gây

khó khăn cho công tác đảm bảo an toàn cho khách vào ban đêm.

Hệ thống dịch vụ tài chính, ngân hàng; các thiết chế văn hóa, thể thao

Các cơ sở dịch vụ về tài chính, ngân hàng, bảo hiểm ở Ninh Bình thường xuyên được tăng cường trang bị kỹ thuật hiện đại, ứng dụng công nghệ cao trong quản lý và thanh toán; cải tiến về nghiệp vụ chuyên môn, phong cách phục vụ, chăm sóc khách hàng..., nên ngày càng tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng tốt nhu cầu cho khách hàng.

Hệ thống thiết chế văn hóa và thể thao của Ninh Bình trong thời gian qua đã đáp ứng đáng kể nhu cầu của người dân địa phương và phục vụ phát triển du lịch.

2.3.3.2. Cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch

Về cơ sở lưu trú du lịch

Các thành phần kinh tế, nhất là tư nhân tham gia vào hoạt động kinh doanh du lịch, dịch vụ kéo theo sự ra đời của hàng loạt các khách sạn. Năm 2019, cả tỉnh chỉ có 653 cơ sở lưu trú đi vào hoạt động với tổng số 7.935 phòng. Năm 2024, toàn tỉnh Ninh Bình có 847 cơ sở lưu trú với tổng số 10.785 phòng nghỉ. Trong đó, có nhiều cơ sở lưu trú chất lượng cao, đáp ứng các nhu cầu đa dạng của du khách trong đó cung cấp nhiều dịch vụ 24/24 như Emeraldalda Resort, khách sạn Ninh Bình Legend, Hoàng Sơn Peace, The Reed, Vedana resort,...

Các loại hình lưu trú du lịch như homestay ngày càng hoàn thiện về số lượng và chất lượng dịch vụ nhằm kéo dài thời gian lưu trú cho khách góp phần thúc đẩy hoạt động du lịch đêm phát triển tại Ninh Bình.

Bảng 2.11: Cơ sở lưu trú du lịch Ninh Bình giai đoạn 2020-2024

Hạng mục	2020	2021	2022	2023	2024
Số cơ sở	689	696	800	819	847
Số phòng	8.508	8.576	9.874	10.517	10.785
Số giường	13.681	13.764	15.891	16.800	17.233

Nguồn: Sở Du lịch Ninh Bình

Tuy nhiên, sự phân bố các cơ sở lưu trú ở Ninh Bình còn chưa đồng đều mới tập trung chủ yếu ở trung tâm tỉnh (phường Hoa Lư hiện nay) và ở một số

các khu điểm du lịch như Tam Cốc, Bái Đính, Tràng An. Số lượng cơ sở lưu trú có quy mô lớn, chất lượng cao còn ít toàn tỉnh năm 2024 chỉ có 1 khách sạn 5 sao và 4 khách sạn 4 sao, còn lại chủ yếu là các cơ sở có qui mô nhỏ, dịch vụ bổ sung và chất lượng phục vụ còn hạn chế, chưa đồng bộ và đa dạng. Các khách sạn, khu nghỉ dưỡng cao cấp đáp ứng nhu cầu lưu trú, ăn nghỉ cho thị trường khách có khả năng chi trả cao còn hạn chế.

Về các cơ sở, nhà hàng ăn uống phục vụ du lịch

Hệ thống nhà hàng tại Ninh Bình tương đối phong phú và đa dạng, cơ bản đảm bảo đáp ứng cho việc phục vụ khách du lịch và địa phương. Hiện tại trên địa bàn toàn tỉnh có trên 3.000 cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố tại tuyến xã, phường. Trong đó, năm 2024, thành phố Ninh Bình có trên 700 cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống (88 cơ sở chế biến, 301 cơ sở kinh doanh, hơn 3000 cơ sở dịch vụ ăn uống), trong đó phải kể đến một số nhà hàng tiêu biểu như: nhà hàng Thành Long, nhà hàng Ngọc Minh - Ẩm thực Cung Đình, nhà hàng Hữu Nghị, Tam Gia Trang, Lương Thương, Chợ Quê,... Hầu hết, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống mở cửa đến 22h00. Tuy nhiên, một số nhà hàng trên ở gần khu du lịch Tam Cốc vẫn giới thiệu với du khách thời gian đóng cửa từ 23h-24h. Giờ mở cửa và đóng cửa được các nhà hàng thông báo công khai trên các nền tảng xã hội và OTA. Trên địa bàn tỉnh, cũng có một số quán ăn phục vụ đêm, tuy nhiên đối tượng phục vụ chủ yếu là lao động về đêm tại Ninh Bình.

Về các cơ sở cung cấp dịch vụ phương tiện vận chuyển du lịch

Trên địa bàn Ninh Bình có rất nhiều loại hình kinh doanh dịch vụ vận chuyển như ô tô, tàu hỏa, thuyền máy ... Theo số liệu thống kê của Sở Giao thông -Vận tải Ninh Bình, hoạt động vận tải hành khách tuyến cố định liên tỉnh đường bộ kết nối từ 10 bến xe đến 31 tỉnh/thành phố trong cả nước với 169 tuyến vận tải, 52 đơn vị vận tải, 365 phương tiện, 380 chuyến/ngày; vận tải hành khách bằng xe buýt hiện có 08 tuyến buýt, trong đó có 07 tuyến nội tỉnh 01 tuyến liên tỉnh với 05 đơn vị và 62 phương tiện hoạt động, với tần xuất 170 chuyến/ngày; vận tải hành khách bằng xe hợp đồng hiện có 38 đơn vị, hợp tác xã, hộ cá thể được cấp giấy phép kinh doanh vận tải theo hợp đồng với tổng số 886 phương tiện hoạt động; vận tải hành khách bằng xe taxi hiện có 11 đơn vị

kinh doanh vận tải taxi với 669 xe được cấp phù hiệu.

Với 3/4 diện tích là đồi núi, địa hình karst đã tạo nên nhiều cảnh quan đẹp, đặc biệt là các quần thể hang động chính vì vậy khám phá hang động nước tạo nên loại hình kinh doanh dịch vụ chèo đò là một hình thức kinh doanh chủ yếu, nó vừa là một loại hình vận chuyển phục vụ tham quan vừa là một sản phẩm du lịch đặc thù và phổ biến ở các điểm du lịch chính của Ninh Bình như: Tam Cốc, Tràng An, Vân Long... Để phát triển du lịch đêm, một số doanh nghiệp du lịch tại Tràng An và Tam Cốc đã khai thác các tuyến du thuyền ngắm cảnh ban đêm kết hợp ánh sáng nghệ thuật. Tuy nhiên, dịch vụ du thuyền ngắm cảnh ban đêm chủ yếu diễn ra ở phố Cổ, có một số ít chương trình khách du lịch ngồi thuyền tham gia các sự kiện biểu diễn tại bến thuyền Tam Cốc hoặc đảo Khê Cốc.

Về các cơ sở mua sắm, hàng lưu niệm

Hiện nay, tại các khu, điểm du lịch ở Ninh Bình đã hình thành các điểm bán hàng lưu niệm phục vụ khách du lịch mang đặc trưng của từng địa phương trong tỉnh. Đến hết năm 2024, tỉnh Ninh Bình có 209 sản phẩm OCOP thuộc 130 chủ thể được xếp hạng trong đó có 142 sản phẩm hạng 3 sao, 67 sản phẩm hạng 4 sao, vượt mục tiêu đến năm 2025 đã đề ra. Trên địa bàn tỉnh có nhiều điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP gắn với các tour, tuyến phục vụ khách du lịch như: bến thuyền Tam Cốc, bến Thuyền Tràng An, KDL tâm linh núi chùa Bái Đính, Phố Cổ Hoa Lư, trạm dừng nghỉ Xuân Khiêm trên cao tốc bắc Nam... Nhìn chung, sản phẩm quà tặng lưu niệm tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã được cải thiện về chủng loại, mẫu mã, mang đậm bản sắc của địa phương, giá cả hợp lý.

Về các cơ sở vui chơi, giải trí

Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách du lịch, tỉnh Ninh Bình đã khuyến khích đầu tư nhiều cơ sở dịch vụ vui chơi, giải trí tại các khu du lịch, điểm du lịch nhằm đa dạng hóa dịch vụ, tạo nét hấp dẫn thu hút du khách đi đến tham quan. Đã xuất hiện nhiều các điểm kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí kích thích tiêu dùng, kéo dài thời gian lưu trú của du khách tiêu biểu như Phố Cổ Hoa Lư, Quảng trường Đinh Tiên Hoàng, sân golf Tràng An, The one Lounge & Bar, khu vực bến thuyền Tam Cốc... tổ hợp vui chơi giải trí hiện đại New Life Club với nhiều khu vui chơi giải trí cảm giác mạnh, siêu thị, bar, vũ trường...

được xây dựng ngay tại trung tâm thành phố Ninh Bình đem đến cho du khách một không gian vui chơi hấp dẫn. Nhưng nhìn chung, các cơ sở vui chơi giải trí, thể thao, dịch vụ phục vụ khách còn rất hạn chế về quy mô, chất lượng dịch vụ.

Ở các khách sạn lớn (3 - 4 sao), những dịch vụ bổ sung thường chỉ bao gồm: massage, tennis, bể bơi, phòng karaoke... Gần đây, tỉnh Ninh Bình cũng đã chú trọng quy hoạch một số khu vui chơi giải trí, nhưng các dự án này tập trung chủ yếu ở thành phố Ninh Bình, ở nơi khác chưa có các cơ sở vui chơi giải trí, rất ít các khu vui chơi giải trí đích thực nào có thể phục vụ được nhu cầu giải trí cho khách du lịch, nhất là vào buổi tối.

Sự hạn chế về các cơ sở vui chơi giải trí, thể thao, một mặt đã không kích thích được khả năng chi tiêu của khách, mặt khác đã hạn chế thời gian lưu trú của họ, hạn chế khả năng thu hút khách du lịch đến với tỉnh Ninh Bình. Đây là một trong những nguyên nhân khách du lịch lưu trú ở Ninh Bình ngắn ngày, ảnh hưởng đến mức chi tiêu...

Để đáp ứng nhu cầu của du khách, các cơ sở kinh doanh lưu trú, dịch vụ ăn uống đã không ngừng đổi mới về cơ sở vật chất, cũng như các trang thiết bị hiện đại và đồng bộ bổ sung các dịch vụ phụ trợ như: massage, phòng tắm xông hơi, bể bơi, sân tennis, phòng hội nghị, hội thảo...; thái độ phục vụ du khách ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại; thực hiện nghiêm túc công tác VSATTP, vệ sinh môi trường, tạo sự an toàn và thân thiện cho khách du lịch khi đến Ninh Bình.

2.3.4. Đội ngũ lao động trong các cơ sở kinh doanh du lịch đêm

Trong hoạt động kinh doanh du lịch nói chung, lực lượng lao động cùng với tài nguyên du lịch, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch là những yếu tố then chốt tạo ra những sản phẩm du lịch hấp dẫn, quyết định sự thành công của một điểm đến hay một doanh nghiệp. Đối với lĩnh vực kinh doanh du lịch đêm, vai trò của đội ngũ lao động cũng không kém phần quan trọng.

Những dịch vụ du lịch đêm chủ yếu có thể kể đến như: trải nghiệm ẩm thực trong nhà hàng hoặc đường phố, tham quan cảnh đẹp về đêm, xem các show biểu diễn nghệ thuật, mua sắm, dịch vụ vui chơi giải trí... Mỗi lĩnh vực lại cần đội ngũ nhân lực du lịch cụ thể và có đặc thù riêng để có thể sáng tạo, dẫn dắt và tăng trải nghiệm của khách du lịch về các sản phẩm, dịch vụ du lịch.

Đội ngũ lao động tại các cơ sở kinh doanh du lịch đêm đóng góp những vai trò quan trọng như: Đảm bảo khả năng vận hành liên tục và an toàn, tạo ra những trải nghiệm độc đáo, thúc đẩy tiêu dùng dịch vụ đêm của khách du lịch.

**** Lao động trong các cơ sở lưu trú***

Do tính chất của dịch vụ lưu trú là phục vụ 24/24h nên tại các cơ sở lưu trú như: resort, khách sạn, nhà nghỉ... luôn có bộ phận nhân viên trực đêm để thực hiện các công việc của mình. Bộ phận này gồm lễ tân, nhân viên an ninh, kỹ thuật, nhà hàng. Công việc chủ yếu của họ là báo cáo các thủ tục hành chính cuối ngày, trực xử lý các tình huống hỏng hóc kỹ thuật và đảm bảo an ninh, an toàn cho cơ sở kinh doanh dịch vụ.

Hầu hết các nhân viên trong cơ sở lưu trú luân phiên các ca trực theo ngày hoặc có một nhân viên lễ tân chuyên trực ca đêm. Thời gian làm việc ban đêm phức tạp và nhạy cảm nên các cơ sở lưu trú có thể kèm theo những chế độ ưu đãi đặc thù. Tuy nhiên ở một số cơ sở có quy mô nhỏ như nhà nghỉ hoặc homestay, nhân viên trực đêm không được đào tạo bài bản mà chỉ đáp ứng vấn đề đảm bảo an ninh, an toàn. Điều này dẫn đến việc không có kỹ năng xử lý các yêu cầu hoặc tình huống phát sinh.

Tại một số cơ sở lưu trú, đặc biệt là các cơ sở mới mở, có thể gặp khó khăn trong việc tuyển dụng và giữ chân nhân viên chịu làm ca đêm do tính chất công việc nặng nhọc và ảnh hưởng đến sức khỏe.

**** Lao động trong các nhà hàng, quán bar***

Hoạt động du lịch đêm tại Ninh Bình hiện tại chủ yếu diễn ra ở trung tâm thành phố cũ và khu du lịch Tam Cốc với các dịch vụ ăn uống nhà hàng, đường phố hoặc các quán bar, pub. Đây cũng là những hoạt động cơ bản của du lịch đêm tại Ninh Bình. Tại Phường Hoa Lư hiện tại đã hình thành một số phố ẩm thực như: Phố cổ Hoa Lư, Đường Lương Văn Tụy, Phố 8 và rất nhiều các nhà hàng sang trọng. Tuy nhiên, hoạt động ăn uống cũng thường kết thúc trước 23 giờ đêm.

Những vị trí công việc cụ thể có thể kể đến như: phục vụ bàn, lễ tân nhà hàng, thu ngân, bartender/ Barista, bảo vệ, vũ công... tạo ra các sản phẩm và không khí đặc thù của cuộc sống về đêm. Kỹ năng pha chế đồ uống sáng tạo hay khả năng khuấy động không khí của DJ là sản phẩm lao động mang tính nghệ

thuật cao. Những lao động này yêu cầu kỹ năng và tạo sự chuyên biệt trong các sản phẩm, dịch vụ du lịch đêm. Lực lượng lao động làm việc ở nhà hàng và quán bar, pub chủ yếu là lao động trẻ, nhiệt tình năng động nhưng chiếm tỷ lệ đông đảo là lao động part – time, sinh viên đi làm thêm.

Do tính chất công việc nặng nhọc và thời gian phức tạp, chịu nhiều áp lực nên lao động trong các cơ sở này thường có sự biến động liên tục về số lượng. Chất lượng đội ngũ lao động này chưa cao do không được đào tạo bài bản về chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ.

Bảng 2.12. Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên trong lĩnh vực lưu trú và ăn uống so với toàn ngành kinh tế tại Ninh Bình

Năm	2020	2021	2022	2023	2024
Tỷ lệ %	3.0	3.3	2.5	2.6	3.1

(Nguồn: Niên giám thống kê Ninh Bình 2024)

Qua số liệu có thể nhận thấy lực lượng lao động trong lĩnh vực lưu trú và ăn uống trong cơ cấu các ngành kinh tế tại Ninh Bình chiếm tỷ lệ rất nhỏ chỉ khoảng 3.1% năm 2024. Mặc dù du lịch đã và đang được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh Ninh Bình nhưng tỷ trọng này phần nào cho thấy lực lượng lao động trong lĩnh vực lưu trú và ăn uống còn khá mỏng. Lao động trong các cơ sở kinh doanh ban đêm cần được đầu tư hơn nữa cả về số lượng và chất lượng để phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế của tỉnh.

Bảng 2.13. Thu nhập bình quân của lao động trong lĩnh vực lưu trú và ăn uống tại Ninh Bình

Đơn vị: nghìn đồng

Năm	2020	2021	2022	2023	2024
Thu nhập	4.996	5.603	5.200	7.264	7.461

(Nguồn: Niên giám thống kê Ninh Bình 2024)

Về thu nhập bình quân của nguồn lao động trong lĩnh vực lưu trú và ăn uống có tăng lên đáng kể từ năm 2020 đến năm 2024 (1,49 lần). Mức thu nhập này đang cao hơn thu nhập bình quân đầu người của tỉnh Ninh Bình là 1.360 nghìn đồng. Tuy nhiên với tính chất và mặt bằng ngành du lịch thì mức thu nhập này chưa phải là cao. Thực tế nguồn lao động ban đêm tại các nhà hàng, quán

bar chủ yếu là part -time nên tiền công trả bình quân theo giờ còn thấp, chưa có nhiều chế độ ưu đãi đối với lực lượng lao động này.

****Lao động tại các cửa hàng mua sắm, bán đồ lưu niệm***

Nhân viên tại các cửa hàng lưu niệm, chợ đêm, và quầy dịch vụ có vai trò tư vấn, giới thiệu sản phẩm và kích lệ du khách mua sắm, đặc biệt là các mặt hàng thủ công hoặc ẩm thực địa phương. Dịch vụ mua sắm ban đêm thường được thực hiện tại các điểm du lịch như: Phố cổ Hoa Lư, Tam Cốc, làng nghề, các cửa hàng thời trang, các trạm dừng nghỉ hay các cửa hàng bán đặc sản tại trung tâm Ninh Bình. Bộ phận lao động tại các cơ sở này chủ yếu là các hộ gia đình, lao động thời vụ, sinh viên đi làm thêm. Vì vậy cơ bản những lao động này cũng chưa được đào tạo kỹ lưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ bán hàng, đặc biệt là những nghiệp vụ giao tiếp trong hoạt động du lịch. Vào thời điểm mùa vụ du lịch như 3 tháng đầu năm thì các cửa hàng sẽ tuyển nhiều hơn lực lượng lao động này, khi vào mùa vắng khách thì số lượng lao động sẽ biến động theo chiều giảm xuống. Những lao động làm nhiệm vụ tư vấn bán hàng đôi khi chưa được đào tạo chuyên sâu về sản phẩm như: nguồn gốc, chất liệu hay những giá trị văn hóa, lịch sử của địa phương để lồng ghép vào kỹ năng bán hàng. Điều này làm thiếu tính hấp dẫn và thuyết phục khách, chưa giới thiệu được nét độc đáo trong các sản phẩm mua sắm của Ninh Bình so với các địa phương khác. Nhân viên tư vấn bán hàng có kinh nghiệm và kiến thức như những người nghệ nhân các mặt hàng thủ công truyền thống chiếm số lượng ít. Bên cạnh đó, khả năng ngoại ngữ của bộ phận lao động này còn kém nên dẫn đến việc không truyền tải được những giá trị của sản phẩm đến khách du lịch quốc tế, không thuyết phục được họ mua sắm các mặt hàng để đóng góp cho sự thịnh vượng của doanh nghiệp và địa phương.

**** Lao động đảm bảo an ninh tại các khu, điểm, cơ sở du lịch đêm***

Quản lý an ninh và an toàn là nhiệm vụ cần thiết hàng đầu tạo ra một môi trường du lịch đêm an toàn. Lực lượng bảo vệ, nhân viên an ninh tại các khu vực giải trí, chợ đêm và tuyến phố đi bộ đóng vai trò duy trì trật tự, giám sát an toàn, và kịp thời xử lý các tình huống khẩn cấp, tạo cảm giác an tâm cho du khách.

Tại một số khu điểm du lịch đêm như: Tràng An, Bái Đính, Tam Cốc, Phố cổ Hoa Lư thường có đội ngũ bảo vệ chuyên nghiệp hoặc bán chuyên nghiệp. Họ

làm việc theo ca và luân phiên trực ca đêm tại điểm. Tuy được đào tạo khá bài bản về an ninh nhưng thiếu kỹ năng xử lý tình huống đặc thù trong môi trường du lịch (giao tiếp với khách quốc tế, xử lý tranh chấp liên quan đến dịch vụ du lịch). Bên cạnh đó khả năng khả năng ứng phó các sự cố khẩn cấp (y tế, hỏa hoạn, thiên tai) vào ban đêm ở các khu vực rộng lớn, phức tạp về địa hình (hang động, sông nước) có thể còn cần được nâng cao.

**** Lao động là những người tham gia biểu diễn tại các trung tâm vui chơi giải trí***

Các nghệ sĩ, vũ công, ca sĩ, và diễn viên tham gia vào các show diễn nghệ thuật, nhạc kịch, hay các buổi biểu diễn đường phố là linh hồn của du lịch đêm, biến các địa điểm trở nên sống động và thu hút hơn. Họ cũng có thể là những người tham gia biểu diễn nghệ thuật tại các quán bar, vũ trường hay các quán cà phê.

Thực tế tại Ninh Bình hoạt động giải trí đêm này phát triển chưa mạnh như Hà Nội, Sài Gòn, Quảng Ninh hay Đà Nẵng. Một số show diễn nghệ thuật được tổ chức vào những dịp đặc biệt kỷ niệm những ngày lễ lớn của dân tộc hoặc ngày lễ hội của tỉnh như: 30/4, 2/9, lễ hội Trường Yên, lễ hội Tràng An, Sắc vàng Tam Cốc... Tại các chương trình nghệ thuật này có sự tham gia đông đảo của nhiều nghệ sĩ lớn trong phạm vi cả nước và có những diễn viên quần chúng người địa phương. Đội ngũ nghệ sĩ quần chúng có thể được huy động là học sinh sinh viên trên địa bàn tỉnh.

Tại phố cổ Hoa Lư có tổ chức các chương trình nghệ thuật là show diễn của một số nghệ sĩ, ca sĩ nổi tiếng nhằm thu hút fan hâm mộ và khách du lịch tham gia như: Đan Trường, Mỹ Tâm... Bên cạnh đó, một số chương trình nghệ thuật về các loại truyền thống như chèo, hát xẩm cũng được biểu diễn. Các sự kiện này không thường xuyên. Các nghệ sĩ tham gia có thể là những ca sĩ chuyên nghiệp hoặc bán chuyên nghiệp trong tỉnh.

Hàng tháng, tại phố cổ Hoa Lư cũng có tổ chức một chương trình nghệ thuật thường kỳ của trung tâm khiêu vũ Erica do các bạn học viên nhí biểu diễn. Sự kiện này thu hút hàng ngàn khán giả là phụ huynh học sinh và khách du lịch đón xem tạo không khí vui tươi, náo nhiệt cho điểm du lịch.

Tại các quán bar, vũ trường hay quán cà phê thì những người làm nhiệm vụ biểu diễn thường là những nghệ sỹ không chuyên, thường làm thêm hoặc nghề tay trái. Môi trường làm việc ồn ào, phức tạp đòi hỏi sức chịu đựng tốt.

**** Lao động tại các doanh nghiệp vận tải***

Lái xe taxi, xe ôm công nghệ, và nhân viên vận hành phương tiện công cộng ca đêm giúp du khách di chuyển thuận tiện và an toàn giữa các khu vực giải trí, là điều kiện tiên quyết để chuỗi dịch vụ đêm được kết nối.

Hoạt động du lịch đêm chưa thực sự nổi bật tại các điểm du lịch Ninh Bình nên đội ngũ vận chuyển chủ yếu hoạt động vào ban ngày, đặc biệt là lao động vận chuyển tại các khu điểm du lịch như: Bái Đính, Tràng An, Tam Cốc. Bộ phận vận chuyển chủ yếu hoạt động gắn với du lịch đêm có thể kể đến: lái xe taxi, xe ôm hoặc người chèo đò tại phố cổ Hoa Lư. Đội ngũ này chiếm một tỷ trọng thấp so với tổng lao động làm nhiệm vụ vận chuyển tại Ninh Bình.

Về yêu cầu, những người vận chuyển khách du lịch đêm cũng cần đảm bảo những yêu cầu về kỹ năng và độ an toàn đặc biệt vào buổi tối sự quan sát khó hơn. Bên cạnh yếu tố an toàn, bộ phận lao động này cần đạt yêu cầu về kỹ năng giao tiếp, sự tương tác và giúp đỡ khách du lịch trong việc cung cấp thông tin về các dịch vụ điểm đến. Do chủ yếu là cộng đồng địa phương nên họ khá am hiểu về các địa điểm và con người Ninh Bình, tuy nhiên kỹ năng phục vụ khách du lịch vẫn còn hạn chế. Đội ngũ lao động này cần phải được đào tạo, tập huấn để nâng cao kỹ năng giao tiếp, sự thân thiện trong phục vụ khách du lịch để góp phần vào việc xây dựng hình ảnh Ninh Bình tươi đẹp, thân thiện, mến khách.

**** Hướng dẫn viên du lịch***

Hướng dẫn viên chuyên đề đêm (Night Tour Guides): Hướng dẫn viên du lịch là một bộ phận quan trọng trong nguồn lao động du lịch. Họ là những đại sứ giúp kết nối, truyền tải những giá trị độc đáo của điểm đến với khách du lịch. Nói cách khác họ là những người thổi hồn vào các sản phẩm, dịch vụ du lịch. Đối với du lịch đêm, hướng dẫn viên tổ chức các tour ẩm thực đêm, tour khám phá lịch sử đêm, hay tour kể chuyện, mua sắm, giải trí đêm... giúp du khách có cái nhìn sâu sắc, mới lạ và thú vị hơn về điểm đến. Họ là những người trực tiếp tạo ra chất lượng và sự khác biệt cho trải nghiệm du lịch đêm.

Tuy nhiên do các sản phẩm du lịch đêm tại Ninh Bình còn chưa đa dạng, các tour đêm phần lớn chưa được tổ chức chuyên nghiệp, khách du lịch chủ yếu tự do tham quan, vui chơi hoặc mua sắm nên vai trò của bộ phận lao động này chưa được phát huy. Những hướng dẫn viên chuyên nghiệp chỉ mới đang dừng lại ở việc đưa khách đi mua sắm, ăn uống hoặc sử dụng một số dịch vụ giải trí ban đêm còn những hoạt động thuyết minh hướng dẫn địa điểm tham quan thường được tổ chức vào ban ngày. Tại một số điểm du lịch đêm như Vườn quốc gia Cúc Phương thì sử dụng hướng dẫn viên tại điểm để điều hành, hướng dẫn tour đêm. Họ là người có kiến thức, am hiểu sâu sắc về vườn và có những kỹ năng cần thiết về đảm bảo an toàn cho du khách. Tại Chùa Bái Đính cũng có thể sử dụng hướng dẫn viên suốt tuyến hay tại điểm để thực hiện tham quan, khám phá ngôi chùa về đêm. Ở Tam Cốc hay Phổ Cồ Hoa Lư, ngoài hướng dẫn viên chuyên nghiệp có thể đi cùng du khách, những người chèo đò hay cộng đồng địa phương cũng đóng vai trò hướng dẫn, hỗ trợ khách du lịch trong việc tìm hiểu thông tin và giá trị điểm đến.

Có thể nói nguồn nhân lực du lịch phục vụ hoạt động du lịch đêm tại Ninh Bình khá đa dạng ở các lĩnh vực. Tuy nhiên số lượng và chất lượng còn nhiều hạn chế do các nguyên nhân chủ quan và khách quan. Để du lịch đêm trở nên hấp dẫn và mang lại hiệu quả hơn nữa thì cần xác định rõ vai trò của bộ phận lao động này, đào tạo tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng du lịch, đồng thời tạo ra hệ thống các sản phẩm, dịch vụ đêm mới là và độc đáo.

2.4. Đánh giá chung về thực trạng du lịch đêm tại Ninh Bình

2.4.1. Ưu điểm

Ninh Bình là một trong những tỉnh có các điều kiện chung rất thuận lợi cho hoạt động du lịch phát triển. Đó là an ninh chính trị an toàn xã hội rất ổn định, điều kiện kinh tế phát triển khá, có các chính sách tạo điều kiện cho ngành kinh tế du lịch phát triển trong đó chú trọng khuyến khích nền kinh tế đêm.

Số lượng khách du lịch đến Ninh Bình nói chung luôn gia tăng, trong đó số khách có nhu cầu sử dụng các dịch vụ du lịch đêm cũng có xu hướng gia tăng và ở mức cao. Qua khảo sát đánh giá của du khách đã sử dụng dịch vụ đêm tại Ninh Bình thì mức độ hài lòng và rất hài lòng ở mức cao chiếm 63,6% ở khách nội địa và 54,9% ở khách quốc tế. Và tỷ lệ du khách sẵn sàng chi trả cho các sản

phẩm dịch vụ du lịch đêm độc đáo có chất lượng ở mức cao chiếm 89.2% với khách nội địa và 69,8% đối với khách quốc tế.

Bên cạnh đó là hệ thống các điều kiện cung ứng phục vụ cho phát triển du lịch đêm có nhiều ưu điểm. Cụ thể là hệ thống tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hoá, đa dạng phong phú. Hệ thống cơ sở hạ tầng cơ bản như hệ thống giao thông, bưu chính viễn thông đáp ứng tốt được nhu cầu phát triển du lịch. Hệ thống các cơ sở lưu trú, cơ sở ăn uống tại Ninh Bình có số lượng lớn, năm 2024 có 847 cơ sở lưu trú, 3000 cơ sở sản xuất kinh doanh ăn uống trên địa bàn tỉnh, đáp ứng được nhiều phân khúc chi trả khác nhau của du khách từ các cơ sở lưu trú giá bình dân cho đến các khách sạn cao cấp, các khu Resort.

Với những ưu điểm nói trên du lịch Ninh Bình đã đạt được nhiều giải thưởng danh giá mang tầm cỡ quốc tế như năm 2023 là một trong 10 điểm đến thân thiện nhất thế giới, “Tốp 10 trải nghiệm cuốn hút nhất thế giới năm 2024”, “Top 10 kỳ quan thế giới dành cho những người không thích đám đông năm 2024”, năm 2025 Quần thể danh thắng Tràng An nằm trong số 1% điểm đến tốt nhất Thế giới... do các tổ chức du lịch uy tín trên thế giới bình chọn.

2.4.2. Hạn chế

UBND tỉnh Ninh Bình đã có văn bản đề cập đến phát triển các hoạt động du lịch trong đó có du lịch đêm cụ thể ở quyết định số 1339/QĐ – UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 về Ban hành đề án phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021 – 2030, định hướng đến năm 2045. Tuy nhiên nội dung phát triển các hoạt động du lịch đêm còn chung chung, chưa có văn bản, đề án, hay công trình nghiên cứu đề cập đến định hướng phát triển du lịch đêm riêng. Điều này ảnh hưởng đến việc phát triển các dịch vụ du lịch đêm còn chưa có tính hệ thống.

Về hệ thống xử lý nước thải ra môi trường của các cơ sở kinh doanh du lịch còn nhiều hạn chế, chưa đầu tư những công nghệ tiên tiến xử lý tốt trước khi đưa ra môi trường, hiện nay chủ yếu áp dụng giải pháp thủ công dùng bể lắng, với cách này thì dễ gây ra ô nhiễm môi trường đất, nước do thẩm thấu lâu ngày. Nguồn lao động phục vụ các hoạt động về đêm đa số là lao động phổ thông chưa được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ ở các cơ sở kinh doanh ăn uống, hàng lưu niệm.

Tuy khách du lịch đánh giá về mức độ hài lòng khi trải nghiệm các dịch vụ đêm ở tỷ lệ cao, nhưng vẫn còn một tỷ lệ đáng cân nhắc khách đánh giá ở mức độ đánh giá rất không hài lòng và hài lòng một phần cụ thể là 19,4% với khách quốc tế và 26,4% với khách nội địa. Việc cung cấp thông tin về dịch vụ du lịch đêm cho khách còn hạn chế, tỷ lệ du khách đánh giá còn thiếu thông tin về các hoạt động đêm chiếm tỷ lệ cao 52,5% với khách nội địa và 43,4% với khách quốc tế. Mức chi tiêu của du khách cho các dịch vụ đêm chưa cao, qua số liệu khảo sát mức chi tiêu cho hoạt động dịch vụ đêm chiếm khoảng từ 16 – 20% tổng chi tiêu cả chuyến đi. Điều này cho thấy cần có những giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch đêm.

Về sản phẩm du lịch đêm tại Ninh Bình chưa đa dạng. Với hệ thống tài nguyên tự nhiên và văn hoá đa dạng phong phú tại Ninh Bình thì số lượng các sản phẩm du lịch đêm còn hạn chế.

Tài nguyên tự nhiên hầu như chưa được khai thác để phát triển các sản phẩm du lịch đêm. Hiện chỉ có 1 sản phẩm dịch vụ đêm mà khai thác các giá trị tài nguyên tự nhiên đó là ngắm đom đóm đêm tại VQG Cúc Phương, nhưng do tính chất đặc thù nên bị hạn chế về thời gian và số lượng người tham gia.

Hầu hết các sản phẩm du lịch đêm hiện nay đều khai thác các giá trị văn hoá. Tuy nhiên cũng mới chỉ tập trung ở khu trung tâm đô thị và chủ yếu mới là hoạt động mua sắm, vui chơi giải trí. Các hoạt động mua sắm vui chơi giải trí còn thiếu các trung tâm thương mại lớn, các khu vui chơi giải trí tầm cỡ quốc gia, quốc tế có quy mô lớn, có sức hút du khách địa phương và trong nước. Còn thiếu các sản phẩm du lịch văn hoá mang tính gắn kết với giá trị văn hoá mang bản sắc địa phương. Hiện nay mới có 1 sản phẩm gắn với tài nguyên văn hoá vào đêm đó là hoạt động ngắm Bái Đính về đêm. Tuy nhiên hoạt động này cũng chỉ được thực hiện khi có số lượng du khách đăng ký nhất định. Qua khảo sát số lượng du khách mong muốn có thêm sản phẩm du lịch đêm như các show biểu diễn nghệ thuật thực cảnh quy mô lớn; Các tour trải nghiệm ẩm thực đường phố, chợ đêm; Các hoạt động giải trí, vui chơi chiếm tỷ lệ cao.

Các sản phẩm du lịch đêm hiện nay còn thiếu tính liên kết để tạo nên một hệ thống đa dạng, bởi thời gian đêm là tương đối dài khoảng 12 tiếng kéo dài từ 18h hôm trước đến 6h sáng hôm sau. Những sản phẩm đơn lẻ như ngắm đom

đóm, ngắm Bái Đính về đêm, rồi các hoạt động mua sắm... chỉ diễn ra khoảng từ 1 đến 2 tiếng. Vì vậy ta có thể nghiên cứu chọn lọc và kết hợp các sản phẩm đơn lẻ thành chuỗi hoạt động trong một tour đêm tạo ra những trải nghiệm mới lạ cho du khách.

Các dịch vụ du lịch đêm hiện nay tại Ninh Bình chủ yếu kết thúc trước 23h đêm. Vì vậy có thể nói Ninh Bình chưa có hoạt động du lịch đêm đúng nghĩa, hoạt động du lịch đêm mới chỉ dừng lại là du lịch “tối”. Việc phát triển du lịch đêm là một vấn lớn và khó khăn do đặc thù về yếu tố khung thời gian. Trên thực tế ở Việt Nam và nhiều nước trên thế giới du lịch mới chỉ tập trung các hoạt động mua sắm, vui chơi giải trí ở những khu đô thị lớn.

Tiểu kết chương 2

Chương 2 đã chỉ ra Ninh Bình hiện có nhiều điều kiện thuận lợi phát triển du lịch đêm như kinh tế tăng trưởng ổn định, an ninh – trật tự đảm bảo và chính sách hỗ trợ từ Trung ương đến địa phương. Nhu cầu của thị trường khách đối với du lịch đêm khá lớn, thể hiện qua mức độ tham gia, mức độ hài lòng và khả năng chi trả tích cực cho các hoạt động về đêm. Về cung ứng, Ninh Bình sở hữu hệ thống tài nguyên tự nhiên và văn hóa phong phú, cơ sở hạ tầng du lịch tương đối đồng bộ cùng một số sản phẩm du lịch đêm đã hình thành như ăn uống, tham quan, mua sắm và các hoạt động văn hóa – nghệ thuật. Tuy nhiên, du lịch đêm của tỉnh vẫn bộc lộ nhiều hạn chế nhưng cần các định hướng và giải pháp đồng bộ nhằm đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng dịch vụ, hoàn thiện hạ tầng, phát triển nhân lực và đẩy mạnh truyền thông, từ đó đưa du lịch đêm trở thành động lực tăng trưởng mới cho du lịch địa phương.

Chương 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐÊM TẠI NINH BÌNH

3.1. Quan điểm, định hướng phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình

Trong những năm gần đây Tỉnh uỷ và UBND tỉnh đã có những văn bản định hướng phát triển kinh tế nói chung và phát triển du lịch nói riêng. Cụ thể là một số các văn bản:

Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 12/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tỉnh Ninh Bình đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Trong văn bản này thì du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn và các lĩnh vực liên quan được ưu tiên phát triển [22].

Kế hoạch số 196 KH-UBND ngày 04 /11/ 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, đề cập đến các giải pháp tăng cường tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch có quy mô lớn, mang tầm quốc gia và quốc tế, tạo lập nên những sản phẩm văn hóa, nghệ thuật đặc sắc, xác lập thương hiệu du lịch, văn hóa, nghệ thuật của tỉnh [23].

Theo Nghị quyết số 94/NQ-HĐND về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình năm 2025 mục tiêu đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, phát triển du lịch với các sản phẩm khác biệt, đẳng cấp; thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, kinh tế di sản, đổi mới sáng tạo gắn với bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị lịch sử [24].

Nghị quyết số 22-NQ/TU ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2050 có mục tiêu xây dựng Ninh Bình trở thành trung tâm chuyên ngành về du lịch, công nghiệp văn hóa, giải trí của vùng, quốc gia và hội nhập quốc tế.

Trong đề án phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021 – 2030, định hướng đến năm 2045 cũng chỉ rõ định hướng phát triển sản phẩm cần phát huy

mạnh mẽ tiềm năng tài nguyên văn hoá để phát triển du lịch; chú trọng phát triển sản phẩm, dịch vụ tham gia kinh tế ban đêm.

Ta thấy, nội dung định hướng phát triển du lịch đêm của tỉnh mới chỉ được đề cập lồng ghép thông qua các văn bản phát triển kinh tế - xã hội, phát triển công nghiệp văn hoá và phát triển du lịch nói chung. Ninh Bình chưa có văn bản chuyên đề về phát triển du lịch đêm, tiến tới phát triển kinh tế đêm.

Định hướng từ cơ quan quản lý như nói trên hoàn toàn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và xu thế chung về du lịch đêm ở phạm vi quốc gia, quốc tế. Dưới góc độ nghiên cứu và xuất phát từ thực trạng như đã nêu, nhóm tác giả đề xuất một số quan điểm, định hướng cụ thể phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình như sau:

Phát triển du lịch đêm phải dựa trên sự chỉ đạo, nghiên cứu bài bản, có chiến lược, kế hoạch cụ thể, toàn diện, có sự tham gia, phối hợp chặt chẽ giữa tất cả các chủ thể liên quan như nhà quản lý, doanh nghiệp, người dân... Khai thác hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên để phục vụ phát triển du lịch đêm, trong đó cần đẩy mạnh khai thác tài nguyên văn hoá giàu bản sắc của địa phương nhất là trong bối cảnh sau sáp nhập tỉnh. Khắc phục triệt để những hạn chế còn phổ biến, kéo dài của du lịch nói chung và du lịch đêm nói riêng như: thiếu các sản phẩm, dịch vụ đặc sắc mang thương hiệu riêng của địa phương; hệ thống dựa trên quan điểm toàn diện. Để đưa ra các sản phẩm phù hợp với từng dạng tài nguyên, phát huy hết tiềm năng sẵn có. Tạo tiền đề cho phát triển kinh tế đêm, phù hợp với không gian mới sau khi sáp nhập tỉnh, tận dụng được tiềm năng mà Ninh Bình cũ chưa có đó là phát triển du lịch biển và các hoạt động vui chơi giải trí tâm cỡ quốc gia.

3.2. Một số giải pháp phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình

3.2.1. Nhóm giải pháp về cơ chế chính sách

Cơ chế, chính sách là một trong những nhóm giải pháp quan trọng hàng đầu. Bởi các cơ chế chính sách đúng đắn giúp định hướng sự phát triển kinh tế đêm, với các cơ chế đặc thù tạo điều kiện khuyến khích các thành phần kinh tế

tham gia vào hoạt động du lịch đêm một cách tích cực mạnh mẽ. Một số giải pháp về cơ chế chính sách như sau:

Đầu tiên trong nhóm giải pháp cơ chế chính sách đó là việc nâng cao nhận thức đổi mới tư duy của cán bộ quản lý nhà nước về du lịch, các doanh nghiệp du lịch, các cơ sở kinh doanh dịch vụ, cộng đồng dân cư địa phương về vai trò của du lịch đêm và kinh tế đêm. Tư duy nhận thức rất quan trọng, có nhận thức đúng dẫn kết hợp với tư duy khoa học thì sẽ có những nhận xét, đánh giá đúng đắn về hoạt động du lịch đêm. Từ đó góp phần định hình các hướng đi cho du lịch đêm. Nhận thức đúng, tư duy đúng sẽ giúp cho hành vi đúng, để nâng cao nhận thức của các thành phần tham gia hoạt động du lịch đêm trước hết thông qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức. Thay đổi nhận thức dựa trên quan điểm toàn diện, các loại tài nguyên du lịch tự nhiên và văn hoá đều có thể phát triển hoạt động du lịch đêm. Tuy nhiên phát triển như thế nào, gắn kết ra sao đòi hỏi phải có quá trình nghiên cứu từ lí thuyết đến thực tiễn.

Xây dựng các chính sách phát triển du lịch đêm phù hợp với điều kiện thực tế tại Ninh Bình trong những giai đoạn cụ thể, với các tầm nhìn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn đảm bảo khai thác hiệu quả, toàn diện tài nguyên du lịch. Đảm bảo huy động được các chủ thể tham gia vào hoạt động du lịch đêm như nhà quản lý, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư với các cơ chế và chính sách thông thoáng cho các sản phẩm du lịch đêm như các chính sách về ưu đãi thuế, hỗ trợ vốn...

Nghiên cứu các điển tích lịch sử, các hoạt động lao động sản xuất truyền thống về đêm, các lễ hội của cư dân địa phương. Trên cơ sở đó chọn lọc những giá trị văn hoá phù hợp để phục vụ cho định hướng phát triển sản phẩm du lịch đêm. Thông qua việc tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm của các nhà khoa học chuyên ngành có sự tham gia của các thành phần kinh tế.

Xây dựng chính sách về khuyến khích đầu tư vào cơ sở hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch đêm như nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn, hệ thống giao thông, ánh sáng đảm bảo đủ điều kiện, trung tâm thương mại, chợ đêm, khu vui chơi giải trí dành cho khách du lịch mở cửa 24/7.

Thúc đẩy hoạt động đào tạo nguồn nhân lực, tạo các cơ chế chính sách lao động làm việc về đêm để tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động du lịch đêm. Song song với đó là có chính sách thu hút đầu tư, và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và xúc tiến quảng bá các sản phẩm du lịch đêm đến với du khách.

Với từng chính sách cần xây dựng các quy định cụ thể làm cơ sở pháp lý cho hoạt động du lịch đêm phát triển. Ví dụ như khung giờ hoạt động, vùng hoạt động đêm, quy định đảm bảo hài hoà cân bằng với đời sống cư dân. Quy định về đảm bảo an ninh an toàn, chất lượng dịch vụ, bảo vệ môi trường, phát triển theo hướng bền vững có sự tham gia của cộng đồng địa phương.

3.2.2. Nhóm các giải pháp phát triển sản phẩm – dịch vụ

Sản phẩm là một trong những yếu tố quan trọng đặc biệt, sản phẩm dịch vụ có độc đáo, hấp dẫn góp phần thu hút du khách. Sản phẩm đóng vai trò cốt lõi, định hình trải nghiệm, thu hút du khách và tạo đà tăng trưởng kinh tế cho du lịch đêm.

Qua kết quả khảo sát về những ý kiến đề xuất phát triển sản phẩm và hoạt động du lịch đêm của du khách thì có sự phân hoá theo nhóm khách khác nhau. Với khách nội địa cần đa dạng hóa loại hình du lịch đêm, kết hợp văn hóa – giải trí – ẩm thực, như: chợ đêm, biểu diễn nghệ thuật, tour đêm tại Cố đô Hoa Lư, Bái Đính, Tam Cốc, phố cổ Hoa Lư...; Đề xuất xây dựng tour trải nghiệm văn hóa đường phố, chiếu sáng nghệ thuật, du thuyền ngắm cảnh đêm, và tour tâm linh ban đêm. Với khách quốc tế mong muốn có các hoạt động truyền thống như biểu diễn nghệ thuật dân gian, chợ đêm, ẩm thực truyền thống. Trong đó một số khách quốc tế lớn tuổi hoặc thích du lịch thiên nhiên cho biết họ không quan tâm nhiều đến hoạt động ban đêm.

Vì vậy trong giải pháp xây dựng hệ thống sản phẩm đa dạng cần lưu ý đến sự phù hợp với đặc điểm tiêu dùng của mỗi đối tượng du khách. Sự đa dạng các sản phẩm dịch vụ du lịch đêm về loại hình, về quy mô, về các trải nghiệm có sự kết hợp các giá trị tài nguyên tự nhiên, tài nguyên văn hoá và những yếu tố

mang tính chất xu hướng để giúp du khách có nhiều sự lựa chọn trong các hoạt động du lịch đêm.

Dựa trên tiềm năng tài nguyên thiên nhiên, văn hóa, lịch sử của từng địa phương. Xây dựng được những sản phẩm mang tính chất đặc trưng trở thành thương hiệu của Ninh Bình. Nghiên cứu chọn lọc các giá trị tài nguyên tự nhiên và văn hoá phù hợp để có thể triển khai phát triển sản phẩm. Đồng thời có sự kết hợp với các sự kiện đặc biệt, các sự kiện văn hoá nghệ thuật, thể thao... để tạo ra những trải nghiệm mới cho du khách. Cụ thể như sau:

Các tài nguyên du lịch tự nhiên:

Đối với tài nguyên rừng có thể phát triển các sản phẩm khám phá, trải nghiệm cuộc sống của động thực vật về đêm tại VQG Cúc Phương, khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Vân Long... tạo trải nghiệm đa dạng nhưng phù hợp với sự phát triển tự nhiên của các loài động thực vật, kết hợp giáo dục môi trường. Với mỗi thời gian, thời tiết cụ thể thì sẽ tổ chức những trải nghiệm phù hợp.

Với các tài nguyên sinh thái có thể nghiên cứu phát triển các tour ngắm Tràng An, Tam Cốc, động Thiên Hà... về đêm, chèo đò kết hợp trình diễn dân ca. Nghiên cứu, xây dựng các chương trình cắm trại sinh thái về đêm tại khu vực an toàn, gắn với văn hóa địa phương.

Các tài nguyên du lịch văn hoá:

Với các tài nguyên văn hoá có thể phát triển đa dạng các sản phẩm như các tour du lịch văn hóa – tâm linh ban đêm: thắp sáng di tích cổ đô Hoa Lư, lễ hội ánh sáng ở chùa Bái Đính. Tái hiện không gian Phật giáo lung linh, tạo trải nghiệm tâm linh mới lạ. Tổ chức các tour tham quan di tích Hoa Lư về đêm, kết hợp ánh sáng nghệ thuật và thuyết minh đa ngữ. Kết hợp biểu diễn dân ca Xẩm, hát chèo trong không gian các di tích để du khách cảm nhận chiều sâu văn hóa.

Xây dựng các sản phẩm du lịch trải nghiệm gắn liền với các điển tích lịch sử, tái hiện, phục dựng các hoạt động lao động sản xuất truyền thống về đêm của cư dân địa phương. Như tái hiện các hoạt động trong đêm tại Khu di tích lịch sử

Cố đô Hoa Lư, các trò chơi, nghi lễ sinh hoạt thời xưa... Từ đó chọn lọc xây dựng thành các tour du lịch trải nghiệm về đêm.

Phát triển ẩm thực đêm Ninh Bình như chợ ẩm thực đặc sản (com cháy, dê núi, miến lươn...), kết hợp ẩm thực với biểu diễn nghệ thuật đường phố để gia tăng trải nghiệm. Hình thành các tuyến phố ẩm thực đêm ở khu trung tâm Ninh Bình hoặc gần khu du lịch Tam Cốc – Bích Động.

Đẩy mạnh các sản phẩm trải nghiệm sáng tạo: Tổ chức lễ hội ánh sáng, sự kiện văn hóa – thể thao ban đêm định kỳ để thu hút khách, như xây dựng phố đêm nghệ thuật, không gian trình diễn dân ca xẩm – chèo, chiếu bóng ngoài trời. Chú trọng đến các hoạt động nghệ thuật và giải trí. Xây dựng phố đêm nghệ thuật, nơi biểu diễn các loại hình nghệ thuật truyền thống và đương đại. Phát triển rạp chiếu phim ngoài trời, sân khấu âm nhạc dân gian tại các khu vực cộng đồng. Tổ chức sự kiện festival ánh sáng, trình diễn mapping 3D tại các danh thắng nổi tiếng.

Đầu tư phát triển các dịch vụ mua sắm và sản phẩm thủ công. Mở các chợ đêm thủ công mỹ nghệ, trưng bày và bán sản phẩm đặc sản Ninh Bình (thêu ren Văn Lâm, gốm Gia Thủy). Khuyến khích nghệ nhân, thợ lành nghề trình diễn kỹ năng chế tác tại chỗ để tăng tính hấp dẫn. Thiết kế các hoạt động cho du khách trực tiếp tham gia vào một phần hoặc toàn bộ quá trình tạo ra sản phẩm thủ công, tạo ra trải nghiệm mới cho du khách.

Sự liên kết:

Việc đa dạng các sản phẩm cần chú ý đến sự liên kết. Liên kết giữa các sản phẩm tự nhiên và văn hoá như các tour kết hợp Tràng An – Hoa Lư ban đêm trong đó du khách đi thuyền ngắm cảnh, sau đó tham gia xem biểu diễn nghệ thuật dân gian và thưởng thức ẩm thực địa phương. Hay tổ chức các sự kiện thường niên kết hợp diễu hành ánh sáng, ẩm thực, làng nghề, biểu diễn nghệ thuật.

Có thể liên kết giữa các sản phẩm du lịch đêm với nhau và sản phẩm đêm với ban ngày để tạo ra sự đa dạng về sản phẩm, về không gian, thời gian trải nghiệm của du khách để phát triển du lịch có chiều sâu. Hay liên kết giữa các

sản phẩm để tạo thành nhóm theo chuyên đề ví dụ chuyên đề mua sắm, vui chơi giải trí về đêm, chuyên đề khám phá thế giới tự nhiên về đêm... Các doanh nghiệp lữ hành cũng có thể lựa chọn liên kết những dịch vụ đơn lẻ tạo ra những sản phẩm phù hợp với từng đối tượng khách du lịch của mình. Đảm bảo tính khoa học về không gian, thời gian và tính hấp dẫn của sản phẩm đem lại sự trải nghiệm mới cho du khách. Đảm bảo tính bền vững như sử dụng năng lượng sạch, hạn chế rác thải, bảo tồn di sản, có sự tham gia trực tiếp của người dân địa phương trong việc cung ứng dịch vụ.

Các giải pháp trên hướng đến xây dựng hệ sinh thái sản phẩm du lịch đêm đa dạng, mang đậm bản sắc địa phương, đồng thời đảm bảo tính bền vững. Ninh Bình là địa phương có lợi thế về tài nguyên thiên nhiên và di sản văn hóa, song cần chú trọng đến yếu tố môi trường và sự tham gia của cộng đồng. Nếu triển khai thành công, sản phẩm du lịch đêm sẽ góp phần định hình thương hiệu riêng cho Ninh Bình, khác biệt với các điểm đến lân cận.

Bên cạnh đó, công tác giới thiệu, quảng bá các sản phẩm du lịch đêm cũng cần được quan tâm và tiến hành đồng bộ. Nhiều du khách vẫn đánh giá gặp khó khăn trong tiếp cận thông tin về các hoạt động dịch vụ đêm. Vì vậy, công tác quảng bá cần có sự phối hợp giữa các nhà quản lý với các doanh nghiệp du lịch để sử dụng nhiều hình thức giới thiệu, quảng bá khác nhau, lưu ý những hình thức có ảnh hưởng sâu rộng nhanh chóng VD như quảng bá qua các video âm nhạc, qua phim điện ảnh, video quảng bá trên TikTok, YouTube, mạng xã hội...

Phát triển sản phẩm du lịch đêm là giải pháp then chốt để Ninh Bình nâng cao sức cạnh tranh và gia tăng lợi ích kinh tế – xã hội. Đa dạng hoá sản phẩm dựa trên các giá trị tài nguyên tự nhiên, văn hoá và kết hợp với các festival sự kiện, các chương trình biểu diễn nghệ thuật, giải trí mang tính hiện đại để đáp ứng nhu cầu của từng nhóm du khách.

Có thể nói phát triển sản phẩm bằng cách đa dạng hóa hoạt động, kéo dài thời gian lưu trú, kéo dài các hoạt động trải nghiệm của du khách cả thời gian

ngày và đêm sẽ góp phần tăng doanh thu, tạo việc làm và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, bản địa theo hướng bền vững.

3.2.3. Giải pháp về cơ sở hạ tầng – vật chất kỹ thuật

Cơ sở hạ tầng giao thông:

Cơ sở hạ tầng giao thông là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận điểm đến và khả năng cung ứng, lưu thông trong hoạt động du lịch, đặc biệt đối với du lịch đêm – với thời gian di chuyển buổi tối sẽ thì yêu cầu về an toàn và tiện ích là cần thiết. Du khách dễ dàng tiếp cận các điểm tham quan mà còn tạo ra trải nghiệm an toàn, thuận tiện và thân thiện, góp phần nâng cao hình ảnh điểm đến.

Phát triển mạng lưới giao thông kết nối các khu, điểm du lịch đêm tạo nên mạng lưới kết nối đồng bộ. Giúp du khách có thể di chuyển thuận tiện giữa các điểm tổ chức sự kiện đêm, chợ ẩm thực, phố đêm và khu lưu trú.

Việc tiến hành lắp đặt hệ thống biển chỉ dẫn phát sáng ban đêm bằng năng lượng mặt trời, giúp du khách dễ dàng định hướng và tăng tính thẩm mỹ đô thị. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng để đảm bảo hệ thống chiếu sáng xuyên suốt. Tăng cường chiếu sáng cảnh quan dọc các tuyến đường du lịch: sử dụng ánh sáng nghệ thuật kết hợp với màu sắc biểu trưng của Ninh Bình (xanh – vàng – nâu đất đá vôi).

Phát triển đa dạng các phương tiện giao thông phục vụ du khách ban đêm. Đảm bảo thuận lợi cho du khách sử dụng các phương tiện vào ban đêm một cách an toàn và thân thiện. Một số loại phương tiện như:

Phát triển xe điện du lịch đêm. Triển khai xe điện phục vụ theo tuyến cố định từ trung tâm đến các khu du lịch (Tràng An, Tam Cốc, Bái Đính). Xe điện được thiết kế trang trí ánh sáng và nhạc nền nhẹ, tạo trải nghiệm riêng cho du khách. Áp dụng công nghệ đặt vé qua ứng dụng di động, thanh toán không tiền mặt.

Taxi và xe buýt đêm. Khuyến khích các hãng taxi, xe buýt trong tỉnh mở dịch vụ ban đêm, đặc biệt trong khung giờ 18h – 24h. Phát triển tuyến xe buýt du lịch đêm đi qua các khu trung tâm ẩm thực, khu phố đêm, khu biểu diễn nghệ

thuật. Lắp đặt trạm chờ có mái che, đèn chiếu sáng và bảng thông tin điện tử, đảm bảo an toàn và tiện lợi.

Khuyến khích sử dụng xe điện, xe đạp công cộng, phương tiện sử dụng năng lượng sạch tại các khu điểm có du lịch đêm để giảm ô nhiễm tiếng ồn và khí thải. Tại các tuyến trung tâm như khu phố cổ, phố đi bộ, chợ đêm... ưu tiên các phương tiện không động cơ hoặc xe điện nhỏ phục vụ nhóm khách tham quan.

Quy hoạch và xây dựng hệ thống bãi đỗ xe ban đêm và dịch vụ hỗ trợ giao thông. Bãi đỗ được thiết kế chiếu sáng an toàn, camera giám sát, biển chỉ dẫn song ngữ, đảm bảo an ninh cho du khách. Có thể nghiên cứu áp dụng mô hình bãi đỗ thông minh (smart parking): đặt chỗ trước, quản lý qua ứng dụng điện thoại. Bố trí quây thông tin du lịch đêm, hướng dẫn tuyến tham quan, thời gian hoạt động của phương tiện. Có khu vực nghỉ chân, nhà vệ sinh, quây bán nước, điểm thuê xe đạp – xe điện mini.

Trong các dịp lễ hội lớn (Lễ hội Tràng An, Festival ánh sáng, Đêm Hoa Lư), các sự kiện đặc biệt thu hút đông đảo lượng du khách và dân địa phương cần có những phương án mở rộng khu vực đỗ xe tạm thời kết hợp tổ chức phân luồng luồng di chuyển một chiều, đảm bảo lưu thông.

Kêu gọi đầu tư cho các dự án xe điện, bãi đỗ xe thông minh và hệ thống chiếu sáng cảnh quan. Ban hành quy chuẩn an toàn giao thông ban đêm, quy định tiêu chuẩn ánh sáng, biển chỉ dẫn, tốc độ giới hạn và khu vực dành riêng cho du khách.

Xây dựng ứng dụng “App du lịch Ninh Bình đêm”, trong đó tích hợp bản đồ giao thông, đặt xe, tra cứu tuyến, giới thiệu dịch vụ và điểm đến đêm.

Hệ thống chiếu sáng đô thị và cảnh quan du lịch đóng vai trò thiết yếu trong việc hình thành không gian ban đêm an toàn, đảm bảo thuận lợi cho việc di chuyển, quan sát của du khách. Đặc biệt với ánh sáng nghệ thuật có tính thẩm mỹ cao, góp phần tạo dựng “thương hiệu đêm” cho điểm đến. Việc đầu tư hệ thống chiếu sáng thông minh, tiết kiệm năng lượng và giàu tính nghệ thuật là

hướng đi quan trọng nhằm khai thác hiệu quả tài nguyên du lịch tự nhiên, văn hóa – tâm linh của địa phương.

Trong đó phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng phục vụ giao thông và di chuyển du khách gồm có nâng cấp chiếu sáng công cộng hiện có. Như cải tạo và đồng bộ hệ thống đèn chiếu sáng dọc các tuyến đường du lịch. Thay thế bóng đèn truyền thống bằng đèn LED tiết kiệm năng lượng, sử dụng cảm biến ánh sáng tự động điều chỉnh cường độ theo thời điểm trong ngày. Tiến hành triển khai đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời tại các khu vực sinh thái, hạn chế ảnh hưởng môi trường và giảm chi phí vận hành.

Hệ thống chiếu sáng phải đảm bảo an toàn và thân thiện du khách ở những khu vực có khai thác các sản phẩm dịch vụ đêm. Lắp đặt đèn chiếu sáng dọc vỉa hè, bến thuyền, lối đi bộ và khu vực công cộng. Sử dụng ánh sáng có độ chiếu vừa phải, tránh gây chói hoặc ảnh hưởng đến hệ sinh thái tại các khu vực tự nhiên như Tràng An. Kết hợp ánh sáng với biển chỉ dẫn phản quang hoặc có đèn nền, giúp du khách dễ dàng di chuyển và định hướng trong đêm.

Đầu tư hệ thống chiếu sáng nghệ thuật tại các điểm du lịch trung tâm

Đầu tư hệ thống chiếu sáng nghệ thuật tại các điểm du lịch trọng tâm. Tạo ra những ấn tượng cho điểm đến về đêm. Nguyên tắc xây dựng hệ thống chiếu sáng nghệ thuật. Ánh sáng không chỉ để nhìn mà còn để cảm nhận và kể chuyện. Việc sử dụng ánh sáng để tôn vinh giá trị văn hóa – lịch sử – tâm linh của từng điểm đến đã được một số di tích ứng dụng như Hoàng Thành Thăng Long, nhà tù Hoả Lò Hà Nội. Kết hợp ánh sáng, âm thanh và trình chiếu hình ảnh sẽ tạo ra trải nghiệm đa giác quan cho du khách.

Các điểm ưu tiên triển khai ánh sáng nghệ thuật:

Khu du lịch tâm linh Bái Đính. Đầu tư, mở rộng mô hình “Bái Đính về đêm” với hệ thống đèn chiếu sáng nghệ thuật nổi bật kiến trúc chùa, tháp, tượng Phật và không gian sân lễ. Ứng dụng công nghệ điều khiển ánh sáng thông minh: thay đổi màu sắc, cường độ theo từng khung giờ hoặc chủ đề sự kiện. Tổ chức show ánh sáng – nhạc thiền vào các dịp lễ hội tâm linh, tạo sản phẩm du lịch độc đáo thu hút du khách trong và ngoài nước.

Khu du lịch sinh thái Tràng An. Thiết kế hệ thống chiếu sáng ven sông, bến thuyền, hang động, sử dụng ánh sáng nhẹ nhàng, phản chiếu mặt nước, tạo hiệu ứng huyền ảo. Kết hợp chiếu sáng sinh thái bằng năng lượng mặt trời và cảm biến tự tắt khi không có du khách. Phát triển sản phẩm “Tràng An về đêm” – du ngoạn bằng thuyền ngắm cảnh trong không gian ánh sáng lung linh.

Khu phố đêm, khu ẩm thực và trung tâm tỉnh Ninh Bình. Trang trí đèn chiếu sáng nghệ thuật theo chủ đề địa phương (hình núi đá vôi, dòng sông, hoa sen, chim cò...). Thiết lập “Tuyên phố ánh sáng” gắn với hoạt động nghệ thuật đường phố, biểu diễn dân gian, chợ đêm và quầy hàng lưu niệm.

Khu di tích Cố đô Hoa Lư. Áp dụng chiếu sáng di sản (heritage lighting) tôn vinh giá trị kiến trúc cổ, tránh phá vỡ cảnh quan lịch sử. Sử dụng ánh sáng vàng ấm, mềm, tạo cảm giác trang nghiêm, cổ kính. Có thể sử dụng ánh sáng nghệ thuật kết hợp với kể chuyện để tạo ra trải nghiệm mới cho du khách tại di tích.

Phát triển hệ thống chiếu sáng không chỉ là yêu cầu kỹ thuật mà còn là chiến lược hình ảnh cho du lịch đêm Ninh Bình. Khi ánh sáng được quy hoạch bài bản, mang tính nghệ thuật và thân thiện với môi trường, nó sẽ biến không gian đêm của Ninh Bình thành bức tranh sống động.

Phát triển các trung tâm thương mại, chợ đêm, các khu vui chơi giải trí về đêm:

Hệ thống trung tâm thương mại, chợ đêm và khu vui chơi giải trí đóng vai trò hạt nhân trong việc kích thích tiêu dùng, tạo điểm nhấn trải nghiệm và kéo dài thời gian lưu trú của du khách.

Xây dựng các trung tâm thương mại và khu mua sắm đêm

Quy hoạch vị trí và mô hình phát triển: Tập trung phát triển các trung tâm thương mại hiện đại tại khu vực đô thị trung tâm và các điểm du lịch trọng tâm như khu DLST Tràng An, khu du lịch Tam Cốc – Bích Động, khu du lịch tâm linh núi chùa Bái Đính.

Các “Trung tâm thương mại – giải trí ban đêm” tích hợp: Khu mua sắm hàng lưu niệm, đặc sản địa phương, sản phẩm OCOP, không gian ẩm thực truyền thống – quốc tế và khu chiếu phim, cà phê sân thượng, khu biểu diễn nhạc sống.

Phát triển khu mua sắm làng nghề truyền thống về đêm

Xây dựng khu “Làng nghề ánh sáng đêm”, nơi các sản phẩm thủ công như gốm Gia Thủy, cói Kim Sơn, thêu ren Văn Lâm... được trưng bày, bán và trình diễn quy trình sản xuất. Kết hợp ánh sáng nghệ thuật, trình chiếu 3D về lịch sử làng nghề, tạo không gian vừa mang tính thương mại vừa có giá trị văn hóa.

Tổ chức các phiên chợ đêm theo chủ đề: “Đêm lụa – đêm gốm – đêm nông sản quê hương”, qua đó quảng bá thương hiệu địa phương.

Phát triển chợ đêm và phố đi bộ du lịch đêm

Xây dựng chợ đêm du lịch:

Tổ chức “Chợ đêm Tam Cốc” – trung tâm giao thương và trải nghiệm văn hóa đêm. Trong đó quy hoạch chợ thành các khu chức năng:

- Khu ẩm thực và đặc sản địa phương (thịt dê, cơm cháy, bánh đa cá rô, rượu Kim Sơn...).
- Khu hàng lưu niệm, thủ công mỹ nghệ.
- Khu biểu diễn nghệ thuật dân gian, hát xẩm, chèo, ca trù.
- Hệ thống gian hàng được thiết kế đồng bộ, sử dụng ánh sáng nghệ thuật và vật liệu thân thiện môi trường.

Xây dựng các tuyến phố đêm kết hợp ánh sáng nghệ thuật

Quy hoạch phố đi bộ Ninh Bình – Phố ánh sáng và ẩm thực hoạt động từ 18h–24h hàng ngày. Tổ chức biểu diễn nghệ thuật đường phố, triển lãm ảnh, hội họa, nhạc acoustic, trò chơi dân gian. Kết nối phố đêm với trung tâm thương mại, khu ẩm thực và các khách sạn xung quanh, hình thành “vòng cung du lịch đêm” trong đô thị.

Phát triển khu vui chơi giải trí đêm quy mô lớn tầm cỡ quốc gia, quốc tế

Phát triển các khu vui chơi gồm các hoạt động trải nghiệm đặc sắc như:

Khu trò chơi cảm giác mạnh và công nghệ cao: Vòng quay ánh sáng, tàu lượn, nhà gương, khu game thực tế ảo (VR/AR). Mở cửa đến 24h đêm, có khu check-in ánh sáng.

Khu văn hóa – nghệ thuật đêm: Biểu diễn nhạc nước, show ánh sáng laser kết hợp chiếu hình 3D về di sản Ninh Bình. Các chương trình “Đêm Hoa Lư huyền thoại”, “Tràng An – bản hòa ca ánh sáng”.

Khu ẩm thực đêm và quầy bar ngoài trời: Giới thiệu món ăn đặc sản địa phương, kết hợp âm nhạc dân gian. Thiết kế không gian mở, cảnh quan hòa với thiên nhiên.

Khu vui chơi trẻ em và gia đình: Trò chơi tương tác, sân chơi mềm, chiếu phim hoạt hình, khu vẽ tranh ánh sáng.

Các cơ sở hạ tầng khác:

- Bố trí nhà vệ sinh công cộng, wifi, biển chỉ dẫn song ngữ, ATM tại khu vực trung tâm du lịch.

- Thiết lập trung tâm hỗ trợ du khách ban đêm (tourist night help desk).

3.2. 4. Giải pháp về nguồn nhân lực

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng đặc thù cho hoạt động du lịch về đêm là yếu tố then chốt để khai thác tối đa tiềm năng kinh tế đêm của Ninh Bình. Tuy nhiên lực lượng lao động này vẫn còn một số hạn chế như: thiếu kiến thức chuyên sâu, thiếu kỹ năng nghiệp vụ, lao động chủ yếu là bán thời gian hoặc lao động thủ công, chưa có sự cống hiến do chế độ đãi ngộ còn thấp... Dưới đây là một số giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng nguồn lao động cho loại hình du lịch đêm:

Đào tạo, tập huấn chuyên sâu và đặc thù cho lao động du lịch đêm

Các cơ sở kinh doanh phải thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn chuyên sâu và định kỳ cho đội ngũ nhân lực phục vụ du lịch đêm (hướng dẫn viên, lái đò, nghệ nhân, nhân viên nhà hàng/khách sạn) theo các nội dung sau:

Chuẩn hóa nghiệp vụ chuyên môn và ngoại ngữ: Đối với nghiệp vụ chuyên môn cần đào tạo nâng cao kỹ năng phục vụ theo tiêu chuẩn (đặc biệt là

tiêu chuẩn phục vụ về đêm) trong các lĩnh vực ẩm thực, lưu trú, và lễ hành. Về vấn đề ngoại ngữ cơ bản và chuyên ngành cần tập trung đào tạo các cụm từ giao tiếp cơ bản, thiết yếu trong môi trường phục vụ đêm (đón tiếp, gọi món, chỉ dẫn an toàn, hỗ trợ khẩn cấp) bằng các ngôn ngữ phổ biến (Anh, Pháp, Trung, Hàn) cho cả lực lượng lao động chính thức và người dân tham gia phục vụ tại các điểm như Phố cổ Hoa Lư, Tam Cốc.

Giao tiếp, ứng xử và văn hóa đất Cố Đô

Tập huấn chuyên sâu về "Văn hóa Cố đô và lịch sử địa phương" để mỗi nhân viên là một đại sứ truyền tải câu chuyện của Ninh Bình, đặc biệt là các điển tích liên quan đến Cố đô Hoa Lư và các danh thắng (áp dụng cho hướng dẫn viên tại Phố cổ Hoa Lư, Bái Đính). Bên cạnh đội ngũ hướng dẫn viên, các lực lượng lao động khác cũng cần được phổ biến những thông tin về văn hoá, lịch sử của quê hương để có thể trò chuyện và chia sẻ cùng du khách.

Trong quá trình tham quan du lịch đêm, du khách tiếp xúc nhiều với cộng đồng địa phương và những nhân viên phục vụ như: bán hàng, phục vụ, vận chuyển. Kỹ năng giao tiếp để những cuộc trò chuyện này trở nên thú vị và làm du khách hài lòng là rất cần thiết. Đào tạo kỹ năng giao tiếp du lịch hướng tới chuyên nghiệp, thân thiện và khả năng xử lý các tình huống nhạy cảm hoặc xung đột có thể xảy ra vào ban đêm.

Kỹ năng đặc thù về an toàn lao động và du khách vào ban đêm

Đây là kỹ năng mang tính đặc thù và cực kỳ quan trọng đối với du lịch đêm, đặc biệt tại các khu vực thiên nhiên. Trước hết đội ngũ nhân viên cần được đào tạo kỹ năng đảm bảo an toàn và sơ cứu khẩn cấp: đào tạo bắt buộc cho nhân viên tại các điểm du lịch sinh thái về đêm (ví dụ: tour xem động vật hoang dã Cúc Phương, hoạt động chèo thuyền, đi bộ đường dài) về kỹ năng sơ cứu cơ bản, phòng tránh và xử lý khi gặp côn trùng, động vật hoang dã, tai nạn sông nước. Bên cạnh đó là kỹ năng bảo vệ an toàn cho du khách: tập huấn quy trình kiểm soát an ninh, đảm bảo ánh sáng an toàn, hướng dẫn du khách sử dụng trang thiết bị bảo hộ (đèn pin, áo phao) và các quy tắc giữ trật tự, yên tĩnh tại các điểm tham quan tâm linh, sinh thái.

Xây dựng cơ chế đãi ngộ và hỗ trợ đặc thù lao động đêm

Đề thu hút và giữ chân nhân lực làm việc trong khung giờ đặc biệt, cần có chính sách đãi ngộ cụ thể. Các doanh nghiệp cần áp dụng mức lương ca đêm/phụ cấp ca đêm cao hơn (ví dụ: tăng 30-50% so với ca ngày theo quy định) để bù đắp cho đặc thù làm việc ngoài giờ hành chính. Ngoài ra, họ có thể nhận được những hỗ trợ đặc thù như: cung cấp phương tiện di chuyển an toàn về nhà sau 22h-23h đối với các khu vực xa trung tâm như Cúc Phương, Tam Cốc và bổ sung dinh dưỡng đêm (bữa ăn nhẹ, sữa) để đảm bảo sức khỏe. Các doanh nghiệp và hộ kinh doanh cũng cần có chính sách bảo hiểm và y tế để đảm bảo chế độ bảo hiểm, khám sức khỏe định kỳ phù hợp với đặc thù lao động ban đêm.

Chuẩn hóa nguồn nhân lực lao động du lịch đêm

Ngành du lịch Ninh Bình cần xây dựng bộ tiêu chuẩn vị trí việc làm cho du lịch đêm như: Xây dựng chi tiết bộ tiêu chuẩn năng lực cho từng vị trí phục vụ du lịch đêm (ví dụ: Tiêu chuẩn hướng dẫn viên du lịch Phố cổ/Bái Đình về đêm; Tiêu chuẩn lái đò phục vụ khách đêm Tam Cốc; Tiêu chuẩn an ninh du lịch đêm). Để đảm bảo chất lượng thì các cơ quan quản lý cũng cần thực hiện sát hạch, cấp chứng chỉ du lịch đêm cho đội ngũ lao động, lấy đây làm căn cứ để xét tăng lương, thăng chức, và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Huy động và liên kết cộng đồng địa phương tích cực tham gia du lịch đêm

Hiện nay đã có một số nghệ nhân tham gia bán hàng và giới thiệu sản phẩm, trình diễn văn nghệ tại các điểm du lịch đêm, tuy nhiên số lượng còn hạn chế bởi cơ chế chính sách. Vì vậy, ngành du lịch địa phương cần có các cơ chế chính sách thu hút nghệ nhân: chính sách đặt hàng, xúc tiến, hỗ trợ tài chính ổn định cho các nghệ nhân hay đội văn nghệ địa phương tham gia biểu diễn thường xuyên các hoạt động tái hiện điển tích, nghệ thuật truyền thống (hát chèo, múa rối, nhã nhạc) tại Phố cổ Hoa Lư, qua đó bảo tồn văn hóa và tạo thu nhập. Bên cạnh chính sách thu hút cộng đồng cần tạo điều kiện kinh doanh cho cộng đồng như: ưu tiên và hướng dẫn cộng đồng địa phương tham gia các hoạt động dịch vụ tại chợ đêm, khu ẩm thực (Phố cổ Hoa Lư, Tam Cốc) như bán hàng thủ công, đặc sản ẩm thực. Đối với bộ phận bán hàng cần tập huấn về vệ sinh an toàn thực

phẩm và văn minh thương mại cho các hộ kinh doanh này. Đối với bộ phận chèo đò ban đêm cần chú ý xây dựng cơ chế luân phiên hoặc hợp đồng rõ ràng để huy động các lái đò giàu kinh nghiệm làm việc vào buổi tối, đảm bảo an toàn tuyệt đối trên các tuyến sông nước.

3.2.5. Giải pháp khác

Một số giải pháp khác như tuyên truyền nâng cao nhận thức du khách và cộng đồng về du lịch có trách nhiệm đảm bảo phát triển du lịch vẫn đảm bảo giữ gìn nguyên trạng các giá trị tài nguyên.

Bên cạnh đó việc ban hành quy định về kiểm soát tiếng ồn, ánh sáng, rác thải ban đêm cũng là một trong những giải pháp mà phải thực hiện đồng bộ. Để phát triển đi đôi với bảo vệ môi trường, không để tác động tiêu cực lên cộng đồng dân cư xung quanh các khu vực phát triển dịch vụ du lịch đêm.

Việc sử dụng ánh sáng nghệ thuật trong đêm, ưu tiên khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch trong chiếu sáng nghệ thuật. Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong việc phát triển đảm bảo đem lại hiệu quả cao. Việc phát triển dịch vụ du lịch đêm luôn theo hướng phát triển bền vững, có sự cân bằng giữa sự phát triển kinh tế với lợi ích của cộng đồng dân cư.

Tiểu kết chương 3

Chương 3 đã làm rõ quan điểm, định hướng và đề xuất hệ thống giải pháp toàn diện nhằm phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình. Về quan điểm, du lịch đêm cần được phát triển dựa trên sự chỉ đạo bài bản, có chiến lược cụ thể với sự phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể liên quan. Định hướng phát triển du lịch đêm của tỉnh hiện được lồng ghép trong các văn bản về phát triển kinh tế - xã hội và công nghiệp văn hóa, tuy nhiên chưa có văn bản chuyên đề riêng về lĩnh vực này. Hệ thống giải pháp được đề xuất bao gồm năm nhóm chính. Những giải pháp này tạo nền tảng quan trọng để Ninh Bình phát triển du lịch đêm một cách hiệu quả, bền vững, hướng tới xây dựng thương hiệu du lịch riêng biệt và nâng cao sức cạnh tranh của điểm đến.

KẾT LUẬN

Du lịch đêm là xu hướng phát triển tất yếu của ngành du lịch hiện đại, góp phần đa dạng hóa sản phẩm, kéo dài thời gian lưu trú và tăng chi tiêu của du khách, từ đó nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội cho điểm đến. Với tiềm năng tài nguyên thiên nhiên và văn hóa phong phú, Ninh Bình hoàn toàn có đủ điều kiện để phát triển du lịch đêm trở thành động lực tăng trưởng mới cho ngành du lịch địa phương. Đề tài "Nghiên cứu phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình" đã đạt được những kết quả chính sau:

Thứ nhất, về cơ sở lý luận, đề tài đã hệ thống hóa các khái niệm cơ bản về du lịch đêm, làm rõ bản chất của loại hình du lịch đặc thù này - các hoạt động dịch vụ diễn ra từ 18h đến 6h sáng hôm sau nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của du khách. Đề tài đã phân tích toàn diện các điều kiện phát triển du lịch đêm, bao gồm điều kiện chung (an ninh chính trị, kinh tế, chính sách), điều kiện nảy sinh nhu cầu (thời gian rỗi, khả năng tài chính, trình độ dân trí) và điều kiện cung ứng (tài nguyên, cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực). Nghiên cứu cũng chỉ rõ vai trò quan trọng của du lịch đêm đối với kinh tế (đa dạng hóa sản phẩm, tăng chi tiêu, tăng doanh thu) và văn hóa - xã hội (tạo việc làm, nâng cao đời sống tinh thần, quảng bá hình ảnh địa phương). Các bài học kinh nghiệm từ thế giới (Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc) và trong nước (Hà Nội, Đà Nẵng, Quảng Ninh) đã được tổng hợp, tạo cơ sở tham khảo quý giá cho Ninh Bình.

Thứ hai, về thực trạng, đề tài đã đánh giá toàn diện tình hình phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình. Kết quả cho thấy tỉnh có nhiều điều kiện thuận lợi: an ninh - trật tự ổn định, kinh tế tăng trưởng khá, chính sách hỗ trợ rõ ràng. Thị trường khách du lịch đêm có quy mô lớn và tiềm năng phát triển cao. Về cung ứng, Ninh Bình sở hữu hệ thống tài nguyên đa dạng với 1.821 di tích lịch sử văn hóa, 74 lễ hội truyền thống, nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng; cơ sở hạ tầng tương đối đồng bộ với 847 cơ sở lưu trú, hơn 3.000 cơ sở ăn uống. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra nhiều hạn chế: chưa có chính sách chuyên biệt cho du lịch đêm, sản phẩm còn đơn điệu và thiếu liên kết, thời gian hoạt động ngắn,

thiếu thông tin về dịch vụ đêm, hạ tầng chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu, nguồn nhân lực thiếu đào tạo chuyên sâu.

Thứ ba, về giải pháp, dựa trên cơ sở lý luận và phân tích thực trạng, đề tài đã đề xuất hệ thống giải pháp toàn diện và khả thi, được tổ chức thành năm nhóm chính: (1) Nhóm giải pháp về cơ chế chính sách, nhấn mạnh việc nâng cao nhận thức, xây dựng chính sách riêng cho du lịch đêm với các ưu đãi cụ thể về thuế, vốn, thời gian hoạt động; (2) Nhóm giải pháp phát triển sản phẩm - dịch vụ, tập trung đa dạng hóa loại hình dựa trên tài nguyên tự nhiên (tour đêm VQG Cúc Phương, Tràng An, Tam Cốc) và văn hóa (tour tâm linh Bái Đính, di tích Hoa Lư, lễ hội ánh sáng, biểu diễn nghệ thuật truyền thống, chợ đêm, ẩm thực), chú trọng tính độc đáo, liên kết và bền vững; (3) Giải pháp về cơ sở hạ tầng - vật chất kỹ thuật, bao gồm phát triển giao thông đêm (xe điện, taxi, xe buýt đêm), hệ thống chiếu sáng nghệ thuật, xây dựng trung tâm thương mại, chợ đêm và khu vui chơi giải trí quy mô lớn; (4) Giải pháp về nguồn nhân lực, đề xuất đào tạo chuyên sâu nghiệp vụ, ngoại ngữ, kỹ năng đặc thù cho lao động đêm và có chế độ đãi ngộ phù hợp; (5) Các giải pháp khác về bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và ứng dụng công nghệ số. Tất cả các giải pháp đều xuất phát từ định hướng phát triển du lịch đêm phải dựa trên sự nghiên cứu bài bản, có chiến lược cụ thể, khai thác hiệu quả tài nguyên, đặc biệt là giá trị văn hóa bản sắc địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, đề tài cũng còn một số hạn chế nhất định cần được khắc phục trong các nghiên cứu tiếp theo: số lượng mẫu nghiên cứu còn nhỏ chưa bao quát được phân khúc thị trường, nghiên cứu chủ yếu tập trung vào khu vực trung tâm thành phố và một số điểm du lịch chính, chưa khảo sát sâu các khu vực tiềm năng khác sau sáp nhập. Mặc dù còn những hạn chế nhất định, đề tài đã hoàn thành mục tiêu nghiên cứu đề ra, cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn vững chắc về phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình. Hệ thống giải pháp đề xuất có tính khả thi cao, phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển của tỉnh.

Như vậy phát triển du lịch đêm có vai trò lớn trong phát triển nền kinh tế nói chung và kinh tế dịch vụ nói riêng, ngoài ra còn góp phần cải thiện các chỉ tiêu về văn hoá – xã hội như tạo ra việc làm, quảng bá hình ảnh của địa phương, dân tộc; nâng cao tình yêu với các giá trị tài nguyên tự nhiên, văn hoá của du khách; từ đó tăng cường ý thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống. Việc phát triển hoạt động du lịch đêm cũng đặt ra nhiều thách thức như vấn đề như ô nhiễm ánh sáng, tiếng ồn, và áp lực lên cơ sở hạ tầng đô thị. Việc quản lý không hiệu quả có thể gây ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe cư dân và môi trường tự nhiên.

Để phát triển các hoạt động của du lịch đêm có hiệu quả và giảm thiểu tác động tiêu cực cần có các chính sách quản lý bền vững, bao gồm quy hoạch không gian, kiểm soát tiếng ồn, và đầu tư vào công nghệ thân thiện với môi trường. Các địa phương, các điểm đến cũng cần nghiên cứu đến các mô hình phát triển du lịch đêm phù hợp với đặc trưng địa phương mình để đạt được hiệu quả bền vững. Du lịch đêm là hướng đi tất yếu và tiềm năng để Ninh Bình phát triển kinh tế ban đêm. Cần triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp: sản phẩm – hạ tầng – quản lý – nhân lực – truyền thông – môi trường. Đề xuất UBND tỉnh Ninh Bình thành lập Ban Chỉ đạo phát triển du lịch đêm, phối hợp giữa Sở Du lịch – Công an – Doanh nghiệp – Cộng đồng để hiện thực hóa mục tiêu này.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN

1. **Vũ Thị Hương, Ngô Thị Huệ, Nguyễn Thị Hồng Nhung** (2025), *Vai trò của du lịch đêm trong sự phát triển kinh tế - xã hội*, Tạp chí Tâm lý – Giáo dục tập 31, số 6, kì 2 (tháng 6/ 2025), trang 196 -200.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt:

- [1] Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Ninh Bình, *Nghị quyết số 22-NQ/TU về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2050*, ngày 28 tháng 02 năm 2025.
- [2] Bùi Nhật Quỳnh, Thân Trọng Thủy, *Đánh giá sự phát triển của các sản phẩm du lịch đêm tại thành phố Hà Nội*, tập 14 số 5 (2017), Tạp chí khoa học, Trường Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.
- [3] Dương Hồng Hạnh (2022), *Giải pháp marketing địa phương nhằm phát triển du lịch của tỉnh Ninh Bình*, Đại học Thương Mại, 2022.
- [4] Đỗ Hiền Hoà, *Phát triển hoạt động du lịch đêm tại Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn ThS, Trường Khoa học Xã hội và Nhân Văn Hà Nội, 2015.
- [5] Đoàn Mạnh Cường, *Đề án phát triển sản phẩm du lịch đêm đáp ứng xu hướng phát triển kinh tế ban đêm ở Việt Nam*, 2023.
- [6] Lê Thị Hiệu (2011), *Phát triển loại hình du lịch trekking tại VQG Cúc Phương*, Trường Đại học Hoa Lư, 2011.
- [7] Lê Thị Hiệu (2012), *Xây dựng bộ chương trình du lịch cuối tuần nhằm thu hút các tập khách nội địa đến Ninh Bình*, Trường Đại học Hoa Lư, 2012.
- [8] Lê Thị Hiệu (2013), *Xây dựng một số chương trình du lịch teambuilding tại Ninh Bình*, Trường Đại học Hoa Lư, 2013.
- [9] Lê Thị Hiệu (2022), *Xây dựng một số chương trình du lịch trải nghiệm tại Ninh Bình*, Trường Đại học Hoa Lư, 2022.
- [10] Nguyễn Anh Dũng (2016), *Phát triển bền vững du lịch Ninh Bình trong điều kiện hiện nay*, Đại học Thương Mại, 2016.
- [11] Nguyễn Hữu Thái Thịnh và các cộng sự, *Phát triển kinh tế đêm tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà*, Tạp chí Công Thương tháng 10 năm 2022.
- [12] Nguyễn Mạnh Cường (2015), *Vai trò của chính quyền địa phương cấp tỉnh trong phát triển du lịch bền vững tỉnh Ninh Bình*, Đại học Kinh tế Quốc dân, 2015

- [13] Nguyễn Mạnh Quỳnh và các cộng sự (2022), *Thực trạng và giải pháp phát huy giá trị văn hóa du lịch tỉnh Ninh Bình trong bối cảnh hội nhập quốc tế*, Trường Đại học Hoa Lư, 2022.
- [14] Nguyễn Thị Loan, Ngô Chí Thành (2021), “*Cơ hội phát triển kinh tế ban đêm trong lĩnh vực du lịch: Nghiên cứu tình huống tại Thanh Hóa*”, Tạp chí Kinh tế và dự báo, số 18 năm 2021.
- [15] Phạm Đình Long, Nguyễn Huỳnh Mai Trâm (2021), “*Phát triển mô hình du lịch kinh tế đêm ở An Giang*”; Tạp chí khoa học trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu, số 1 năm 2021.
- [16] Phạm Thị Kim Anh, *Phát triển kinh tế đêm ở Việt Nam: thực trạng và khuyến nghị*, Tạp chí Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương, số tháng 1/ 2021.
- [17] Phạm Thị Kiều Trân, *Các điều kiện phát triển du lịch đêm tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu*, Tạp chí khoa học Đại học Trà Vinh số 45, tháng 3 năm 2022.
- [18] Trần Thị Mai, *Giáo trình Tổng quan du lịch*, NXB Lao động xã hội, 2006.
- [19]. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2017), *Luật du lịch*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
- [20] UBND tỉnh Bình Thuận, sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, *Báo cáo tình hình các hoạt động dịch vụ du lịch đêm*, 2/2021
- [21] UBND Thành phố Đà Nẵng, QĐ số 3616/ QĐ – UBND Quyết định về việc *ban hành Đề án phát triển kinh tế đêm tại thành phố Đà Nẵng*, ngày 28/9/2020.
- [22] UBND tỉnh Ninh Bình, *Kế hoạch số 42/KH-UBND về việc thực hiện chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tỉnh Ninh Bình đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*, ngày 12/4/2017.
- [23] UBND tỉnh Ninh Bình, *Kế hoạch số 196 KH-UBND về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh Ninh Bình*, ngày 04 /11/ 2024
- [24] UBND tỉnh Ninh Bình, *Nghị quyết số 94/NQ-HĐND về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Bình năm 2025*, tháng 12/ 2024.
- [25] UBND tỉnh Ninh Bình, Quyết định số 1339/QĐ-UBND, *Đề án phát triển du lịch tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021 – 2030, định hướng đến năm 2045*, ngày 2/12/2021

Website:

[26].<https://nhandan.vn/phat-trien-du-lich-dem-tao-gia-tri-gia-tang-cai-cho-du-lich-viet-post762965.html>

[27] PGS.TS Nguyễn Đức Thắng; *Thúc đẩy kinh tế ban đêm để phát triển du lịch*, Báo Văn hóa - baovanhoa.vn (<https://vietnamtourism.gov.vn/post/60949>), ngày 22/01/2025

[28]. Trương Bách, *Phát triển du lịch đêm: mỗi địa phương cần tạo dấu ấn riêng*, Tạp chí VNeconomy online (<https://vneconomy.vn/phat-trien-du-lich-dem-moi-dia-phuong-can-tao-dau-an-rieng.htm>), ngày 22/8/2024.

[29] Thanh Hằng, *Giá trị của nền kinh tế đêm - Những thành phố không ngủ*, <https://www.sggp.org.vn/gia-tri-cua-nen-kinh-te-dem-nhung-thanh-pho-khong-ngu-post731184.html>, Sài Gòn Giải phóng online, 18/03/2024.

Tiếng Anh:

[30] Eldridge, A. *Strangers in the night: nightlife studies and new urban tourism* J. Policy Res. Tour. Leis. Events. 2019; **11**:422-435

<https://westminsterresearch.westminster.ac.uk/download/f10b28e4541eb752d9f8db6f4f9d3662637014cfcc247f6dd77ee33e4768a4d0/135001/Strangers%20in%20the%20Night%20REVISED.pdf>

[31] Henderson, J. (2015). “*Night Markets and Tourism in Asia.*” *International Journal of Tourism Cities*.

[32] Junwei Zhang, Xintao Liu, et al. (2021). *Nighttime vitality and its relationship to urban diversity: An exploratory analysis in Shenzhen, China* [33]

Song, H. · Kim, M. · Park, C. *Temporal distribution as a solution for over-tourism in night tourism: the case of Suwon Hwaseong in South Korea Sustainability*, <https://www.mdpi.com/2071-1050/12/6/2182>

[34] Shikha Dhakad, Radhika Maheshwari, Aditya Bindal, Anirudh Goya. *Night tourism*, Available from: <https://www.academia.edu/36911163/NightTourism> [Accessed: 13/12/2021]

PHỤ LỤC

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN CỦA KHÁCH DU LỊCH VỀ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH ĐÊM TẠI NINH BÌNH

Để có cơ sở đánh giá thực trạng hoạt động du lịch đêm tại Ninh Bình phục vụ đề tài nghiên cứu khoa học “Nghiên cứu phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình”, chúng tôi rất mong nhận được ý kiến khách quan của quý Anh/Chị. Xin cảm ơn!

A. THÔNG TIN CHUNG

1. **Giới tính:** ☐ Nam ☐ Nữ ☐ Khác
2. **Độ tuổi:** ☐ <18 ☐ 18–30 ☐ 31–45 ☐ 46–60 ☐ >60
3. **Nghề nghiệp của Anh/chị:**
☐ Học sinh/Sinh viên ☐ Cán bộ/Nhân viên văn phòng ☐ Doanh nhân
☐ hưu trí ☐ Khác (Vui lòng ghi rõ): _____

B. NỘI DUNG KHẢO SÁT

1. **Mục đích chính của chuyến đi Ninh Bình lần này của Anh/chị là gì?** (Có thể chọn nhiều đáp án)

- ☐ Nghỉ dưỡng, thư giãn ☐ Khám phá văn hóa, lịch sử
☐ Tham quan danh lam thắng cảnh, sinh thái ☐ Du lịch tâm linh, lễ bái
☐ Công tác ☐ Khác (Vui lòng ghi rõ): _____

2. **Tổng thời gian chuyến đi của Anh/chị tại Ninh Bình là bao lâu?**

- ☐ < 1 ngày ☐ 1-2 ngày ☐ 3-4 ngày ☐ > 4 ngày

3. **Tổng chi tiêu ước tính của Anh/chị cho toàn bộ chuyến đi tại Ninh Bình (bao gồm chi phí đi lại, ăn ở, tham quan...)?**

- ☐ < 1.000.000 VNĐ ☐ 1.000.000 - 3.000.000 VNĐ
☐ 3.000.000 - 5.000.000 VNĐ ☐ >5.000.000 VNĐ

4. **Anh/chị đã tham gia các hoạt động vào buổi tối tại Ninh Bình chưa?**

- ☐ Có (Vui lòng tiếp tục trả lời các câu hỏi dưới đây) ☐ Không (Vui lòng chuyển sang câu 9)

5. **Nếu "Có", Anh/chị đã tham gia những hoạt động nào sau đây?** (Có thể chọn nhiều đáp án)

- ☐ Ăn uống tại các nhà hàng, quán ăn, khu phố ẩm thực
☐ Tham quan các điểm du lịch về đêm
☐ Mua sắm tại chợ đêm hoặc các cửa hàng lưu niệm
☐ Trải nghiệm tại các quán cà phê, quán bar
☐ Tham gia các hoạt động giải trí, trò chơi
☐ Trải nghiệm tour du lịch đêm hoặc hoạt động đặc biệt
☐ Khác (Vui lòng ghi rõ): _____

6. **Anh/chị đánh giá mức độ hài lòng chung của mình về trải nghiệm du lịch đêm tại Ninh Bình như thế nào?**

- ☐ Rất không hài lòng ☐ Hài lòng một phần ☐ Bình thường
☐ Hài lòng ☐ Rất hài lòng

7. **Ước tính mức chi tiêu của Anh/chị cho các hoạt động du lịch đêm tại Ninh Bình là bao nhiêu?**

- ☐ < 200.000 VNĐ ☐ 200.000 - 500.000 VNĐ

☐ 500.000 - 1.000.000 VNĐ ☐ > 1.000.000 VNĐ

8. Anh/chị mong muốn có thêm sản phẩm du lịch đêm nào tại Ninh Bình? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- ☐ Các show biểu diễn nghệ thuật thực cảnh quy mô lớn
☐ Các tour tham quan di tích lịch sử ban đêm
☐ Các tour trải nghiệm ẩm thực đường phố, chợ đêm
☐ Các hoạt động giải trí, vui chơi
☐ Các tour khám phá thiên nhiên ban đêm
☐ Các hoạt động thể thao, mạo hiểm về đêm
☐ Khác (Vui lòng ghi rõ): _____

9. Khi lựa chọn hoạt động du lịch về đêm, Anh/chị quan tâm đến những yếu tố dưới đây ở mức độ nào? (Vui lòng chọn 1 trong 5 mức độ đánh giá sau: 1- *Rất không quan trọng*; 2- *Quan trọng một phần*; 3- *Bình thường*; 4- *Quan trọng*; 5- *Rất quan trọng*)

STT	Mức độ đánh giá	1	2	3	4	5
1	Các giá trị văn hóa, truyền thống đặc trưng (ẩm thực, nghệ thuật dân gian, kiến trúc)					
2	Điều kiện cơ sở hạ tầng (ánh sáng, biển báo)					
3	An ninh, an toàn tại địa điểm du lịch đêm					
4	Sự đa dạng của các sản phẩm và dịch vụ					
5	Giá cả hợp lý (ăn uống, mua sắm, vé tham quan)					
6	Sự thuận tiện về giao thông và di chuyển					

9. Anh/chị có sẵn sàng chi trả thêm cho các trải nghiệm du lịch đêm độc đáo, có chất lượng cao tại Ninh Bình không?

- ☐ Có. Nếu "Có", anh/chị sẵn sàng chi trả cho dịch về đêm bao nhiêu % trong tổng chi tiêu của chuyến đi? _____ % tổng chi tiêu
☐ Không

10. Anh/chị có gặp phải khó khăn hoặc vấn đề gì khi trải nghiệm du lịch đêm tại Ninh Bình không? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- ☐ Thiếu an ninh, không an toàn ☐ Thiếu thông tin về các hoạt động đêm
☐ Giao thông, đi lại không thuận tiện ☐ Sản phẩm du lịch đơn điệu, không hấp dẫn
☐ Vấn đề về vệ sinh môi trường, ô nhiễm tiếng ồn
☐ Chi phí đắt đỏ
☐ Khác (Vui lòng ghi rõ): _____

11. Anh/chị có ý định quay lại du lịch Ninh Bình và tham gia các hoạt động du lịch đêm không?

- ☐ Có ý định quay lại ☐ Không có ý định quay lại ☐ Do dự

12. Anh/chị có ý kiến đề xuất nào khác để phát triển du lịch đêm tại Ninh Bình?

.....
.....

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác và đóng góp quý báu của Anh/chị!

TOURISTS OPINION SURVEY ON NIGHT TOURISM ACTIVITIES IN NINH BINH

To evaluate the current state of night tourism activities in Ninh Binh for the scientific research topic "Research on the development of night tourism in Ninh Binh," we would greatly appreciate your objective feedback. Thank you very much!

B. GENERAL INFORMATION

4. **Gender:** ☐ Male ☐ Female ☐ Other
5. **Age:** ☐ <18 ☐ 18–30 ☐ 31–45 ☐ 46–60 ☐ >60
6. **Your occupation:**
- ☐ Student ☐ Office worker/Civil servant ☐ Entrepreneur
- ☐ Retired ☐ Other (Please specify): _____

B. SURVEY CONTENT

1. **What is the main purpose of your trip to Ninh Binh? (You can choose multiple answers)**
- ☐ Relaxation, leisure ☐ Discovering culture, history
- ☐ Sightseeing, ecological tourism ☐ Spiritual tourism, worship
- ☐ Business trip ☐ Other (Please specify): _____
2. **What is the total duration of your trip in Ninh Binh?**
- ☐ < 1 day ☐ 1-2 days ☐ 3-4 days ☐ > 4 days
3. **What is your estimated total expenditure for the entire trip in Ninh Binh (including travel, accommodation, sightseeing, etc.)?**
- ☐ < 40 USD ☐ 40 – 120 USD
- ☐ 120 – 200 USD ☐ > 200 USD
4. **Have you participated in any night activities in Ninh Binh?**
- ☐ Yes (Please continue to answer the questions below) ☐ No (Please skip to question 9)
5. **If "Yes," which of the following activities/destinations have you participated in? (You can choose multiple answers)**
- ☐ Dining at restaurants, food stalls, or food streets
- ☐ Visiting tourist attractions at night
- ☐ Shopping at night markets or souvenir shops
- ☐ Experiencing cafes, bars
- ☐ Participating in entertainment activities, games
- ☐ Experiencing a night tour or special activities
- ☐ Other (Please specify): _____
6. **How would you rate your overall satisfaction with the night tourism experience in Ninh Binh?**
- ☐ Very dissatisfied ☐ Partially satisfied ☐ Average
- ☐ Satisfied ☐ Very satisfied
7. **What is your estimated expenditure for night tourism activities in Ninh Binh?**
- ☐ < 10 USD ☐ 10 - 20 USD
- ☐ 20 – 40 USD ☐ > 40 USD

8. Would you like to see more night tourism products in Ninh Binh? (You can choose multiple answers)

- ☐ Large-scale real-life art performance shows
- ☐ Night tours of historical sites
- ☐ Street food and night market tours
- ☐ Entertainment and recreational activities
- ☐ Night nature exploration tours
- ☐ Night sports and adventure activities
- ☐ Other (Please specify): _____

9. When choosing night tourism activities, what is the importance level of the following factors to you? (Please choose one of the 5 following rating levels: 1- Very unimportant; 2- Partially important; 3- Average; 4- Important; 5- Very important)

STT	Rating Level	1	2	3	4	5
1	Unique cultural and traditional values (cuisine, folk art, architecture)					
2	Infrastructure conditions (lighting, signposts)					
3	Security and safety at night tourist attractions					
4	Diversity of products and services					
5	Reasonable prices (dining, shopping, entrance tickets)					
6	Convenience of transportation and travel					

10. Are you willing to pay extra for unique, high-quality night tourism experiences in Ninh Binh?

- ☐ Yes. If "Yes," what percentage of your total trip expenditure are you willing to spend on night services? _____ % of total expenditure
- ☐ No

11. Have you encountered any difficulties or problems when experiencing night tourism in Ninh Binh? (You can choose multiple answers)

- ☐ Lack of security, unsafe
- ☐ Lack of information about night activities
- ☐ Inconvenient transportation and travel
- ☐ Monotonous, unappealing tourism products
- ☐ Environmental hygiene issues, noise pollution
- ☐ Expensive costs
- ☐ Other (Please specify): _____

12. Do you intend to return to Ninh Binh and participate in night tourism activities?

- ☐ Intend to return ☐ Do not intend to return ☐ Hesitant

13. Do you have any other suggestions for developing night tourism in Ninh Binh?

.....

.....

.....

Thank you for your cooperation and valuable contributions!